

Cẩm Giang

Chuyên đề Văn học Nghệ thuật

Nhiều tác giả

4

Cẩm Giang

CHUYÊN ĐỀ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

NHIỀU TÁC GIẢ

4

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
2026

Cẩm Giang - 3

LỜI TỰA

*C*ác loại hình văn học nghệ thuật có nhiều sức gợi cảm, có khả năng phản ánh hiện thực một cách nhạy bén, phù hợp với hiện thực, góp phần thúc đẩy hiện thực tiến lên. Sức gợi cảm trong văn học nghệ thuật là bất tận, tạo nên những trường liên tưởng về hiện thực việc đời. Văn học nghệ thuật không chấp nhận thờ ơ và sự lạnh lùng. Những khoái cảm thẩm mỹ phát sinh từ tấm lòng, điều khiển bàn tay thì hay, lấy bàn tay thay thế tấm lòng thì không được. Sức gợi của các loại hình văn học nghệ thuật cho phép người đọc nhìn thẳng trong đó có một phần đời của mình, cũng xót xa, vui buồn hay tin tưởng như nghệ thuật vậy. Sức gợi của văn học nghệ thuật làm nảy sinh tư tưởng, tình cảm đẹp. Không những thế mà còn tái hiện cả một quá trình, cả một đời người.

Trên tinh thần đó, Tuyển tập thơ văn Cẩm Giang ra đời!

CẨM GIANG là tiếng nói tình cảm phong phú và mãnh liệt, được thể hiện qua cảm xúc của nhóm bạn, phản ánh hiện thực cuộc sống cũng là thể hiện cách nhìn nhận của mình trước cuộc sống. Cẩm Giang đồng thời cũng

muốn là nơi hun đúc của tâm hồn và trí tuệ, do vậy, các loại hình văn học nghệ thuật trong Cẩm Giang, hướng đến bằng tiếng nói nhiều sắc màu, nhiều giai điệu, tạo nên một bản giao hưởng hồn nhiên trung thực không giả dối trước cuộc sống hiện thực đang từng bước vươn lên tính chân – thiện – mỹ trong cuộc sống. Thế nên, Cẩm Giang mong tiếp nối và phát huy truyền thống văn học nghệ thuật dân tộc, vùng miền, làm giàu đẹp, làm phong phú, với sáng tạo, giàu tính dân tộc.

Đồng thời, CẨM GIANG tiếp thu những thành tựu mới thể hiện vào những trang văn, thơ, nhạc, họa của mình nội dung tiến bộ, một hình thức phù hợp, nhuần nhuyễn, tinh tế, độc đáo.

CẨM GIANG tin rằng, sự tiếp nối của “Tình thơ Mùa Thu” và “Tình thơ Mùa Xuân” sẽ mang đến cho bạn đọc nhiều cảm xúc, không chỉ là nơi trình bày các văn bản mà là nơi gặp gỡ các thể loại; bạn đọc sẽ hiểu thêm về đặc trưng, bản chất, các chức năng... của văn học nghệ thuật vùng miền, nơi giao lưu tiếp sức tìm thấy ý nghĩa của văn học nghệ thuật trong đời sống hôm nay.

Trân trọng.

CẨM GIANG
2026

Trần Trung Sáng

Tình cờ Cẩm Lệ Giang

*Thật tình cờ đâu lời hò hẹn!
Mà gặp nhau giữa Cẩm Lệ Giang
Một chiều xuân, ôi sợi tóc ngõ ngang
Trôi dạt vào anh, vào giấc mơ kỳ ảo*

*Em biết không, cô hồng đang ca hát?
Chuyện tự tình loài giun đất trăm năm
Em biết không, anh đã khóc âm thầm?
Bởi nhưng nhớ một thiên đường xa dấu*

*Anh đưa em qua những đình làng
Qua những lối quanh co, con đường cổ tích
Tiếng chim lạc rơi giữa trời u tịch
Và tình cờ tay kiếm bàn tay...*

*Cẩm Lệ Giang, Cẩm Lệ Giang chiều nay
Kẻ ngược về Đông, người xuôi về Tây
Riêng anh và em, không sao rời bước
Bởi nơi này, Cẩm Lệ Giang...
Quê hương là đây!*

TTS

Cẩm Lệ

Dấu hỏi phía sau lưng

*Quê hương,
Năm ngọn núi cắm mũi tên
vào mệnh môn của biển
Dòng sông chưa hiểu hết mình
đã tan vào vô tận
Tiếng ì ầm con nước vấp vào nhau
Thời gian đập dồn đầu sóng
Như trái tim đập trong ngực mẹ
những chiều gánh rạ đồng xa*

*Quê hương,
Ánh trăng chẻ vào điệp trùng sông núi
Câu hò khoan rung lên
từ gập khúc cuộc đời
Chân em lún vào đường đất quê mình
những ngày mưa dầm sùi sụt*

*Quê hương,
Có vai mẹ gánh hai mùa mưa nắng
Phồng lên vết chai thời gian
Cho hạt lúa thơm hơn
Củ khoai thơm hơn
Trái ớt cay hơn
Cho củ riềng hăng lên mùi xír sớ?*

*Quê hương,
Nơi em cắp nón ra đi
thả câu ca ray rứt phía sau lưng
Em đi rồi có về không?
Em sợ ngọn gió Lào rát mặt,
Sợ rượu hồng đào chưa nhắm đà say
Sợ chai tay, má phai môi nhạt
Sợ đất quê mình cần cỗi
Không nuôi em trắng da
xanh tóc xír này?*

CL

Sóng

*Trời lưng nắng hanh hao
Em đem gian khó phơi trên ghe mảnh
Cánh tay thon kéo nhịp đời sóng ngược
Xô tuổi xuân về phía trước
đong đưa theo dòng nước sông Hàn*

*Sông nuôi em tuổi thơ
Trong mắt có con sóng vỗ ngang tư lự
Đời có như thơ
Đời có xanh màu biếc?*

*Mùi sông nước nghe quen
Và cỏ khô và rong rêu, đất ướt
Lấn vào gian khó ngực em
Mồ hôi và nước mắt sôi lên
thấm ướt một phần đời sóng dội theo chân*

*Sẽ không có một ngày
Em không có qua đây
Không thể không một ngày
Căng lồng ngực tuổi xuân rong rui
chẳng dễ đâu một chút riêng tư
cứ day dứt bên lòng*

*Cuộc mưu sinh đâu dễ buông tay
Khua dòng nước đẩy cuộc đời đi tới
Mỗi đêm về lòng như hóa vô biên
Khoan nhặt nhịp chèo em đếm được
mà quên nổi chua cay
trong phiên chợ mỗi ngày.*
CL

Gởi em ngày ra đi

*ngày ấy lúc em đi
bước mau về phía biển
thả lòng vào trùng dương mênh mang
có nhớ sương mù quyện bước chân*

*đã nghe thông thả tiếng còi tàu
biển gọi em rồi, thôi dĩ vãng
anh nhìn buồm gióng
nhớ băng khuâng*

*tháng bảy heo may
em về ngang chợ ướt chân hồng
giẫm đau chiếc lá vàng rơi vội
đau cả tình anh em biết không?*

CL

Cho em buổi trở về

*nhẹ quá, em về như mây trôi
gió vương vẩn vít mát chân hồng
anh cứ say lòng màu áo lụa
có phải vì hương trong bóng mây*

*rồi nữa một mùa hoa phượng ời
có biết ve về gần ngõ đâu
giấu cả thân vào trong cánh nhỏ
sợ rớt tình duyên quên hát ca*

*ơi em
chân qua trời đất ngả ngậm ngùi
muốn níu áo em màu áo lụa
sợ tóc em hờn như mây trôi*

*anh mơ giọng hát cứ như sông
từng giọt trong nhau chuyện tang bồng
gọi nắng, nắng buồn hơn đôi mắt
cái nắng chiều nay nắng chẳng hồng.*

CL

Nguyễn Long

Hoa mua

*Bên đường tím cánh hoa mua
Bàn tay em gọi một mùa xuân tôi
Tháng Tư thơm nụ môi cười
Gió bay sợi tóc cho người ca dao
Gieo vắn lục bát lao đao
Thả câu thơ giữa nỗi sầu không tên
Hương trần ngọt lịm lời quên
Hồn tôi trở đoá ưu phiền hạ sang.*

NL

Sợi tóc

*Tóc em, sợi ngắn, sợi dài
Sợi bay theo gió, sợi cài bờ môi
Sợi làm sóng sánh tim tôi
Tóc không là rượu mà tôi say mềm
Tóc em, sợi cứng, sợi mềm
Lả lơi bờ mắt như thềm nâng niu
Tóc không lời nói thương yêu
Rơi vào mắt biếc sớm chiều tương tư...*

28.04.2026

NL

Ông Thị Huyền

Cẩm Lệ quê tôi

*Quê tôi cháy nắng dầm mưa,
Bên sông Cẩm Lệ, có chùa Bà Sen
Bồ đề một cội thân quen,
Đêm rằm chuông đổ, màu trắng diệu huyền
Đất Chấm xưa, có đèn thiêng
Có màu hoa trắng niềm riêng lạnh lùng
Quê tôi có đáng anh hùng
Ông Ích Khiêm văn võ lẫy lừng năm xưa,
Một đời oanh liệt gió mưa,
Người đi dòng lệ chảy vừa một sông.
Những ngày máu thấm cờ hồng,
Hoà trong đất mẹ muôn dòng thanh xuân
Ngày vui chiến thắng lẫy lừng,
Non sông đổi mới, quê hương đẹp giàu,
Một giàn thương lấy bí bầu*

*Hoà trong ngày mới chung nhau một lòng.
Thênh thang phố mới bên sông,
Cầu vươn trong nắng, cánh đồng ngát xanh.
Yên bình gió mát trăng thanh,
Hò khoan câu hát ngọt lành lời quê.
Mời nhau chiếc bánh khô mè
Mời tô cháo hến, ly chè đậu đen...
Chùa làng thoang thoảng hương sen,
Lời kinh câu kệ thân quen ta về.
Muôn đời gìn giữ hồn quê,
Một dòng Cẩm Lệ xuôi về phương Đông!*

05/2026

OTH

Tâm tư cùng chú Cuội

*Chú có buồn không, chú Cuội ơi?
Đêm thu trăng sáng khắp phương trời,
Sao nữ mang trăng về xa vắng,
Từng dải thu vàng... thung thắt rơi...*

*Cánh đồng năm cũ thành phố mới.
Em đổ trăng vàng, em về đâu?
Thuyền trăng một nửa lòng như cắt,
Anh bẻ thơ rồi, gãy ca dao...*

*Đêm thu trăng tủi giữa cung sầu,
Nguyện ước vá trăng thành hoang tưởng.
Hai nửa năm nào nào nuốt trôi,
Thơ xưa se sắt lạnh bên trời.*

*Chú có buồn không chú Cuội ơi,
Ngàn năm tròn khuyết ngắm sự đời?
Buồn chi tròn khuyết ngàn năm vậy,
Biết lẽ vô thường, sao chơi vui?!*

*Vàng trăng tròn vẹn trả về trời,
Vàng thu tha thiết trải muôn nơi,
Nụ cười chú Cuội mệnh mỏng quá,
Thơ đắm màu thu, lặng nổi đời!*

08/2025

OTH

Những quê hương của tôi

*Tôi sinh ra giữa mùa hè phố cổ
Nắng tháng năm mềm theo gió sông Hoài.
Sữa ngọt sắn khoai tình Quế Sơn quê mẹ,
Vành nôi vỗ về nghĩa Cẩm Lệ quê cha.*

*Khi lên hai tôi chia xa phố cổ
Sông Hoài ơi tạm biệt ngọn gió mềm.
Khoai sắn Quế Sơn độn cơm nuôi tôi lớn,
Cẩm Lệ tôi về tình nặng nghĩa dày thêm.*

*Có một khối tình không thể gọi tên
Là núi Thái Sơn, biển Thái Bình vô tận,
Là cuộc đời trên những niềm duyên phận
Thấm vào lòng tôi những quê hương.*

*Từ bao giờ tôi vào cuộc gió sương
Lao vội vã theo dòng đời xuôi ngược
Qua hời hợt làm sao tôi biết được
Những quê hương tình thắm máu thịt này.*

*Thương vô cùng câu "muối mặn gừng cay"
Cẩm Lệ, Quế Sơn - thiêng liêng nguồn cội,
Hơi thở đầu ngọt tình phố Hội
Quá nửa đời day dứt điệu à ơi.*

*Cho tôi về gom lại những chơi vơi
Nhặt những bản khoản rơi trong ngày vội vã
Cuộc sống bao dung đủ đầy tất cả
Trọn vẹn ân tình những quê hương của tôi!*

02.2026

OTH

Lê Phương Thúy

Tàn thu

*Đêm khe khẽ ru mình nơi hoang lạnh
Gió mùa về lỏng lánh giọt sương sa
Lá chao nghiêng chấp chới ánh trăng tà
Thu nước nở nhạt nhoà theo năm tháng*

*Nắng thỏn thức níu thu vàng lênh láng
Cơn mưa qua ngổn ngang lá phai màu
Cây bần thân lặng lẽ với nỗi đau
Lời ly biệt chênh chao nơi đầu gió*

*Lá xao xuyến khẽ thăm thì to nhỏ
Hẹn mùa sau rặng rờ nét xuân xanh
Xa lìa cảnh xa khoảng trời thiên thanh
Chạm vào đất vỡ tan miền kí ức*

*Đất gói ghém nỗi tương tư tỉnh thức
Những mảng màu ôm ấp vạn sinh linh
Ru thu tàn qua đông đến bình minh
Ươm hạt sống yên bình nơi nhịp thở*

*Thu tàn úa hay thu vẫn muôn thuở
Chở mộng vàng bờ ngõ chờ mùa sang
Kiếp nhân sinh vẽ một vòng đa mang
Xuân rồi hạ thênh thang.. thu đông đến.*

LPT

Tổ ấm

*Ánh trăng bàng bạc đêm qua
Soi vào kí ức nếp nhà tỏa hương
Người đi khắp nẻo muôn phương
Lòng riêng chan chứa yêu thương quê mùa*

*Góc nhà hoa nở say sưa
Gió lay khe khẽ rèm thưa dịu dàng
Nắng vương mái ngói thanh nhàn
Trầm hương thoang thoang câu an bên đời*

*Chim trời mỗi cánh chơi vơi
Bay về tổ ấm thanh thoi yên bình
Nhẹ nhàng bước đến bình minh
Bỏ buông buông bỏ vô mình giữa trời.*

LPT

Bến đời

*Nơi chân trời góc bể ngấm chiều buông
Kẻ lữ thứ dạ băng khuâng khắc khoải
Chân lê bước qua nẻo đường hoang hoải
Hồi cao xanh nơi nào bến bình yên*

*Ngẫm thế gian còn bao thứ ngả nghiêng
Dấu mắt thấy tai nghe nào đã tỏ
Đen và trắng, ngày và đêm vô võ
Bước độc hành ôm trọn nỗi đơn côi*

*Lẽ tự nhiên sáng và tối sánh đôi
Mặt trời tươi muôn vàn tia nắng ấm
Ánh trăng rọi ngàn vì sao lấp tấp
Trái đất quay theo điệu nhạc luân hồi*

*Buồn và vui như gió thoảng mây trôi
Tâm ta sáng không gì che lấp nổi
Nhân và quả tự thân mình xoay đổi
Bao muện phiền bỗng nhiên hóa hư không.*

LPT

Chuyện xứ xa

*Từng cơn gió dập dìu trong giá lạnh
Vũ khúc nào chòng chênh cỗi lòng ta
Chiều viễn du mây bật khóc hiên nhà
Ngàn giọt đắng bỗng hóa thành lệ trắng*

*Miền ảo ảnh chu du qua ngày nắng
Khao khát tìm khoảng lặng sưởi ấm tim
Ký ức xưa lặng lẽ nở trong đêm
Lời của đất êm đềm gieo mầm sống*

*Người mãi miết tìm khung trời ước mộng
Nào ai ngờ sông rộng ở trong ta
Con sóng xanh thì thâm với biển xa
Về nguồn suối hiền hòa nơi rừng thẳm*

*Hoa có cội dịu dàng khoe sắc thắm
Nước có nguồn dào dạt khắp muôn nơi
Chuyện xứ xa ngời ngất hạt buồn rơi
Chiều vắng lặng chờ mưa bay đầu hạ.*

LPT

Quê anh xứ Đoài

*Anh về Núi Tản Ba Vì
Non thiêng ghi dấu sử thi đại ngàn
Sông Hồng nặng nổi đũa mang
Phù sa bồi đắp mùa màng thêm xanh*

*Hoàng hôn nhuộm đỏ màu tranh
Trắng non hờ hững bên nhành hoa xoan
Lòng riêng trăm nỗi xót xang
Hương quê bát ngát xua tan muộn phiền*

*Khẽ khàng lá rụng bờ hiên
Song thưa in dáng mẹ hiền đơn côi
Thời gian nhuộm vết đồi mồi
Vẫn không che nổi sáng soi một đời*

*Người ơi vật đổi sao dời
Xin luôn ấp ủ muôn lời yêu thương
Anh đi xa mãi dặm trường
Tình quê chan chứa vấn vương trong lòng*

*Xứ Đoài nguồn cội mỗi mong
Địa linh nhân kiệt mệnh mông đất trời
Hừng đông nắng tỏa muôn nơi
Bình minh quê Mẹ trọn đời yên vui.*

LPT

Đặng Đình Khánh

THU SƠN CHÀ¹ VÀ LỜI HÒ HẸN

T
hu về trên bán đảo, không một lời báo trước.
Không có tiếng gõ cửa, không có dấu hiệu rõ ràng, chỉ là một buổi sớm nào đó, khi ánh nắng chạm xuống mặt lá không còn gay gắt, khi gió lướt qua da người rất khẽ, mang theo chút se se lạnh, ta bỗng nhận ra: mùa đã đổi. Thu đến như một làn hơi mỏng, len qua từng kẽ lá, thấm vào từng thớ đất, rồi lặng lẽ đánh thức những chuyển động sâu kín nhất của rừng già. Trong thứ nắng hanh vàng dịu lại, nhịp sống của những cư dân đặc biệt – loài vọc chà vá chân nâu

¹ “Sơn Chà” là tên gọi cũ của “Sơn Trà”. Người dân địa phương vẫn quen gọi “Sơn Chà”.

– cũng chậm đi như thể chúng đã cảm nhận được sự đổi thay của đất trời từ rất sớm. Không còn vội vã, không còn những bước nhảy gập gáp, chúng nhẩn nha chuyển cảnh, thông thả như đang tận hưởng một



Ảnh: Ông Văn Sinh

khoảng lặng hiem hoi của thời gian. Những tán lộc vùng đang vào mùa trổ lộc, lá non chen lẫn lá già, tạo nên một thứ màu xanh có chiều sâu, như chính hơi thở của rừng. Đoàn văn nghệ sĩ, báo chí chúng tôi đứng đỉnh lên non. Không ai nói với ai điều gì, chỉ lặng lẽ bước đi trong một nhịp chậm hơn thường ngày. Máy ảnh được nâng lên rồi lại hạ xuống, như thể sợ làm xao động không gian đang tĩnh lặng đến mong manh. Có những khoảnh khắc, người ta không còn muốn “chụp” nữa, mà chỉ muốn đứng yên, để cảnh vật tự in vào ký ức. Trên cao, voọc chà vả vẫn

nhân nha chuyển cảnh. Ánh mắt chúng hướng ra phía biển xa, một cái nhìn vừa lơ đãng, vừa sâu thẳm, như thể đã quen với sự rộng lớn của không gian này từ bao đời. Giữa nền trời thu trong vắt, hình ảnh ấy trở nên gần như siêu thực – một vẻ đẹp vừa hoang dã, vừa thanh cao, khiến người đối diện bất giác thấy mình nhỏ lại. Rừng lúc này gần như im lặng. Không phải là sự im lặng tuyệt đối, mà là thứ tĩnh mịch có thể nghe được. Tiếng chim không còn dày đặc, chỉ thưa thớt vài âm thanh rơi xuống như những giọt thời gian. Gió lướt qua những phiến đá rêu phong, khẽ khàng đến mức tưởng như chỉ là một cái chạm. Mọi thứ đều chậm, đều nhẹ, đều vừa đủ để không phá vỡ sự cân bằng mong manh của không gian.

Sơn Chà vào thu là một bản giao hưởng của những đối cực hòa quyện. Một bên là vách đá dựng đứng, nơi cây cối bám rễ bằng tất cả sức sống dẻo dai; một bên là biển xanh thăm thẳm, không ngừng vỗ về bờ cát bằng những câu chuyện muôn đời. Giữa hai cực ấy, con đường uốn lượn như một sợi chỉ mềm, dẫn người đi qua từng tầng cảm xúc. Có những khúc cua mở ra bất ngờ, khiến ta choáng ngợp trước không gian rộng lớn; cũng có những đoạn đường khép lại trong tán cây, đưa ta trở về với sự tĩnh tại sâu lắng bên trong. Mùa thu nơi đây không dành cho những bước chân vội vã. Nó không phô bày, không mời gọi. Thu Sơn Chà giống như

một lời hẹn kín đáo – chỉ dành cho những ai biết dừng lại. Dừng lại đủ lâu để nghe tiếng thở của rừng, để cảm nhận mùi ẩm của đất sau một đêm sương, để nhận ra rằng giữa cuộc sống đầy những chuyển động gấp gáp, vẫn còn một nơi giữ được nhịp điệu nguyên sơ của tự nhiên. Trong một buổi dừng chân năm ấy, khi cả đoàn lặng im dưới tán cây già, thời gian dường như cũng chậm lại. Không ai nhắc, nhưng ai cũng cảm nhận được. Thu hiện ra không phải ở những đôi thay lớn lao, mà trong những chuyển động nhỏ đến mức dễ bị bỏ quên: một chiếc lá khẽ tách khỏi cành, xoay mình trong không trung rồi rơi xuống; một làn gió lướt qua vai áo, mang theo chút lạnh đầu mùa; một khoảng nắng đỏ nghiêng, vàng hơn, sâu hơn. Và rồi, như một tiếng vọng từ đâu đó rất xa, hai câu thơ ai đó chợt hiện lên trong tâm trí: *Mùa thu đến tự bao giờ Mà cây thả xuống từng tờ thu bay...* Không ai biết chính xác thu đến từ lúc nào. Nó không bắt đầu bằng một khoảnh khắc cụ thể, mà là sự tích tụ của rất nhiều đôi thay nhỏ bé. Những chiếc lá vàng rơi xuống, không còn là lá. Chúng trở thành những “tờ thu” của thời gian, gửi từ quá khứ đến hiện tại. Mỗi chiếc lá là một câu chuyện, một lời nhắn, một dấu lặng. Khi một chiếc lá nằm yên trong lòng tay, ta không chỉ chạm vào nó, mà còn chạm vào chính mình. Đó là khoảnh khắc con người nhận ra sự mong manh của thời gian,

sự hữu hạn của đời sống, và vẻ đẹp của những điều giản dị.

Ở nơi giao nhau giữa trời, núi và biển ấy, lòng người bỗng rộng mở theo một cách rất tự nhiên. Không cần cố gắng, không cần tìm kiếm. Mọi ranh giới dường như tan đi: giữa con người và cảnh vật, giữa cảm xúc và ngôn từ, giữa cái nhìn và sự thấu hiểu. Thu Sơn Chà không chỉ là sắc vàng của lá, sắc xanh của biển, hay sắc nâu trầm của đá. Nó là một trạng thái của tâm hồn – nơi con người có thể lắng lại, để nghe những điều vốn bị lãng quên trong nhịp sống thường ngày. Và có lẽ, chính trong những khoảnh khắc tĩnh lặng ấy, ta nhận ra một điều giản dị mà sâu sắc: thiên nhiên chưa bao giờ im lặng. Chỉ là con người có đủ bình yên để lắng nghe hay không. Thu Sơn Chà – một lời hẹn không lời. Không cần ước định thời gian, không cần lời mời gọi. Chỉ cần một lần đến, là đủ để mang theo cả một mùa... trong ký ức.

ĐĐK

Đặng Đình Khánh

KHÁT VỌNG MỘT KỶ NGUYÊN



*Nếu mùa thu trên đỉnh Sơn Chà là những dấu
lặng đầy suy tư, nơi con người thu mình lại
để đối thoại với nội tâm, thì phía bên kia
vịnh Đà Nẵng, một bản đại hợp xướng của sắt
thép và sóng dữ đang được viết nên.*

Từ đỉnh Sơn Chà đến “huyết đạo” Liên Chiểu

Ở đó, Cảng Liên Chiểu không chỉ là một công trình hạ tầng; nó là biểu tượng cho sự thức tỉnh của một "con rồng" đang vươn mình ra khỏi vịnh nhỏ để nhìn thẳng vào đại dương. Khúc quanh của lịch sử và sự cộng hưởng lực.

Sự phát triển của một đô thị không bao giờ là những đường thẳng tắp. Nó đầy rẫy những khúc cua định mệnh như con đường uốn lượn lên đỉnh bàn cờ. Sau gần ba thập kỷ chia tách, nay Quảng Nam và Đà Nẵng "về chung một nhà", chúng ta mới thực sự thấu hiểu hết hai chữ "cộng hưởng". Như lời ông Nguyễn Đức Hạt đã chiêm nghiệm: đó không đơn thuần là một phép cộng cơ học về địa giới, mà là một sự bùng nổ về vị thế.

Việc sở hữu cùng lúc hai sân bay quốc tế và hệ thống cảng biển nước sâu đã biến vùng đất này thành một "thực thể duy nhất" tại Việt Nam có đủ công cụ để tham gia cuộc chơi toàn cầu. Khi nhìn về Liên Chiểu, ta không chỉ thấy những khối bê tông chấn sóng, mà thấy một "huyết đạo" kinh tế đang được khai thông. Nếu Tiên Sa là cảng của lịch sử, của những gì êm đềm đã qua, thì Liên Chiểu chính là cảng của tương lai – nơi chấp nhận những con tàu siêu trọng mang theo cả thế giới cập bến.

Liên Chiêu: Tầm nhìn vào kỷ nguyên mới.

Rời xa tiếng lá rơi xào xạc của mùa thu, đứng trước công trường cảng Liên Chiêu, ta mới thấy cái "vẻ hoành tráng" không nằm ở quy mô, mà nằm ở tầm nhìn. Một kỷ nguyên mới đang mở ra: Kỷ nguyên của kinh tế biển và tự do thương mại.

Dự án này là lời giải cho bài toán thắt nút cổ chai bấy lâu nay. Khi cảng Liên Chiêu hoàn thiện, nó sẽ kết nối trực tiếp với hệ thống đường sắt, đường bộ cao tốc, tạo nên một mạch máu xuyên suốt từ cửa khẩu quốc tế đến tận boong tàu. Trong các cuộc chuyện trò bên lề sự kiện trồng cây năm ấy, những vị nguyên lãnh đạo đã không giấu nổi niềm tự hào khi nhắc về sự chuyển dịch này. Họ nhìn thấy ở đây một "khu thương mại tự do" – nơi Đà Nẵng không còn chỉ phục vụ cho chính mình, mà trở thành trung tâm của miền Trung – Tây Nguyên và xa hơn là cả vùng Mekong.

Sức bật ấy giống như một lò xo đã nén đủ lâu qua năm tháng. Với trung tâm tài chính quốc tế đang hình thành, Liên Chiêu sẽ là cánh cửa mở ra thế giới, đưa Đà Nẵng trở thành một "đô thị đặc biệt" không có đối trọng.

Sắc diện của sự chuyển mình: Những góc nhìn đa chiều

Trong những bài ký của mình, tôi luôn muốn tránh cái nhìn một chiều. Sự hoành tráng của Liên

Chiều không chỉ là những con số GDP hay trọng tải tàu bè. Hãy nghe tiếng thở dài nhẹ nhõm của những người làm quy hoạch khi giải được bài toán quá tải đô thị; hãy nhìn ánh mắt rạng rỡ của những người con xứ Quảng khi thấy quê hương mình không còn là "ngõ cụt" mà đã trở thành "mặt tiền" của Đông Nam Á.

Một vị nguyên lãnh đạo, với đôi mắt nheo lại vì nắng gió vịnh Đà Nẵng, đã nói với chúng tôi: "Chúng ta không chỉ xây cảng cho hôm nay. Chúng ta đang gieo một hạt giống cho trăm năm sau. Khi con cháu chúng ta nhìn ra biển, chúng sẽ thấy một Đà Nẵng hiên ngang, một cực trường không chỉ của miền Trung mà là của cả châu Á."

Sắc diện của kỷ nguyên mới này là sự tổng hòa: Có cái sắc sảo của công nghệ logistics hiện đại, có cái mạnh mẽ của ý chí chính trị, và có cả cái mềm mại của những giá trị văn hóa được bảo tồn. Bởi lẽ, dù có đi xa đến đâu, người Đà Nẵng vẫn mang theo hồn cốt của Hội An, Mỹ Sơn; vẫn giữ trong lòng một góc tĩnh lặng của chùa Hà Tân để soi chiếu bản thân giữa những biến động của thời đại.

Vĩ thanh cho một hành trình

Kết thúc chuyến đi từ rừng già Sơn Chà đến bến cảng Liên Chiểu, tôi nhận ra một sự kết nối kỳ lạ. Nếu Sơn Chà dạy chúng ta cách trân trọng những điều hiện hữu, thì Liên Chiểu đòi hỏi

chúng ta phải có can đảm để kiến tạo những điều chưa từng có.

Đà Nẵng sau hợp nhất không còn là một thành phố trẻ đang loay hoay tìm hướng. Nó đã định hình một tâm thế mới. Giống như hình ảnh ngôi chùa Hà Tân soi bóng xuống dòng sông, dầu bão giông hay nắng lửa vẫn vững chãi, cảng Liên Chiểu sẽ là điểm tựa để Đà Nẵng bứt phá.

Kỷ nguyên mới không đợi chờ ai. Nó bắt đầu ngay từ những nhát cuốc đầu tiên xuống lòng biển Liên Chiểu, từ những quyết sách táo bạo của những người dẫn đường, và từ niềm tin sắt đá của mỗi người dân rằng: Chúng ta đang thực sự "về chung một nhà" để cùng nhau bước ra đại dương mệnh mông.

Thu Sơn Chà có thể là một lời hẹn trong ký ức, nhưng Liên Chiểu chính là lời khẳng định cho tương lai. Một bên là hồn, một bên là xác; một bên là tâm, một bên là lực. Tất cả hòa quyện, viết nên một chương mới hoành tráng và đầy kiêu hãnh cho mảnh đất này.

ĐĐK

Nguyễn Bá Hòa

VẾT XƯỚC TRÊN CÁT

Truyện ngắn

Hắn là họa sĩ. Bạn bè gọi hắn là họa sĩ “sông nước” bởi hầu hết hắn chỉ vẽ thúng ghe, buồng câu, thả lưới, dòng sông, con đò, bến nước... Căn phòng trọ chưa được mười mét vuông chật ních tranh. Bức tranh “Đò chiều” gác hờ hững trên cái bệ xi măng cũ rích. Mô tả bức tranh này như thế nào nhỉ? Một con sông, dĩ nhiên rồi, một con sông oằn mình cam chịu. Và nắng, nắng vô tâm sợi trong sợi đục vây quá rộng phận người. Sóng tí mẩn, gợn lòng, lăn tăn, vẩn vút, vỗ khúc nhạt thừa như những làn roi yêu ghét.

Chiều gập gãy. Con đồ nhóm bếp. Hắt hiu. Mông lung. Ngó chừng con khói cũng thất lung buộc bụng. Kết thúc ngày bươn chải, đôi mắt mẹ đứng gió héo xầu, đôi tay cha keo kết còn cợn tanh nồng nước lợ. Bức tranh gam màu buồn gắn với tuổi thơ của hần.

Hần sinh ra từ xóm đồ. Ăn ngủ, tiểu tiện, chơi đùa trên con đồ mà buổi sáng là đầu sông, buổi chiều là cuối sông và đêm là bụi bờ nào đó ven sông. Hần từng thấy trăng lên trăng xuống huyền hồ cùng tiếng cú kêu đêm ròn rợn, từng buông giấc mơ chớp giật phía trời xa.

Cha mẹ hần gương mặt mộc mạc đến ngờ nghệch. Luôn cụm rùm khép nép trước ồn ã cuộc đời, đứng ngoài thị phi, nhục vinh, mưu toan giăng mắc. Bới sông tìm cái ăn, bới gió tìm ngọn mát lòng. Chút tôm tép nhỏ nhoi là kỳ vọng lớn lao cận kề phúc hạnh. Họ tay chèo tay lưới. Kéo kẹt tiếng dầm đưa. Sờ soạng đêm. Xô lệch vàng sáng động trước mũi đồ. Trăng sao sủi bọt. Con đồ nhích khuya chia lòng sông thành hai mảnh: ngóng vọng - lụi tàn.

Trên đầu giường ngủ của hần là bức tranh “Bất biến”. Một cô bé da đen đùi, khô khét tóc nắng. Nụ cười ngái ngủ, có lẽ vừa thức dậy sau một cơn chưa đầy giấc. Cô bé không biết được đêm qua mình đã xập xình lênh bênh trôi chong vánh qua mấy nhánh sông, qua cội lòng cha mẹ. Cứ ngỡ mình bất biến. Nếu ai hỏi quê đâu, gốc gác đâu, chắc cô bé sẽ giãn mặt ra cười, nụ cười màu cốm răng lẫn khuất trong màu sông

nước. Cái thần của bức tranh nằm ở đôi mắt. Tưởng chừng cô bé đang nhìn xuống dòng sông dầy dụa bóng mình. Không phải, cô bé đang nhìn trời. Trời thì chót vót gió, ken chặt mây, liu riu nắng. Cũng không phải, cô bé đang ngó ra những dây mây tựa sợi ở mũi đò.

Hắn yêu bức tranh này nhất, bởi cô bé trong tranh chính là con Bống, bạn thuở nhỏ, bạn thân thiết nhất của hắn. Ngủ chung đò, tắm chung sông. Trần truồng phơi trắng phơi gió. Hắt nước, ném bùn vào mặt nhau rồi toe toét cười hiền lành nguyên thủy. Hình như hắn yêu con Bống từ thuở lên năm lên bảy nên mới vẽ được đôi mắt ma mị đến như vậy! Hắn đã từng thú nhận với bạn bè con Bống là bất biến trong hắn và hắn đang đi tìm cái bất biến ấy.

Còn nhớ rất rõ, năm hai đưa lên mười một thì chính quyền địa phương giải phóng xóm đò. Con sông hoang sơ mấy cụm lục bình được nạo vét khơi thông dòng chảy. Cái cồn nhỏ rách nát giữa sông được chăm vá trang điểm lại. Bờ sông được nâng cấp, lau lách mọc ven bờ được thay bởi cây xanh hoa lá. Hơn mười hộ nhà đò phải lên bờ. Lên bờ. Khái niệm đơn giản, động tác cũng chẳng khó khăn gì mà sao đã thay đổi cuộc đời đến chóng mặt không ngờ. Nhà đò của hắn được cấp đổi cho một miếng đất tới gần cả trăm mét vuông ở một khu dân cư mới cách sông cũng chẳng bao xa. Nhưng cha mẹ hắn không còn buông câu thả lưới mà chuyển sang buôn bán. Hắn được diện đồ tình

tương đến trường. Cha mẹ con Bổng bỏ sông về với biển. Được hỗ trợ vốn liếng, vẫn theo nghề, theo bà con giòng khơi bám biển.

Những năm học cấp ba, nhiều lần hấn đi biển. Con Bổng vẫn ngu ngơ như xưa, vẫn gọi hấn là thằng Cua, vẫn ném cát mặn vào mặt, vẫn dìm đầu hấn vào nước biển rồi cười nghiêng ngả. Chẳng thay đổi gì!

Hồi chuẩn bị vào trường Đại học Mỹ thuật, nghe tin con Bổng đi lấy chồng, hấn đâm ra lú lẫn chẳng thèm viếng thăm chào hỏi, xách ba lô lên tàu đi thẳng vào thành phố. Nơi thị thành ồn ã nhưng hình ảnh thằng Cua, con Bổng, tiếng gọi đờ trưa í ới chọt đến chọt đi trong trái tim ngỡ như im lặng của hấn. Dòng ký ức quê như con sông lờ lợ nổi niềm mang yêu thương chảy về đâu? Phía đầu nguồn hay cửa biển?

Bật tin nhau từ đó, nhưng con Bổng vẫn bất biến trong tâm hồn nghệ sĩ và trong những bức tranh sông nước của hấn.

Loay hoay với những gam màu tối sáng ở chốn phồn hoa đô thị, hấn đâu biết được cuộc đời của con Bổng nổi trôi chìm đắm ra sao.

Con Bổng đã có chồng, hấn chỉ biết có thế.

Cuộc mưu sinh của vợ chồng Bổng bắt đầu từ bấp bênh mây gió, gập ghềnh sóng nước. Mỗi sáng khi con sóng còn mơ ngủ Bổng tiễn chồng ra khơi rồi làm lủi trở về với những đứa con đen đui khét khê mùi nắng chát mặn nụ cười. Dấu chân sột lại trên bờ cát hấn sâu sau mỗi lần đưa tiễn. Biển khơi vô tận và lòng

dũng cảm của chàng trai đã cứu mang mẹ con nhà Bồng cho đến một ngày... cánh buồm xa dần, xa mãi và mất hút. Anh ấy đã ra đi hòa vào lòng đại dương bão bùng giông gió, gởi lại bờ cát dấu chân tiền đưa chồng chất, gởi lại thảm rêu đình làng dấu chân chim ngóng đợi, gởi lại giọt sương nơi giọt lá non mơ ánh mặt trời quên lời trăng trời, gởi lại cội người đêm mờ cội, đôi tay yếu mềm, đôi vai gầy rét bác.

Bồng vẫn đợi vẫn chờ. Giữa trái tim con sóng lặng im ủ ngày ủ tháng. Trên ngọn dương con chim nhỏ lẻ loi nhìn chiều rớt chậm. Nắng tắt trong đôi mắt vọng phu.

Nhưng rồi một ngày, khi giọt nắng chưa tượng hình, những con chim chưa kịp hát ca chào ngày mới, mặc bóng kinh hoàng còn trùm lên đêm đen, mặc tiếng thất thanh của sóng, mặc gió mặn quất xác vào nỗi đau còn cào xé thịt, Bồng tự mình giông buồm ra khơi. Cuộc mưu sinh lại bắt đầu. Tiền Bồng là những đứa con với vành khăn trắng vẫn khét khô mùi nắng chát mặn nụ cười. Bằng nghị lực, tình yêu biển khơi, cái ăn cái học cho con cái, Bồng đã vượt qua sóng cả, vượt lên nỗi đau khơi tìm nguồn vui từ những cánh buồm đi về lồng gió. Những lúc, có chút thời gian rảnh rồi Bồng lại nhớ về thời thơ ấu của mình. Nhớ con đò nhỏ xíu trôi trên sông quê hiu quạnh. Nhớ thằng Cua, mà trong mắt Bồng, là thằng bạn khù khờ đến tội nghiệp, luôn bị Bồng ăn hiếp mỗi lần chộ mặt.

Ừ! Chẳng biết thằng Cua bây giờ ở đâu? làm gì?

Thằng Cua bây giờ chỉ có mỗi một việc là vẽ tranh hoài niệm về sông quê nơi có con Bống với nụ cười cóm răng dễ ghét và mong ngày trở về tìm gặp.

Và hắn đã trở về trong một chiều tưởng chừng biển yên gió lặng. Lạ lắm. Dưới hàng dừa chỉ lối bây giờ mọc lên quá nhiều nhà hàng quán xá, con đường vào nhà Bống biến đâu mất.

Lang thang theo những vết xước trên cát.

Chỉ là dấu chân còng dễ gì lên trâm lên ngọc mà tìm!

Cảm xúc ứa về, hắn chọn một góc không gian đặt giá vẽ. Lũ trẻ con thấy lạ vây quanh. Hắn giật mình. Một cô bé hao hao giống Bống.

- Này cháu! Cháu có thể ngồi yên một lát cho chú vẽ hình được không? Ngồi nhìn ra bãi tắm kia kìa!

Con bé mạnh mẽ đến không ngờ:

- Dạ được! Vẽ xong chú cho cháu nghe!

Định vẽ lại Bống ngày xưa để làm kỷ niệm nên hắn ngập ngừng rồi tìm cách lảng sang chuyện khác.

- Nhà cháu có ở gần đây không? Cho chú về nghỉ trọ nhà cháu nhé!

- Dạ được! Nhà cháu chỉ có hai chị em thôi!

- Ba mẹ cháu đâu?

- Mẹ cháu đi biển, cuối tuần này mới về, ba cháu ở trên đồi dương kia không về được.

- Ba cháu làm gì trên đồi dương ấy?

Con bé xịu mặt, không nói gì. Chao ơi! Sao cái mặt xịu buồn giống con Bổng đến thế. Hấn sững sờ nhìn con bé.

- Chú vẽ đi chứ, mặt trời sắp xuống rồi!

- Ủ!... Ủ!... Chú vẽ.

Hấn giật mình trả lời con bé rồi cầm bút vẽ. Bọn trẻ con có đứa bỏ ra biển tắm, có đứa bỏ về nhà, có đứa vẫn tò mò xem họa sĩ vẽ hình bạn nó. Những tia nắng chiều yếu ớt vẫn đủ cho biển kia xanh đến cuối ngày. Gió có vẻ hơi lạ, như sắp giông chiều.

- Xong rồi, cháu lại xem.

Đẩy mấy đứa bạn qua một bên, con bé ngấm tranh một chập rồi nhận xét:

- Không giống cháu, giống mẹ cháu hơn.

Giật mình, hấn hỏi dồn dập:

- Mẹ cháu tên gì?

- Mẹ cháu là Bổng!

Hấn thông tay, bút vẽ rơi xuống đất. Chỉ còn mấy bước chân nữa thôi hấn sẽ đặt chân vào nhà con Bổng, nhưng con Bổng còn ở tận ngoài khơi kia! Gió giật lấy ý nghĩ “con Bổng còn ở tận ngoài khơi kia!” hất lên lật xuống quay vòng rồi ném vào đâu chẳng biết. Một lần chớp phía sau đôi dương. Những lần chớp nối nhau. Gió mạnh dần. Con bé sợ mưa giông quên bức tranh ù chạy về nhà.

Hắn như một pho tượng vừa được tưới tắm phép màu đổi mắt ra khơi xa. Hắn hình dung ra con Bống ngoài khơi kia không phải là con Bống mà hắn đi tìm. Cảm giác hụt hẫng, ray rứt, kiếm tìm bấy lâu nay tan biến rồi trôi theo biển chiều giông. Hắn ngộ ra được nhiều điều. Chẳng có gì là bất biến và những vết xước trên cát không bao giờ hóa ngọc thành trầm.

NBH



Hùng Bàng Long

Tự tình

*Dạ muốn tư riêng những vật chất tầm thường
Thì anh đâu thể viết cho em những lời thơ
hay nhất
Cuộc sống mong manh nay còn mai mất
Thì toan tính làm gì chút bạc, đất...hương
ngày sau?*

Hẹn ước ư? thôi cũng hết nhiệm màu
Thơ con cóc đâu thể đưa nhà ra mặt phố
Lương kế toán chỉ qua ngày thoát khổ
Lắm hoa tay cũng lẫn quần áo làng.

Cái em cần là cuộc sống xênxang...
Là du lịch, là ô tô, là bè bạn.
Nơi cây bút không vẽ được ngày mai sáng
Thì hạnh phúc là gì khi năm tháng cứ dần trôi.

*Anh hảo huyền nên "thơ thần" xa xôi
Mà cuộc sống quanh ta là công nghệ.
Có đi hết bên nhau ngày bóng xế
Mới hiểu đời đâu bề phải không em?*

*Và hôm nay...ngày đã chẳng êm đềm
Lòng đốt lửa nhưng tim hoài vẫn lạnh.
Mỗi bước đi nếu đã cùng chung gánh
Thì nỗi buồn nào rồi cũng sẽ thân quen.*

*Dẫu cao sang cần nhớ thuở chong đèn
Xin hãy sống như những ngày xưa cũ.
Khi con nước không nhớ nguồn tích tụ
Thì mây trời ...còn vẫn vũ mãi quanh đây.*

HBL

Mưa chiều

*Em vẫn là trăng của tuổi sầu
Úa trầu chẳng đựng bỏ thân cau
Đã quên hương tóc thì con gái
Nắng chợ mưa đời, đêm mắt sầu.*

*Anh vẫn là mây của một thời
Chân chùng gối mỏi lả tay bơi
Chẳng đem hơi ấm về trong gối
Ôm khối thơ sầu nghe lá rơi.*

*Ta vẫn là nhau của tháng ngày
Lỡ làng thấu lạnh nửa vòng tay
Bời đi không hết mùa thương nhớ
Nên mỗi mưa chiều nghe...mắt cay.*

HBL

Giấu

*Trời buồn
giấu nắng vào mưa
giấu thu vào lá,
giấu trưa vào chiều
Tôi buồn
giấu nhớ...liêu xiêu
giấu thơ vào rượu,
giấu yêu vào môi.*

...

*Nào ngờ
em giấu...luôn tôi
xây bia, dựng mộ
lở bời...trong tim.*

HBL

Tìm

*Tìm người tri kỷ
tìm nửa lao đao
mòn mỏi xanh xao
đi tìm "kẻ nhớ".*

*Tìm thuyền duyên nợ
tìm bến sum vầy
tìm nửa vòng tay
tìm ngày sỏi đá.*

*Tìm bờ vai lả
tìm lối chung về
tìm phút đắm mê
má kẻ môi lạnh.*

*Giữa đời hiu quạnh
tìm giọt cay nồng
tìm giữa mệnh mông
cuộc người vội vã.*

*Tìm đông sang hạ
động nổi đau thâm
tìm những tình thâm
vết trầm lặng lẽ.*

*Tìm lời ru mẹ
còn vọng bên trời
để lúc chơi vơi
ơi à...ru lại.*

*Tìm gì thực tại
mưa nắng bụi trần
vật chất phù vân
sao lặn tri kỷ...?*

HBL

Thu phai

*Mùa thu nghe nắng tàn phai
Đường xưa ai khắc hình hài tim tôi
Mùa thu gió lộng lưng đồi
Lòng như chiếc lá mơ côi giữa chiều.*

*Mùa thu nghe nắng tiêu điều
Nhà đơn, bếp lạnh tiếng yêu không màu
Mùa thu nghe gió giăng sâu
Đậm sâu chi để hoa lau trắng đồng.*

*Mùa thu nghe nắng oi nồng
Vườn khuya lá rụng mắt trông dáng hờn
Sợi thương ai vắt ngang trời
Mùa trăng vàng võ xót thời không nhau.*

*Về thôi! Thu héo ngang đầu
Buồn con Ô thước bỏ cầu chia phôi
Mưa chiều lạnh buốt trên môi
Nhòa trông phố thị từng đôi đi về.*

*Màu trắng rời rã đam mê
Đường khuya, quán nhỏ vỗ về nỗi đau
Lặng thầm chân bước qua mau
Mùa thu nào vọng...phía sau cuộc tình.*

HBL

Em

*Tự vẽ cho mình rất nhiều khuôn mặt
Khuôn mặt u trầm, khuôn mặt nghiêm trang
Em giấu điều gì tận đáy tâm can?
Thơ vẫn miên man nét buồn thiên cổ.*

*Chung bước chân đơn, ta người đồng khổ
Say đắm tâm hồn, ngơ ngợ con tim
Sự thật mong manh đâu bước chân tìm
Phải trái, trắng đen mưa nguồn gió bể.*

*Chia sẻ yêu thương...điều gì không thể?
Lật ngửa cuộc đời để cảm thông nhau
Lá thu xưa hong con nắng không màu
Đêm kỷ niệm thấm sâu dòng lệ đỏ.*

*Tự vẽ cho mình bao điều gian khó
Em chẳng bao giờ ngược gió trong anh
Nên chỉ muôn đời một nửa trắng thanh
Một nửa hanh hao úa màu ngờ nghệch.*

*Một nửa trăm năm chữ tình chưa hết
Một nửa tâm hồn đã chết trong yêu
Một nửa em đi quán vắng mưa chiều
Một nửa theo anh...thủy triều thổn thức.*

HBL

Hư không

*Rồi một ngày cuộc sống bỗng hư hao
Những man trá trong ngọt ngào rệu rã
Ta vội vã đi tìm nhau khắp ngả
Bước chân đời mệt lả kiếp nhân sinh.*

*Rồi một ngày cuộc sống hết lung linh
Những toan tính trong chân tình vô nghĩa
Trăm mộng ước chỉ mơ về một phía
Hẹn thề nào mai mữa bến nhân gian.*

*Rồi một ngày giữa cuộc sống thênh thang
Tay chợt nắm...một bàn tay lạnh giá
Tìm quặn thắt, ấn nấn về mặc cả
Giấc miên trường nghiêng ngả cuộc phân ly.*

*Rồi một ngày cuộc sống cũng quên đi
Nhắm chặt mắt lòng thăm thì tự hỏi
Có bình yên sau một đời mệt mỏi
Hạt bụi nào đi về cõi mệnh mong?*

.....

Rồi một ngày cuộc sống hóa hư không!

HBL

Phan Văn Tri

Đêm cuối

Thương tiếc Lê Văn Thanh Hà

*Biển lặng trời yên nghe tin bão dữ
Mất một người thân vĩnh viễn ra đi
Nỗi tiếc thương buồn đau từ bao nẻo
Trong lặng thầm chưa kịp gửi điều chi*

*Những tháng năm, ngày đêm bao suy nghĩ
Tay cầm tay cùng vượt sóng gian nguy
Trong điều tra, trong chiến đấu những khi
Trong đời thực hồn nhiên tình đồng chí*

*Ba ngày tang chứa chan niềm tri kỷ
Sáng như in trong tâm khảm mỗi người
Những tràng hoa, lời niệm trước hương linh
Niềm thương tiếc vẫn vương từng ánh mắt*

*Đêm cuối trần gian, mai cách mặt
Tiễn biệt Hà ơi! Về chốn vĩnh hằng
Trong đất lạnh quê nhà, hồn siêu thoát
Mãi ấm tình thương, nghĩa khắc sâu.*

24.5.2017

PVT

Cây tre

Thanh cao, hướng thẳng lên trời
Gốc ôm níu chặt, rễ thời đan xen
Trống ruột mà sức vẫn hăng
Dẻo dai, cứng cáp, gió căng không sờn

Lốp lang chẳng tính thiệt hơn
Dựa nhau chống chọi những cơn bão bùng
Nắng mưa, tre vẫn ung dung
Toả râm bóng mát, đẹp vùng miền quê

Dọc theo những lối em về
Đùng đưa gọi nhớ trăng thề treo ngang,
Thu sang tre thả lá vàng,
Gọi ai còn nhớ đường làng năm xưa

Tre già, măng mọc kịp chưa
Trước sau, trên dưới, để vừa lòng nhau
Nhìn tre, ý toả sắc màu
Đoàn kết, sức mạnh, để mau
vẹn toàn.

15.4.2026
PVT

Em đi mùa hoa phượng

*Em đi mùa hoa phượng
Sân trường nắng vàng hoe
Buồn theo miền quê ấy
Vắng bóng em mỗi ngày*

*Nơi Sài Gòn nhộn nhịp
Gửi một phần tuổi thơ
Tiếng còi tàu bên phố
Nỗi nhớ nhà khôn nguôi*

*Nắng tháng năm em về
Bên mẹ hiền thương nhớ
Hoa phượng yêu vẫn nở
Kỷ niệm đẹp vẫn vương*

*Đời người ai dễ tưởng
Hoa phượng tàn lại đi
Buôn Mê Thuật vậy gọi
Em lại xa mái trường*

*Tiếng ve sầu héo hon
Bóng sân trường lặng lẽ
Áo dài trắng còn thơ
Một đoạn đời em bước*

*Vẫn hồn nhiên như trước
Kỷ niệm đẹp mái trường
Mãi luyến lưu tà áo
Đóa phượng hồng thắm yêu...*

15/5/2019

PVT

Nhớ cha

*Mộc mạc một chiếc chõng tre
Cha nằm hứng gió trưa hè cùng con
Giờ đây cha khuất núi non
Hàng cây, con ngõ đâu còn bóng quê*

*Nhớ cha những lúc hè về
Nhớ lời cha dạy, nhớ quê hương mình
Ngôi nhà nặng nghĩa ân tình
Một đời vất vả, công trình máu xương*

*Hè về một đôi ván vương
Đong đầy trong mắt niềm thương cha già
Nhớ xưa những cánh đồng xa
Nghỉ trưa một chút vội ra làm chiều*

*Hè về con nhớ cha yêu
Nhớ làn gió mát, quạt mo cha cầm
Nhớ nhà, cây cối, bờ ao
Thương cha, thương mẹ ngày nào cũng trông.*

01/6/2021

PVT

Qua miền sông Tiên

*Gió thu nhẹ toả miền Sông Tiên
Thoảng đưa hương nhẹ chốn Lộc Yên
Lân la nhẹ bước Tiên Kỳ phố
Tìm em phương ấy lòng cứ vương*

*Đồng lúa bậc thang, cánh miệt vườn
Đá chông chênh đá, hồn tơ tưởng
Nước ngược trôi nhớ nàng tiên nữ
Xa vắng em rồi nhớ nhớ thương*

*Đời trai sương gió chốn tha hương
Tình anh trôi dạt nơi cố hương
Mai đây, một nợ anh về biển
Ước có em cùng theo gió sương.*

01.8.2021

PVT

Tìm em gái Ê Ê

*Tung cao đôi cánh lên nguồn
Tìm em gái ấy mây buông lưng đèo
Dõi theo từng dãy thông reo
Xa xôi mấy dặm đôi theo ngút ngàn*

*Nhớ em công nắng mang gùi
Có Đam Tri đứng bụi ngùi vắn vương
Nhớ Hơ bia Thanh lên nương
Trong veo ngọn nắng yêu thương tháng ngày*

*Anh lên từ bữa đến rày
Tìm em chưa gặp, buồn quay gót về
Đêm nay gửi ánh trăng quê
Tặng em duyên dáng Ê Ê hôm nào.*

23/7/2019

PVT

Chào em gái Cơ Tu

*Ánh nắng xiên giữa Trường Sơn hùng vĩ
Em lên nương làm rẫy hái măng, ngô
Dừng lưng đồi em hát lý reo chào
Tắm suối trong, tóc xoắn dài theo nước*

*Dịp tết mùa lễ đâm trâu như trước
Em đẹp xinh, váy dài Cơ đơ ơch
Chiếc vòng cườm, khuyên tai, dây mã não
Bản sắc vùng miền đậm nét Cơ tu*

*Em say sưa trong tiếng khèn vi vu
Em điệu đà múa Tân tung da dả
Vui được mùa cảm ơn Giàng tất cả
Con mắt no, sừng cái bụng, cái lòng*

*Trời vào đêm đôi trai gái chờ mong
Cùng ngủ duông tâm sự trải lòng
Em cười khoe đôi mắt đen trong
Hẹn mùa sau anh cùng em gieo hạt.*

24/4/2026

PVT

Phạm Đình Đề

Đi tìm vãn thơ

*Tôi đi tìm lại vãn thơ
Họa mình bé nhỏ bên bờ sông quê
Tiếng ve những buổi trưa hè
Gió đưa kéo kệt khóm tre đầu làng.*

*Tìm câu thơ viết dở dang
Gửi ai duyên dáng bên hàng giậu thưa
Tìm lời để nói cho vừa
Nguyễn thề ước hẹn mộng mơ tuổi hồng.*

*Tìm con thuyền nhỏ trên sông
Đôi bờ rước khách thuở không nhịp cầu
Tiếng hò vọng giữa ngàn sâu
Điều vãn lắng đọng sắc màu hồn quê.*

*Tìm bài thơ chẳng tựa đề
Tháng năm khó nhọc bộn bề mưu sinh
Vượt bao sông núi thác ghềnh
Xây đời hạnh phúc bên mình bên ta.*

*Vần thơ năm tháng tuổi già
Cháu con trai gái thuận hòa yên vui
Lời riêng dành tặng cho người
Nghĩa tình gắn bó trọn đời bên ta.*

5/4/ 2026

PĐĐ

Tình Bác tình quê

*“Quê hương nghĩa nặng tình cao
Năm mươi năm ấy biết bao nhiêu tình”⁽¹⁾
Mang theo hoài bão trong mình
Bôn ba hải ngoại tìm hình nước non.*

*Xa quê nửa thế kỷ tròn
Người về thăm lại bà con quê nhà
Sum vầy dưới gốc cây đa
Hương sen lan tỏa đậm đà tình quê.*

*Bao nhiêu kỷ ức ủa về
Ngôi nhà tranh phủ bóng tre bên hè
Một thời trang lứa bạn bè
Thả diều câu cá say mê chơi cùng.*

*Trọn đời vì cả non sông
Tự do độc lập giống dòng Rồng Tiên
Tương lai tươi sáng vững bền
Chung hòa hạnh phúc hai miền Bắc Nam.*

*Búa liềm cờ đỏ sao vàng
Sắc màu chói lọi tỏa lan rạng ngời
Năm châu bốn biển hòa vui
Công ơn của Bác muôn đời khắc ghi.*
PĐĐ

(1) Câu thơ của Bác Hồ tại buổi nói chuyện với Hội nghị Đại biểu Nhân dân Nghệ An, trong dịp Người về thăm quê nhà vào ngày 14/6/1957.

Thăm nhà Nguyễn Du

*Chiều Thu ghé huyện Nghi Xuân
Bồi hồi viếng đại thi nhân, nàng Kiều
Khuôn viên tĩnh lặng trong chiều
Gió mơn man nhẹ phiêu diêu dáng Người.*

*Hai trăm năm đã qua rồi
Lời thơ tỏa rạng đất trời nước Nam
Xa bay bốn biển non ngàn
Hồn thơ thấm động nhân gian địa cầu.*

*Á, Phi, Mỹ đến Âu châu
Muôn người thấu tỏ bể dâu cuộc đời
Đồng tiền che khuất lòng người
Họa gieo gia cảnh hết lời kêu than.*

Mỹ nhân nặng gánh đa đoan
Cuộc đời lưu lạc gian nan một thời
Sắc tài sống phận nổi trôi
Duyên tình đành phải chia đôi lỡ làng.

Công đường lắm kẻ gian tham
Nhân tình thế thái bao màn Sở Khanh
Anh hùng khí phách lừng danh
Cũng đành thua đám lưu manh hợm đời...

Lời thơ từ thuở xa xôi
Ý thơ mãi tỏ ngời ngời mai sau
Cuộc đời vẫn lắm bể dâu
Tổ Như muôn thuở khắc câu Truyện Kiều.

Trời đà nhạt nắng xế chiều
Nỗi niềm thơ tỏ kính yêu tới Người!

26/11/2020.

PĐĐ

Hai miền quê xứ

*Anh gửi cho em
bài ca xứ Nghệ
Điệu ví Lam Hồng
quê mẹ nơi anh
Đến với Thu Bồn
sóng nước long lanh
Hòa nhịp đò đưa
ngọt lành xứ Quảng.*

*Anh gửi cho em
nắm lá chè xanh
Hạt đậu dầm tương
ngọt lành vị nắng
Đến với Trà My
thơm nồng quế cuộn
Sông Tiên ngược dòng
quả ngọt bòn bon.*

*Xứ Nghệ bao đời
lưu tích dòng Lam
Trang sử vẻ vang
vinh danh nhân loại
Xứ Quảng Thu Bồn
non sông nhớ mãi
Chí sĩ anh hùng
người Mẹ Việt Nam.*

*Điệu Lý dò đưa
hòa miền ví dặm
Câu hát bao đời
đằm thắm tình quê
Anh đưa em về
quê anh xứ Nghệ
Quê xứ đôi mình
tình nghĩa sắt son.*

20/3/2025

PĐĐ

Sắc cảnh Bà Nà Hill

*Tháng Giêng rời ngõ chưa xa
Mây trời thấp thoáng trên Bà Nà hill
Cáp treo bay lượn dập dề
Từng đoàn lũ khách sáng chiều ghé chơi.*

*Cầu vàng sừng sững giữa trời
Đôi bàn tay níu dòng người lại qua
Rạng ngời tulip sắc hoa
Lưu hình kỷ niệm trẻ già đẹp tươi.*

*Rượu hăm hương vị tuyệt vời
Nhâm nhi vài chén cùng lời chúc vui
Bập bùng tiếng nhạc trò chơi
Không gian rộn rã tiếng cười hòa chung.*

*Tòa nhà cổ kính cao tầng
Trăm năm in dấu nổi dòng thời gian
Đêm buông ánh điện tỏa lan
Chị Hằng soi bóng trăng vàng sáng trong.*

*Giữa mênh mộng núi chập chùng
Bà Nà bức họa không trung rạng ngời.
Bà Nà hill, 29/3/2026*

PDĐ

Năm con dấu

*Năm con dấu ở trên đời
Ghép vần tiếng nói điệu lời thơ ca
Văn ngôn nước Việt Nam ta
Sắc, huyền, hỏi, nặng, ngã hòa thanh âm.*

*Vợ chồng duyên phận trăm năm
Nặng huyền lưu dấu trắc bằng thủy chung
Tình đời “Chị ngã em nâng”
Lời xưa đạo nghĩa tương thân nặng lòng.*

*Hỏi ai đắp núi đào sông
Biển bao nhiêu cát giữa lòng khơi xa
“Trăng bao nhiêu tuổi trăng già”
Đất trời muôn thuở cứ là nắng mưa.*

*Trắc bằng từ thuở nghìn xưa
Xương âm họa tiết rất vừa tròn câu.*

31/3/2026

PĐĐ

Thái Lai tích thiện đường

*Có những ngôi làng
nơi mà ta chưa đến
Chỉ nghe tên
mà chẳng rõ dáng hình
Cổ kính hoang sơ
huyền diệu đẹp xinh
Hay đòi núi
soi mình lên đáy nước?
Xin hãy đến
để rồi ta thấy được
Trong mắt mình
những tầm thước gần xa*

*Bên bến sông
 cổ kính những nếp nhà
Trâm mặc đẹp xinh
 sắc cảnh chan hòa
Cuối độ xuân mùa
 hồng nắng tháng ba
Thái Lai Thiêu
 xóm làng ta vừa đến
Rạng ngời tươi xinh
 như giấc mơ hiển hiện
Một lần đến
 mà sao lòng lưu luyến
Tích Thiện Đường
 Xin hẹn những lần sau...*

19/4/2026
PĐĐ

Nguyễn Việt

QUÀ TẶNG CỦA BÌNH MINH



Bình minh trên sông Cẩm Lệ

Tôi thường có thói quen dậy từ sớm tinh mơ. Buổi sáng sớm như quà tặng của thiên nhiên mà tôi hào hứng nhận lấy khi vừa xỏ giày bước ra cánh cổng. Khu vực Đảo Nổi ven sông là nơi yêu thích của tôi, thường xuyên đến đó để đi bộ. Dạo bước trong một không gian xanh mát, đâu đây thoang thoảng hương hoa từ các nhà vườn, biệt thự và con đường ven sông nhiều bóng cây. Dòng sông Cẩm Lệ phẳng lặng, sáng sớm

in bóng vàng hồng rực rỡ. Mặt trời trên cao và mặt trời dưới nước. Dịu nhẹ, lãng đãng và thơ mộng, mang theo sinh khí của thiên nhiên đất trời.

Tôi thích ngắm bình minh trên sông. Cảnh vật đầy sức sống. Từ Đảo Nổi, nhìn sang phía bên có cây cầu Nguyễn Tri Phương, kia là cầu Cẩm Lệ nổi đôi bờ, cạnh đó là vườn rau La Hường. Không khí nơi đây trong lành, dễ chịu. Có hôm tôi nhìn thấy cả thuyền chài thả lưới bắt cá trên sông, nghe tiếng chim hót ... Tất cả tạo nên một vẻ đẹp tuyệt vời, quyến rũ. Tôi được biết có những anh, chị sống cách xa mấy cây số nhưng cũng thường xuyên đến đây, bên sông Cẩm Lệ để tập thể dục và thư giãn mỗi ngày. Có khi buổi sáng bạn bè gặp nhau chỉ để nhâm nhi ly cà phê trò chuyện tại quán Mót - trong khu Đảo Nổi hoặc cùng đi dạo, uống nước dừa tại một góc ven sông của khu du lịch sinh thái Khuê Trung cạnh đó.

Mà đâu chỉ có thế, có ngày đi bộ thể dục tôi còn thấy bóng dáng nhiều chị em với áo dài, áo váy đủ màu sắc đến bên sông, bên cây hoa tạo dáng, chụp các tấm ảnh kỷ niệm dưới ánh nắng ban mai. Những dịp lễ hội, buổi sáng tại Đảo Nổi còn có các cuộc thi chạy bộ với nhiều vận động viên thi tài tạo nên không khí vui tươi, rộn ràng, phấn khởi...

Từ nhiều năm trước, Benjamin Franklin - người Mỹ đã từng khẳng định: “Ngủ sớm, dậy sớm làm người ta thông minh, giàu có và cơ thể khỏe mạnh”.

Đây là thói quen giúp làm chủ thời gian, giảm mệt mỏi và là cách rèn luyện kỷ luật bản thân. Đúng vậy! Buổi sớm tinh mơ, đầu óc còn minh mẫn, thức dậy vận động tay chân, hít thở không khí trong lành; đó như là liều thuốc tốt giúp tôi cũng như nhiều người cảm thấy tinh thần sảng khoái, vui vẻ, yêu đời.

Ngoài ra, sáng sớm cũng là quãng thời gian vàng để những ý tưởng mới xuất hiện, nuôi dưỡng, bồi bổ tri thức con người. Tôi đã từng có các việc làm ưng ý mà ý tưởng đầu tiên bật ra từ những sớm tinh mơ khi đi bộ ven sông. Và cơ thể từng cảm nhận sự khó chịu mệt mỏi do có những ngày bận rộn phải bỏ việc đi bộ, bỏ hít thở không khí trong lành ban mai tại Đảo Nổi.

Thời điểm sáng sớm, sau một giấc ngủ dài, con người và thiên nhiên cùng thức giấc. Đêm tĩnh mịch đi qua nhường chỗ cho những thanh âm rộn rã cùng sắc màu xinh tươi. Như ca từ trong bài hát “Reo vang bình minh” của nhạc sĩ Lưu Hữu Phước vang lên chào ngày mới mà tôi hằng yêu thích:

*...Reo vang reo, ca vang ca
Cất tiếng hát vang đồng xanh
Vang lừng la bao la, tươi xinh tươi
Ánh sáng tung bừng hoa lá
...Liu liu lo lo, chim oanh ca hát say sưa
Hát lên chào mừng bình minh luôn tươi sáng
La la la lá la la*

*Ta ca ta hát say sưa
Hát lên chào mừng bình minh sáng muôn nơi...*

Những khoảnh khắc ấy thật đẹp. Buổi rạng đông như quà tặng từ thiên nhiên. Nhiều người đã biết đón nhận món quà này để tiếp thêm năng lượng sống cho mình mỗi ngày.

Và với tôi, hiện đang ở bên kia con dốc của đời người, có một điều ước là: Mỗi sớm mai duy trì được đôi chân lành lặn để đi bộ; giữ được đôi mắt bình thường để ngắm cỏ hoa; có một đôi tai nghe được tiếng chim hót. Cùng với đó là một trái tim biết rung động trước vẻ đẹp của buổi bình minh tại vùng đất, dòng sông mà mình và gia đình từng phải lòng và gắn bó.

Đó cũng chính là sự tận hưởng món quà quý mà thiên nhiên ban mai đã ưu ái trao tặng./.

NV



Nguyễn Việt

THÁI LAN KÝ SỰ

Ảnh: Wat Yananawa – ngôi chùa bên dòng sông nổi tiếng tại Thái Lan

Từ Đà Nẵng, sau hai giờ bay, đoàn du lịch của chúng tôi đã đặt chân đến Thái Lan. Qua gần một tuần, cùng với các thân hữu, tôi đã được trải nghiệm nhiều điều thú vị tại Vương quốc Thái. Sau đây là đôi điều tôi ghi lại được:

Phật giáo tại Thái Lan

Có người nói Thái Lan là “Đất nước của những chiếc áo cà sa vàng”. Với 95% theo đạo Phật, gần 40 nghìn ngôi chùa, Thái Lan là nước có tỷ lệ dân số theo Phật giáo lớn nhất thế giới. Ở đất nước này, đàn ông bắt buộc phải đi tu, thời gian ít nhất ba tháng. Tu có ý nghĩa: đề tu tâm dưỡng tánh và báo hiếu. Người muốn lấy vợ phải trải qua một khoá tu.

Chùa tại Thái Lan không chỉ là nơi thờ tự mà còn là trung tâm văn hoá giáo dục - nơi người dân tìm đến để học cách sống và cân bằng nội tâm.

Mấy ngày du lịch tại đây tôi thường bắt gặp hình ảnh các sư thầy trong chiếc áo cà sa đi khát thực. Nhiều ngôi chùa ở Thái Lan có kiến trúc đẹp, độc đáo.

Chúng tôi đã đặt chân đến Tròn Bảo Phật Sơn - nơi có tượng Phật Thích ca Mâu ni đang ngồi thiền, được tạc trên một vách núi cao. Sự độc đáo của bức tượng Phật lớn này là được khắc nổi bằng vàng ròng, chiều cao 130 m, rộng hơn 70 m. Tròn Phật Bảo Sơn - Khao Che Chan được xây dựng vào năm 1996 nhân dịp vua Rama IX trị vì Vương quốc Thái Lan 50 năm.

Đến chiêm bái, tham quan tại Wat Yananawa - chùa Thuyền. Ngôi chùa nổi tiếng gắn với công lao của vị vua Rama III, cạnh bên chùa là dòng sông thơ mộng, yên bình. Mô hình con thuyền mang ý nghĩa

ghi lại hoạt động giao thương hàng hải quốc tế từ xưa đã mang lại sự thịnh vượng cho đất nước Thái Lan. Chùa có kiến trúc độc đáo, ẩn chứa nhiều câu chuyện tâm linh, hàng năm thu hút rất đông Phật tử cùng du khách từ khắp bốn phương.

Một trong những ngôi chùa nổi tiếng khác mà chúng tôi đến viếng là Wat Traimit - nơi có tượng Phật làm bằng vàng nguyên khối, cao 3m nặng 5, 5 tấn. Đây là tượng Phật vàng lớn nhất thế giới, mang ý nghĩa thuần khiết, sức mạnh và quyền năng của đất nước. Du khách thường đến đây để cầu bình an, sức khỏe, may mắn, cầu làm ăn phát tài thịnh vượng.

Vị vua được yêu quý nhất trong lịch sử Thái Lan

Đến nay, Vương quốc Thái đã trải qua sự trị vì của nhiều đời vua. Trong đó, vị vua được người dân yêu mến nhất chính là Rama IX. Ông nổi tiếng là vị vua thông minh, ham học hỏi, đa tài và là biểu tượng của sự gắn kết dân tộc Thái Lan.

Hơn 70 năm trị vì đất nước, ông đã làm được rất nhiều việc. Từng có 3000 đề án khoa học mang lại lợi ích lớn lao cho người dân và đất nước. Một trong số đó là công trình “Mưa nhân tạo” do chính nhà vua nghiên cứu và thực hiện, đã cứu sống gần 8,5 triệu người dân tại thời điểm sản xuất của họ gặp thiên tai hạn hán kéo dài.

Khác với sự đa thê của các vị vua tiền nhiệm, Rama IX chỉ có một vợ. Ông cùng hoàng hậu tận tâm phục vụ đất nước cho đến khi qua đời. Ông là vị vua tài ba, nhân từ, đáng kính. Tại Thái Lan, hình ảnh của ông được treo trang trọng khắp nơi.

Thú vị Pattaya

Cùng với thủ đô Bangkok, Pattaya là nơi để lại cho du khách những trải nghiệm thú vị, khó quên.

Thành phố ấy nằm bên bờ phía đông vịnh Thái Lan, cách Bangkok 165 km, dân cư khoảng 100.000 người nhưng thu hút đến 5 triệu du khách hàng năm.

Khi nói đến Pattaya, nhiều người vẫn gọi đó là “Thành phố ma quỷ”. Vì trái với các nơi, ở đây ban đêm thì thức còn ban ngày thì ngủ. Đặc biệt tại con phố “đèn đỏ” nổi tiếng: ban ngày im ắng, cửa đóng then cài như không có sự sống, vậy mà ban đêm tràn ngập ánh sáng nhiều màu sắc, các hoạt động giải trí táo bạo, rục rờ và sôi động. Đường phố nhộn nhịp du khách đến từ khắp nơi trên thế giới.

Xưa, Pattaya chỉ là một làng chài yên bình. Nhưng từ thập niên 60 của thế kỷ trước, quân đội Mỹ đến đây đóng quân, các trung tâm giải trí xuất hiện.

Chiến tranh Đông dương kết thúc, người Mỹ về nước. Từ cơ sở đã có, nơi đây dần dần biến thành các dãy phố ăn, chơi. Nhiều người dân bỏ nghề cũ để chuyển qua các dịch vụ du lịch vì sức hấp dẫn của nguồn thu nhập mới.

Trong các điểm mà đoàn dừng chân tại Thái Lan thì đêm trải nghiệm tại phố đèn đỏ Pattaya, xem các show diễn độc đáo nơi đây, với tôi cũng như anh chị em trong đoàn thực sự quá ấn tượng. Đường phố chen chân du khách, những cô nàng xinh đẹp chào mời, các gian hàng bày bán phong phú, những quán bar nhạc sống, ánh đèn màu rực rỡ... Cảnh tượng vô cùng sôi động ấy ở Pattaya chỉ tạm dừng khi vầng dương ngày mới sắp xuất hiện. Bình minh lên. Và bây giờ người dân tại thành phố này lại... đi ngủ.

Trải nghiệm chợ đêm

Bangkok, Pattaya vốn nổi tiếng là những thành phố không ngủ bởi cuộc sống luôn nhộn nhịp cả ngày và đêm. Đặc biệt về đêm tại các thành phố lớn luôn có vô vàn hoạt động ăn chơi cho du khách bốn phương thoải sức khám phá.

Người ta nói: Đến Thái Lan mà không đi chợ đêm thì hành trình nơi đây chẳng thể gọi là trọn vẹn. Chính vì vậy, thay vì ở khách sạn ngủ sớm, nhóm thân hữu chúng tôi đã theo chân hướng dẫn viên đi trải nghiệm. Một trong những đặc sản nổi tiếng nhất tại chợ đêm thủ đô Bangkok mà đa số du khách từ Việt Nam sang đây thường thức là món “sườn tháp”. Theo tôi biết, có tên đó vì các miếng sườn tại quán khá to, dài, được xếp quanh chiếc đĩa lớn trông như ngọn tháp. Dùng xong món ngon, chúng tôi lại theo dòng người đông

đúc dạo chợ đến tận khuya và thật sự ấn tượng với khung cảnh nhộn nhịp nơi đây.

Du thuyền trên sông

Sông Chao Phraya, Thái Lan còn được gọi là “Dòng sông của các vị vua”, có chiều dài hơn 300 km. Đây chính là con sông huyền thoại của người dân xứ sở chùa Vàng:

Mang dấu ấn lịch sử văn hoá. Sông được vua Rama I đặt tên, gắn với sự linh thiêng và hoàng gia.

Được ví như “Venice” của phương Đông.

Là trái tim đời sống khi hàng triệu người gắn liền với dòng sông qua các hoạt động sinh hoạt, làm ăn, giao thông đường thủy.

Cảnh quan hai bên bờ sông là sự kết hợp tuyệt vời của những công trình có sự đối lập về kiến trúc giữa truyền thống và hiện đại.

Theo hành trình du lịch, sau khi viếng thăm chùa Wat Yannawa, tôi cùng anh chị em cùng bước chân ra bến thuyền trước đó để thực hiện chuyến thưởng ngoạn. Thực sự đây là một trải nghiệm tuyệt vời khi được dạo thuyền trên dòng sông nổi tiếng ngay tại thủ đô Bangkok. Thuyền đưa đoàn chúng tôi ngang qua những toà cao ốc chọc trời, những ngôi chùa cổ kính, cung điện hoàng gia tráng lệ...đồng thời nghe được nhiều câu chuyện lịch sử văn hoá thú vị trong suốt chặng hành trình.

Chao Phraya không chỉ là dòng sông, nó còn là tâm hồn, là niềm tự hào và là một biểu tượng của đất nước này.

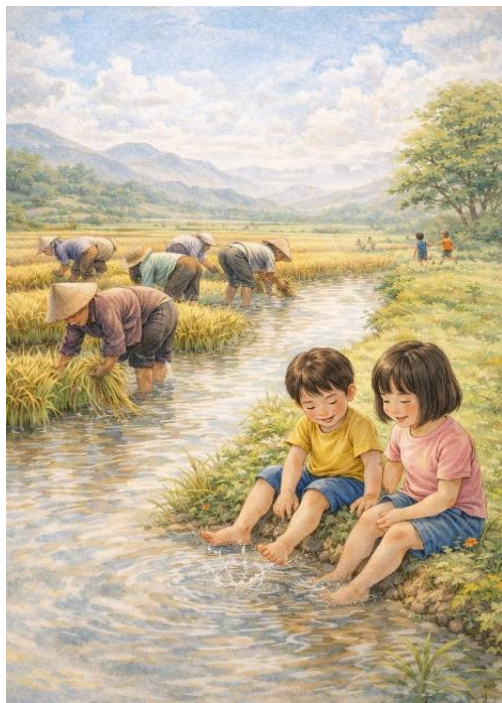
Sau những ngày trải nghiệm tại Thái Lan, hành trình của đoàn du lịch chúng tôi cũng đã đến ngày khép lại. Tuần trước, Bangkok đã đón chúng tôi trong thời tiết đẹp: trời xanh, mây trắng, gió nhẹ. Đoàn có 23 người, gồm các anh chị đến từ Đà Nẵng, Khánh Hoà, Quảng Ngãi... và 2 thành viên từ Thái Lan.

Nói như bạn Kêvin - hướng dẫn viên người Thái: Trong hàng tỷ người trên hành tinh này, chúng ta quả là “có duyên” với nhau nên mới được gặp. Cùng chung trên một chiếc máy bay, rồi chung một chuyến xe, chung bữa ăn, cùng giúp nhau... chúng ta như một đại gia đình. Đại gia đình ấy đã luôn bên nhau trong suốt hành trình khám phá đặc sắc tại xứ người.

Có thể nói tour du lịch đã tạo được ấn tượng tốt. Qua các điểm tham quan, qua các bữa ăn, các dịp sinh hoạt, cùng các câu chuyện và những tấm ảnh chụp chung... anh chị em trong đoàn ngày càng trở nên gắn kết và có nhiều kỷ niệm đẹp.

...Chuyến đi đã khép lại, nhưng còn đây là hình ảnh, các thước phim kỷ niệm của tôi và những người bạn về những ngày vui trên đất Thái...

NV



Diệu Hạnh Võ

QUÊ NỘI

Cứ mỗi độ hè về, khi phượng đỏ trong sân trường trổ hoa, ve kêu râm ran, nắng miền Trung hầm hập kéo về bắt đầu hong khô những lối đi đất đỏ và mùi rơm rạ len vào tận giấc ngủ trưa, ngoài những buổi rong chơi cùng đám bạn trong xóm, tôi lại lẩn quẩn quanh nhà ông bà Nội. Nhà ông

bà nằm trên con đường đất quanh trục đường chính của làng. Từ sân nhà Nội nhìn xuống có thể thấy nhà tôi nhỏ bé, nằm thấp dưới một gò đất, giữa một khoảng đất trống rộng thênh thang như cái lòng chảo chỉ có một con đường mòn đất cát dẫn xuống nhà tôi. Có hôm đứng trên sân gọi to, tiếng vọng theo gió bay xuống tận nhà dưới nghe vui như trò đùa của bọn trẻ con.

Nhà Nội rộng lắm, kiểu nhà ba gian xưa cũ. Gian giữa để thờ, nghiêm trang mà âm cúng; bên cạnh là gian lớn nối liền với bếp; vòng ra phía bên hông nhà là cái kho Nội tôi dùng để cất đồ, mùa thu hoạch chất đầy khoai, sắn và lúa thom nức mùi thóc mới. Trên cột nhà những thân gỗ to, nâu sẫm, bóng lên theo năm tháng, phía trên tường treo mấy tượng hình con tôm, con tép bằng sành sứ, mấy cái tượng sành tôm tép đó cho tới bây giờ như món đồ cô mà nhà nào gìn giữ lắm mới còn lại được. Trước nhà là khoảng sân rộng rãi, mỗi mùa thu hoạch Nội lại mang những thành quả gặt hái được về phơi trên sân ấy, vàng ươm màu lúa, màu khoai, màu sắn. Cái sân ấy cũng chính là thế giới tuổi thơ của tụi trẻ con chúng tôi, nơi chạy nhảy, đá bóng, rượt đuổi, cười vang suốt những buổi chiều không chịu tắt nắng.

Quanh nhà là lũy tre làng xanh rì, mấy gốc tre già rễ nổi lên khỏi mặt đất như những mạch

ngâm của ký ức. Từ cổng vào nhà, hai bên là giàn bìm bịp Nội trồng, hoa nở run rẩy trong gió. Vườn nhà trồng toàn mít, những thân cây to thẳng, có những cây trồng đã rất lâu ngược nhìn mỗi cả cổ. Đến mùa mít, mấy chú tôi đi quanh cầm cây khế gõ vào trái, tiếng “bụp bụp” chắc nịch vang lên như báo hiệu sắp chín. Rồi trái mít được hái xuống, ủ vài hôm cho chín, đến lúc mùi thơm lừng lan khắp nhà là được xẻ ra, cả nhà ngồi quây quần xẻ mít, tụi tôi tranh nhau lựa múi to nhất ăn, múi mít dính cả tay, cười hoài không hết.

Trước cổng nhà Nội, cô Sáu dựng một cái quán nhỏ, bán đủ thứ lặt vặt trong nhà nào là gia vị, nào là bánh ngọt và vài vật dụng cần thiết cho dân quanh vùng. Chơi chán, tôi hay ghé ngồi trước quán, vừa chơi chạy nhảy loanh quanh vừa đợi mẹ đi dạy về. Ngày nào mẹ ở nhà, tôi lại chạy qua chạy về giữa hai nhà. Mỗi khi đến ngày giỗ, họ hàng lại tề tựu đông đủ. Bọn trẻ con chúng tôi tụ tập chạy nhảy lon ton cùng nhau. Các cô, các chú, ai nấy đều bận rộn mỗi người một tay phụ chuẩn bị mâm cúng. Mẹ tôi cũng tất bật hơn mọi ngày tự tay ghi chép, xách cái giỏ nhựa đỏ đi chợ, mua thêm mấy món đồ cần cho ngày đám giỗ. Từ ngày mẹ về làm dâu ở làng Đông Phước, cũng là nơi tôi sinh ra và lớn lên thì quê Nội cũng trở thành quê hương thứ hai của mẹ.

Ông bà ngày xưa từ vùng đất hoang mà khai khẩn, dựng nhà vun vén thành mái ấm. Ông Nội tôi là nhà nho, người ta gọi ông là “ông giáo”. Ông đọc được chữ Nôm, chữ Hán, buổi tối sau giờ làm ruộng lại chong đèn dịch sách, viết tay từng trang một. Đến tận bây giờ, trong làng vẫn không còn ai đọc được chữ Nôm, chữ Hán như ông nữa. Những đêm trời mát, ánh đèn dầu hắt xuống trang sách ông đang đọc, còn ngoài sân, bà Nội ngồi tằm trầu miệng nhai móm mém. Bọn trẻ tụi tôi chạy nhảy trong cái sân rộng, chơi trốn tìm, đuổi bắt dưới ánh trăng non, thứ ánh sáng dịu dịu mát mẻ cả khoảng trời.

Những mùa hè ấy, tôi còn theo ông bà ra ruộng. Nội trồng lúa, trồng khoai, trồng đậu phụng, ở nơi xa lắm phải băng qua con đường cái Bắc - Nam rồi men theo lối đất ngoằn ngoèo mới tới. Tôi với cu Rim - con của cô Sáu, ở chung nhà với ông bà gần tuổi nhau nên tụi tôi suốt ngày chơi với nhau. Mùa gặt đến, chúng tôi theo Nội ra đồng. Những cánh đồng lúa vàng ươm, thơm mùa lúa chín. Lúa chín vàng đung đưa trong gió đồng ngả nghiêng. Người lớn cúi mình cắt lúa, còn tụi tôi thì đứng trên bờ bắt cào cào, châu chấu, xỏ thành xâu dài, có khi bỏ vào túi nilon mang về cho mấy con chim nuôi ở nhà. Có khi Nội bắt được mấy con cá rô đồng to bự, xâu lại mang về

nướng thơm lừng, ăn với cơm nóng mà ngon lạ thường.

Ngoài đồng, gió thổi qua đám lúa chín vàng, thơm mùi nắng và bùn non. Chúng tôi ngồi đong đưa chân xuống bờ nước, bì bõm nghịch nước rồi ăn khoai nội lùi trong trấu ven đường. Có bữa theo Nội lên vườn Chuộc, cái khoảng đất Nội trồng đậu phụng. Đến mùa, Nội nhỏ từng bụi đậu, chắt thành gánh vào đôi gióng, gánh về phơi khô rồi bứt lấy hạt đậu, Nội để dành ép dầu phụng dùng cho cả năm. Đường qua vườn phải lội qua mấy vũng nước sâu đến đầu gối. Cu Rím còn nhỏ, Nội bỏ nó vào chiếc rổ tre ngồi một đầu quang gánh, đầu kia chắt đầy đậu, gánh đi nhịp nhàng qua từng thửa ruộng.

Chúng tôi lớn lên theo từng mùa gió đồng như thế. Rồi một ngày, tôi chẳng còn lon ton theo chân Nội ra đồng nữa. Bọn trẻ con ngày nào cũng mỗi đứa một hướng, chỉ còn ký ức ở lại, ruộng vẫn nằm đó, gió vẫn thổi, nhưng bước chân trẻ thơ không còn quay lại đều đặn như xưa. Chỉ còn ký ức ở lại giống như gióng rổ cũ vẫn treo ở vách nhà, nặng trĩu những mùa lúa đã đi qua./.

DHV

Trần Ngọc Đức

Khu vườn của má

Truyện ngắn

Má bắc nồi cá kho lên bếp củi, vừa khom người hì hục thổi lửa vừa ho sảng sặc. Nhà có bếp ga đã lâu, nhưng má vẫn nấu ăn bằng bếp củi mỗi ngày. Má bảo nấu bếp ga má ăn không ngon miệng, cái mùi tro trấu quện với mùi than củi mới làm má thấy ngon. Má nói thế cũng có thể đúng, nhưng cũng có thể má tiếc mớ rơm mớ củi trong vườn nhà hoặc cũng có thể để tiết kiệm tiền ga cho con cái. Nhưng khổ nỗi, chỗ má bắc bếp củi nấu là nhà bếp trong ngôi nhà ba tầng kiên cố xây theo kiểu biệt thự Pháp của anh chị Hai mới vừa hoàn thành xong tháng vừa rồi. Chị Hậu vợ anh Hai là dâu

không dám nói trước mặt má, nhưng hễ má ra vườn quét lá là chị lại vịn sườn anh Hai chì chiết:

- Biết vậy tôi cho thợ đồ bê tông luôn cái vườn sau nhà cho sạch sẽ, không cây cối, rơm rạ, củ nỏ gì hết. Ai đòi nhà biệt thự mà mỗi lần bạn bè đến lại thấy cái bếp củi chình ỉnh ngay cạnh bếp ga. Họ nói tôi là nửa mùa đấy!

Anh Hai không dám cãi, lựa lời to nhỏ:

- Thôi mà em, tháng sau má sang nhà chú Ba ở rồi!

- Ở hay, mỗi người nuôi má một tháng luân phiên chớ có phải má ở hẳn bên ấy đâu. Anh tính ru... ngủ tôi à! Tôi không muốn mang tiếng con dâu mẹ chồng xích mích nhau. Anh làm gì làm, tháng sau tôi không muốn thấy khói củi ám bếp nhà mình nữa.

Chị Hậu đơn đả dắt xe ra ngoài, bỏ lại phía sau anh Hai đang mặt mày méo xệch đứng trông người như bù nhìn rơm sau mùa gặt. Nói cho rành rọt thì lâu nay chị Hậu cũng chẳng bếp núc gì, đường đường là công chức có địa vị, sáng có xe rước đi, tối về anh Hai đã cơm nước đủ đầy chị chỉ việc ăn thôi. Chợ búa, con cái hằng ngày anh Hai lo. Hiếu hỉ hai bên nội ngoại cũng anh Hai liệu. Trước khi xây nhà má có bảo để lại cho má cái vườn sau nhà để má tự do đi lại chăm bẵm luống rau, con gà. Già rồi, bao năm nhà phen tre nay cứ nghe mùi vôi vữa má lại thấy lạnh người và chua miệng. Thương con thương dâu má mới đồng ý cho đập cái nhà cũ đi, chứ ở đó biết bao nhiêu là kỷ

niệm. Má với ba kén duyên rồi về đây sinh sống, rồi thằng Hai, thằng Ba,... rồi đến Út thêm, Út ráng đều ra đời ở nhà này. Ba vẫn số đi trước, để lại má với ngôi nhà và khu vườn cùng nhau che chở, nuôi sống bầy con thành người. Tất cả đều chơi đùa, học hành ở vườn này mà lớn nên người như hôm nay.

Anh Hai cũng chẳng sĩ diện gì với ai, nhưng nhà đã xuống cấp rồi, phải xây lại. Hơn nữa nhà này thờ phụng ông bà nên anh muốn có thêm chỗ cho con cháu tụ tập mỗi ngày chạp, giỗ. Còn cái vườn anh tính để lại cho má vui. Nhưng kẹt nỗi chị Hậu sĩ diện với thiên hạ rằng người có học, làm cao mà nhà lại không có phong cách, không tân tiến chút nào. Chị bảo đốn hết cây trong vườn đi cho đỡ vướng mắt, vướng chân, vướng tai nghe bè bạn vào ra mỗi ngày. Anh Hai không dám cãi. Bởi từ khi chị Hậu lên chức lên quan, và từ khi anh chấp nhận lui về để hỗ trợ vợ đường công danh sự nghiệp thì anh chẳng bao giờ dám cãi ý chị. Phải tội “miệng quan có gang có thép”, dù là “quan bà” thì những lời nói của chị Hậu cũng đã có cái “uy” khác xưa rồi. Dù gì chị Hậu giờ cũng là người gồng gánh kinh tế cho cả nhà mà.

Nhà cũ đập đi xây mới. Má buồn mấy hôm. Lúc xây tường rào tính chặt hết cây trong vườn luôn, xót vườn, xót cảnh, xót những kỷ niệm quặn lên trong lòng, má ra chặn thợ lại, bảo để lại cái vườn cho má ra vô, đừng chặt trụi cây cối bao năm, đừng bê tông hết mà con gà bới gãy móng mấy đứa ời. Má đứng

dang tay như ngày xưa chặn lũ giặc phá làng. Anh Hai sợ quá chạy ra quỳ xuống dưới chân má rồi nói tốp thợ thôi thôi, cứ xây rào nhưng để vườn lại. Chị Hậu từ trên lầu nhìn xuống mặt tối sầm lại nhưng kìm mình chặn cổ họng không lên tiếng. Chỉ còn biết chì chiết anh Hai mỗi đêm.

Má sang nhà anh Ba ở được đúng một ngày. Sáng sớm hôm sau khi gà còn chưa cất tiếng, chị Hậu đã lôi anh Hai khỏi giường ra phía ban công nhìn về phía vườn lên giọng chắc nịch.

- Tôi nói anh nghe nhé, nhân tiện má sang chú Ba tháng sau mới về, anh gọi thợ đến bê tông cái vườn sau nhà cho tôi. Nhà công chức phải hiện đại, sạch đẹp để còn làm gương với người dân chứ. Sau này má có hỏi cứ nói nông thôn mới người ta không cho để cây cối um tùm trong vườn. Mà chuyện đã rồi, chắc má cũng không biểu anh phải cạy bê tông lên mà trồng chuối, trồng tre lại đâu.

Anh Hai mặt còn ngái ngủ, dù từ lâu cũng không muốn bê tông hết cái vườn nhà, nhưng giờ anh sợ vợ nổi tiếng vùng này chẳng ai không biết. Cũng được má cho học hành đảng hoàng, cũng từng làm lương có đồng ra đồng vào với thiên hạ. Nhưng từ khi vợ lên chức to thì chẳng ai thấy anh đi làm nữa, hàng ngày ở nhà lo cơm nước và đưa đón hai đứa con đi học là chính. Mấy lần đám giỗ chạp, má và mấy em có biểu anh đi làm lại đi. Chứ đàn ông đàn ang mà ai ngược đời thế. Anh Hai nhìn chị Hậu, chị Hậu hất mặt ra

ngoài sân như tìm thứ gì đó. Anh vừa nói vừa nhăn trán như thanh minh rằng anh muốn chăm cho sắp nhỏ “cứng cáp” một chút nữa rồi sẽ đi làm lại. Tội nó mới vào cấp ba thôi, còn nhỏ dại lắm! Thế nhưng mãi đến khi hai đứa con đã tốt nghiệp cấp ba, rồi đi du học ở nước ngoài hết nhưng cũng chẳng thấy anh Hai đi làm lại. Có ai đó nhắc thì anh cũng ậm ừ, giờ lớn tuổi rồi, có nơi đâu nhận nữa đâu. Thôi ở nhà nội trợ phục vụ gia đình cũng là lao động chính đáng mà! Lúc nào nói đến đây anh Hai cũng quay mặt đi chỗ khác. Má và các em vẫn cứ giục anh Hai đi làm lại chứ ai đòi đàn ông mà để mang tiếng ăn bám bao giờ. Nhưng lòng anh Hai thì cứ như có chân chì kéo xuống, nặng trĩu, buồn thiu!

Sáng nay vợ đã quyết vậy, Anh Hai đành ậm ừ, rồi nhắc máy gọi cho thợ. Chị Hậu thấy vậy yên tâm vào trong thay bộ váy mới trắng tinh. Chị nói phải đi công tác hơn tuần mới về. Chị muốn khi về thì cái vườn sau lát đá nền đã lên vân trắng tinh như màu váy của chị, muốn anh Hai cho thợ lắp thêm một bộ bàn ghế đá, trên bàn có một bức tượng thần vệ nữ ôm bình nước hoặc một bộ đèn đồng kiểu châu Âu để thấp sáng hàng đêm. Ở góc vườn làm một hồ cái Koi với hòn non bộ theo kiểu Nhật. Sẽ có thêm lò nướng và một cái quầy bar nhỏ cạnh tường đặt những chai rượu vang, sâm banh mà lâu nay mỗi độ tết đến hay lễ lạt chị hay được tặng. Nơi này sẽ là nơi để tiếp khách hoặc tổ chức các buổi party có thịt nướng, rượu tây...

nó phải phù hợp với phong cách của những vị khách là quan chức hoặc doanh nghiệp hoặc chí ít cũng thể hiện được sự tân thời của một công chức hiện đại. Chị cảm thấy tất cả những điều đó mới xứng đáng với địa vị chị đang có, đó mới là phong cách thức thời. Chị không coi thường chồng mình, chị vẫn sẽ giới thiệu rằng người lên mọi ý tưởng là chị, nhưng để có được tất cả mọi thứ hoàn hảo này thì chồng chị đã dày công thực hiện. Chị vẫn sẽ ghi công anh với mọi người rằng cũng nhờ bàn tay anh hỗ trợ mà chị có hai đứa con chăm ngoan, học giỏi, có mẹ chồng luôn mạnh khỏe, an vui, có được sự nghiệp bằng bạn bằng người. Thời đại nào rồi chứ, chị muốn mọi người thấy sự hiện đại, sự linh hoạt trong chuyển đổi vai trò của người phụ nữ hôm nay. Chị là chủ gia đình này, chị có cái quyền mà lâu này đàn ông đương nhiên có, rằng: “đằng sau một người phụ nữ thành công luôn có một người đàn ông không nên xấu hổ”. Và như vậy mới xứng đáng với danh hiệu “phụ nữ 2 giới” mà công đoàn cơ quan ưu ái tặng cho chị lâu nay.

Tà váy trắng của chị nhún nhảy khi đôi chân tròn lẳn bước lên xe ô tô đi công tác. Cánh cửa xe đóng rầm lại. Chuyển công tác của một phụ nữ tân thời lao nhanh để lại một vệt bánh xe màu đen sặc dài trên nền bê tông trắng toát. Trên ban công, một người đàn ông đáng mảnh khảnh với ánh mắt buồn bã đang đuổi theo từng vệt khói xe xa dần tầm mắt.

*

Má bồm bẻm nhai trầu miệng đỏ au au nhìn ra phía bụi chuối có con gà mẹ dẫn đàn con thông thả bới gốc tìm giun. Mắt má không còn tỏ như xưa, chân cũng đã yếu. Má ra vườn bằng cái cảm quan của sự thân thuộc. Má biết nếu má có ngã thì cũng có luống rau gốc khoai đỡ lấy má. Má không phải không thích sự tinh tươm, sạch sẽ, hiện đại. Nhưng má muốn các con, các cháu được hít thở mùi của quê hương, chứ không phải là sự ngồn ngộn của mùi vật liệu nhân tạo. Má vừa nhai trầu vừa nghĩ ngợi rồi “chút chút” cho đàn gà đến gần chân mình, rắc thêm cho chúng vài hạt bắp hạt lúa. Má cười ngược nhìn bóng tre cong mình tỏa bóng che mặt trời cho khu vườn của má luôn xanh mát.

Tiếng xe ô tô đánh lạnh phanh kít trước ngõ nhà. Từ trên xe chị Hậu bước xuống cũng với tà váy trắng lúc đi. Chị ngoái đầu lại tươi cười vẫy tay chào ai đó trong xe sau lớp cửa kính đen ngòm. Rồi động tác hôn gió kín kẽ được chị thực hiện quynh rữ theo đúng phong cách người phương tây hay nói đúng hơn là sự thức thời với phong cách giao tiếp hiện đại. Chiếc va li màu hồng được người tài xế trẻ lom khom trao qua tay chị. Chuyển công tác của người phụ nữ tân thời trở về với gấu váy vẫn nhún nhảy theo từng điệu vui trước ngõ. Chị bấm chuông nhưng không thấy ai ra mở cửa. Quái lạ, giờ này chồng chị phải đang ở nhà chứ nhỉ. Thôi kệ, chị lấy chìa khoá riêng mở cửa, đôi mắt với hàng mi giả cong vuốt lượn nhanh ra phía

vườn trông chờ sự thay đổi sau những lời chị dặn chồng trước lúc đi. Nhưng... chẳng có gì trở nên hoành tráng, diễm lệ hơn như tưởng tượng cả. Thậm chí, mọi thứ còn như có vẻ trở về với đúng cái bản chất của một ngôi nhà ở thôn quê hơn xưa. Chị rào nhanh chân ra sau hè suýt vấp phải vài ba cục đất hòn ở giồng đất vừa được ai đó mới đào lên để chuẩn bị trồng khoai. Chị khựng lại giữa chừng khi thấy má ngồi trên chõng tre, mái tóc mây búi gọn đang chăm chú nhìn đàn gà, phía xa chỗ bụi tre, hình như má đang đun một nồi nước bồ kết bằng lá tre quét ở trong vườn. Mùi bồ kết đượm lên thơm nồng cả một khoảng trời con con.

Sao má lại về nhà khi chưa hết tháng nhĩ? Khu vườn “hiện đại” mà chị ấp ủ đâu? Anh Hai chồng chị đâu? Anh dám không làm theo lời chị ư? Mọi người nên nhớ một tay gồng gánh gia đình này là do chị tất tảy...?

Thấy chị về má lại cười hiền bôm bẻm:

- Hậu về đó hả con, má nấu nước bồ kết cho bây ròi đây này! Ra ảng má gội đầu cho mát! Đi xa về mệt lắm đúng không con?

- Sao má lại về..., mà chồng con đâu ạ?

- Thăng Hai bảo con nhớ má nên nó qua đón má về đây! Nó nói con muốn được má nấu bồ kết cho gội đầu, kho cá quệt cho ăn. Nó còn bảo vợ con dạo này thêm rau nhà trồng dữ lắm, má về trồng thêm vài giồng rau cho vợ con hái nhé. À! thăng Hai đi làm lại

rồi! Nó xin làm kỹ thuật nông nghiệp ở dưới hợp tác xã hồi đầu tuần. Kể ra vậy nó là cấp dưới của con rồi! Nhưng thời nay chồng thua vợ cũng có gì xấu đâu con ha!

- Ai biểu anh đi làm vậy. Nhà này con lo đủ rồi, có thiếu thốn gì đâu chứ?

...

- Con nói ba đi làm đấy ạ! Nhà này đang dần thiếu không khí gia đình và sẽ thiếu mùi vị quê hương nếu bê tông hết mọi thứ má ạ!

Tiếng của con trai lớn chị Hậu từ trong nhà bước ra. Nó là đứa đã được chị cất công cho đi du học, chị nghĩ nó sẽ rất vui nếu ngôi nhà này được thiết kế theo phong cách hiện đại phương tây chứ. Nhưng có lẽ mọi thứ không như chị đã nghĩ và cố công sắp đặt lâu nay.

- Má ạ! Không những ba mà cả tụi con cũng sẽ về đây làm việc! Ở những nước tiên tiến chẳng ai đập bỏ vườn nhà mình để cố bắt chước vườn của những nước khác. “Văn hoá là thứ còn lại sau khi tất cả những gì đã mất đi” mà má. Bà nội là hiện thân của cội nguồn văn hóa, truyền thống dân tộc và gia đình. Chúng ta không nên ở với bà theo kiểu tính tháng tính ngày vậy được. Còn ba, ba là đàn ông, vẫn là trụ cột của gia đình trước mọi phong ba bão tố. Nếu ba đập bỏ khu vườn này thì cũng là chính tay ba đang đập bỏ mọi tình cảm gia đình mình lâu nay. Cú điện thoại ba điện hồi đầu tuần sau khi má muốn bê tông hoá khu vườn này chính là điện cho con đấy ạ! Con hiểu ba đang ở

vào tình cảnh nào của cuộc đời mình và mong con cùng má cũng hiểu ba hơn. Ba rất yêu má dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, dù không thực hiện theo đúng những lời má dặn nhưng ba nói sẽ cố gắng chăm chỉ làm việc để có tiền tự tay đưa má đến những nơi má muốn đến.

Chị Hậu sống người rồi trầm mắt xuống nhìn con, đuôi chiếc váy trắng như thôi nhún nhảy, nó trở nên lạc lõng giữa khung cảnh này. Lời nói của con xoáy sâu vào tâm trí của chị, đánh thức tất cả mọi giác quan. Chị cảm thấy như mình đang bỏ quên thứ gì đó lâu nay. Một thứ gì đó khó gọi bằng lời cụ thể nhưng luôn hiện hữu trong gia đình này. Đó là tình yêu, sự sẵn lòng dang đôi tay đón lấy những giông bão của cuộc đời để bảo vệ những gì thân yêu nhất của má, của anh Hai, của các anh chị em và cả các con của chị bây giờ. Một ngày nào đó chị cũng sẽ phải nhường cái địa vị mình đang có lại cho người khác. Lúc đó sẽ chẳng còn có những chuyến công tác dài ngày, những buổi tiệc mang đậm phong cách thượng lưu. Chẳng có những chiếc ô tô sang trọng nào đưa đón. Và những tình cảm mập mờ đầy tính vụ lợi cũng sẽ như vệt khói ô tô bay lên bầu trời rồi biến mất giữa hư không, chỉ để lại trong lòng một vệt đen sặc sụa đau đớn trên nền trắng toát của kiếp nhân sinh. Vậy khu vườn này sẽ đón ai đến nếu nó không còn là nó nữa... Đó là lúc chị phải trở về. Ai sẽ đón chị? Chắc chắn chỉ có gia đình với tình cảm luôn đong đầy mà thôi.

Chị đã đến đây làm con của má, làm vợ của anh Hai, làm chị của các em. Chị đã sinh con tại đây trong ngôi nhà có khu vườn đầy cây lá này. Các con của chị cũng đã lớn lên từ đây với những năm tháng đầy khó khăn của gia đình. Nhưng có má đi cùng, vợ chồng chị cũng đã vượt qua tất cả. Lúc đói lúc no cũng nhờ một mảnh vườn của má với giồng rau luôn xanh tốt; con gà, con vịt say sưa cho quả trứng tròn. Và rồi một ngày nào đó chị cũng sẽ là bà như má bây giờ mà thôi. Và chính hành động của mình hôm nay sẽ là tấm gương phản chiếu cho con mình mai sau.

Có tiếng gà mẹ cục tác gọi con, rồi như có tiếng xe máy anh Hai vừa đi làm về trước ngõ, rồi tiếng con chị ra đón ba thì phải. Chị Hậu giật mình nhìn lên thì thấy má đã ra chỗ ảng nước mím cười chờ chị rồi. Hương bồ kết vẫn đượm lên trên bếp củi đun từ lá tre theo gió tỏa khắp mọi góc ngách. Chị chưa bao giờ cảm thấy yêu khu vườn này đến vậy. Bữa cơm tối nay má đã bắc nồi cá kho quệt lên rồi! ./.

TNĐ

Tăng Tấn Tài

Nhớ mùa tu hú

*Tiếng tu hú nao lòng
Đồng quê ruộng lúa
thóc vàng đầy nông*

*Cá chuồn mùa lại quay vòng
Mít non chở xuống
non ngàn chờ lên*

*Dẫu bao cách trở gập ghềnh
Tình thâm nghĩa nặng
đáp đền lòng nhau ...*

19.4.2026

TTT

Mùa hoa phượng đỏ

*Trường xưa mái ngói rêu phong
Sân trường in bóng ngập lòng phượng xanh
Mái tranh nghèo vách bờ phen
Tình thầy tình bạn, đất nền bụi bay.*

*Bài học lời giảng bình hay
Bảng xanh bụi phấn còn bay tóc thầy
Tháng tư mùa sắp chia tay
Nhạc ve dạo khúc tỏ bày luyến lưu.*

*Trên tay cánh phượng hồng say
Chia xa thầy bạn lòng đầy băng khuâng
Phượng hồng rơi ngập bóng sân
Chiều lên nỗi nhớ xếp vằn tiếng ve.*

TTT

Mùa trở lá vàng ai khéo đặt tên

*Cứ đến mùa
lá lại trở bông
ai khéo đặt tên mùa vàng lá đỏ
Những cánh lá vàng tung bay lố chố
gieo hạt bụi màu hè phố vàng rơi.*

*Từng đợt lá vàng bông nhẹ lả lơi
không đắm hương say mà lòng ngây ngất
Cũng tháng cũng năm một đời tất bật
non nót mùa vui thơ ấu nồng nàn.*

*Ai khéo đặt tên mùa lá giàu sang
bao nét dịu dàng chiều lên góc phố
Mềm gót chân em dấy lòng bão tố
thao thức bao chiều tia nắng lao xao.*

*Lớp lớp vàng bay cuối mùa gieo hạt
ánh mắt bàn tay nhung nhớ gọi thăm
Vun vén tình yêu chim về xây tổ
hạnh phúc ngọt ngào đầm thắm heo may.*

15.4.2006

TTT

Một nửa tháng Tư

*Một nửa tháng Tư
vo tròn nổi nhớ
mùa hoa sữa - hoa phượng thắm sân trường
vạt áo dài so bóng nắng vẫn vương
ô cửa lớp màu da trời xanh ngát
Đã gần chưa
tiếng ve ngân lời hát
dòng lá xanh dọn sóng bóng tường rêu
ra rả ngày hè thúc giục tiếng ve kêu
lưu bút chia tay mùa hè gõ cửa.*

*Anh cứ nhớ
em là một nửa
nửa đợi chờ tan lớp học cùng nhau
chẳng là cái đuôi
sao lắt dắt theo sau
bức thư vụng còn nằm trong cặp sách
chưa mở lời cùng ai
nên dòng đời còn ngăn cách
đã vụng về ngày cứ lớn dần thêm.
Vần thơ trôi
như dòng chảy êm đềm
hoa phượng thắm*

*cốc - mẹ chưa còn dưới học
bóng nắng dội như lời văn cốc lốc
mềm bước chân như lại thấy gần
Nắng giục những gì
mà ngược gió băng khuâng
bàn tay nhỏ cứ mềm trên cặp nhỏ
vạt áo hồng thẹn lên gương mặt đỏ
để lời yêu ngượng nghịu lấp sai vắn.*

*Một nửa tháng Tư
một nửa đến gần
hương ôi, hương mẹ duyên cười khoé mắt
dọc dài lối mòn cỏ non sắp đặt
sánh bước theo chân gỗ nhịp vui - buồn
ngăn kéo thời gian rộng mở chiều buông
gió hát trên vai
lòng vui trầy hội
Cuộc hẹn trăm năm lẽ nào gian dối
bồng ngọn gió chiều thơm lên tóc thơ ngây.*

04.4.2024

TTT

Mùa vàng trên chiếc lá xanh

*Nhớ mùa thơm ánh trăng non
đong đưa chưa tròn chiếc lá
Mùi hương nghe chừng rất lạ
ngát lên cơn gió cuối ngày.*

*Hơn thua rồi mùa cũng tới
thu về đậm màu nắng trở
Áo hoa đốm màu loang lổ
nhuộm từng chiếc lá vàng thu.*

*Hơn thua rồi ngày cũng tới
gió qua nghe chùng rất vội
Thâm thì môi hôn giấu lại
niềm riêng cất giữ hai người.*

*Hàng cây thắm vàng chiếc lá
ngọt ngào mùa lá chia tay
Áo em tràn lên ngây ngất
khắc sâu tình ý tỏ bày.*

*Em ơi! Vai mềm giọt nắng
gió lay môi lá khẽ vàng
Sương đêm bay vào giấc lạ
Nú thơm vàng thắm lụa là.*

12.4.2026

TTT

Vàng trắng quá độ tháng Tư

*Nửa tháng Tư
vàng trắng tròn quá độ
một nửa đầy
một nửa khuyết chờ nhau.
Áo tháng Tư dệt màu hương hoa bưởi
một thoáng đợi chờ
đầy ắp hương yêu.*

*Giấc mơ nào
ghép hai nửa sáng - chiều
cho nhung nhớ
dệt lên màu đôi gió
Anh cứ nhớ tuổi thơ
gầy trước ngõ
vạt nắng chiều dệt vội bóng hoàng hôn.*

Tháng Tư tròn
màu nắng trở ngập hồn
khúc nhạc dạo đầu
cầm tay đầy bờ ngõ
Âm hưởng giao thoa
chìm sâu lời nhung nhớ
chết lặng người
khoảng trống phía chiều trôi.

Em đã đến
và bao chiều em đã hứa
thao thức vàng trắng
thao thức mộng ngàn hoa.
Thôi cứ thế
cứ mặc chiều bóng xế
một thoáng gần nhau
ngiênêng hết phía nồng nàn.

01.04.2026

TTT

Giấc mơ về phía môi em

*Con đường lên mộ một vòng cung
những bước chân gập ghềnh không quen
đường núi
mây bay dưới suối bóng xanh hơn
Đỉnh đồi này, đỉnh núi kia tầm nhìn ngăn lại
mấy nghìn triệu năm xanh trở nắng mặt trời.*

*Em cứ lội dọc ngang rồi sẽ thấy
bàn chân đi bước ngắn cũng hóa dài
Nơi em muốn là nơi em sẽ tới
cuộc đời này ngắn ngủi trở bàn tay.*

*Nơi em không muốn rồi em cũng tới
nơi mặt trời thẳm lặn cách mặt nhau
Nhìn không thấy biết tìm đâu gặp lại
chẳng cần viếng thăm cây lá cũng xanh màu.*

*Rồi chẳng biết trái đất còn quay bao lâu nữa
có mỗi mòn và hao khuyết phía nào chẳng?
Anh muốn gửi tâm tình làn mây trắng
cầm tay nhau dấu đêm đến vô cùng.*

*Anh sẽ biết tâm hồn em trẻ lại
vì mùa xuân đi cũng trở lại định kỳ
Tình anh xanh trở bông cùng nắng mới
môi em hồng ấm mãi phía chờ trông.*

Mồng 04 Tết Bính Ngọ - 2026

TTT

Tiếng chim quê – nhớ mẹ

*Từ ngày ra phố xa quê
tiếng chim quen đã đi về rất lâu
Nắng - mưa xin bớt dãi dầu
bàn tay nứt nẻ còn đâu mặn mà.*

*Tuổi thơ nào thấu “bôn ba”
tháng - năm cột tuổi mẹ và làng quê
Bán lưng bán mặt rẻ rẻ
năm ba gánh thóc mướn thuê, học hành!*

*Tiếng chim, gà gáy năm canh
lua khua chân bước giết giành thời gian
Trưa nắng gắt, tối muộn màng
chân dày bùn đất cuối làng còn xa.*

*Một chiều chim hót thật thà
rưng rưng tròn mắt lệ nhòa nhớ ai!
Nhớ người đòn gánh oằn vai
nặng chân dồn bước ngẩn dài tháng năm.*

*Trở trần nong thóc, chỗ nằm
vòng tay giữ ấm trắng rằm còn thơm
Mẹ ơi! Chim hót khói rơm
trăm năm cháy khát vòng ôm mẹ hiền.*

17.02.2026

TTT

Nợ nhau

*Màu đã quỳ
trong mắt em vàng hơn màu áo
anh nhật nắng chiều
ghép với hoàng hôn
lạc bàn tay, ánh mắt vô hồn
thung lũng lắng sâu
đôi thông bóng ngả
Ta trong nhau
tiếng chiều vội vã
chạm bờ vai nghe vạt tóc thì thâm...*

*Nợ gì nhau
bài hát lời câm
nắng tắt bên lòng ngàn thông im ắng
Gió rì rào tình dâng câm lặng
nghiêng phía nào cho trọn vòng tay.*

Tóc gió vờn lay
tình ngã nghiêng say
chắc nợ mùa xưa ngan ngát hương bay
cho sắc quỳ yêu thương ngã thêm về tím
Hương bưởi đông đưa
địu tình ngát lịm
vị ngọt hương môi ngậy ngát sắc chiều.

Màu dã quỳ
vàng xuống màu yêu
Hơi thở giao nhau
đất trời chết lặng
nợ bờ môi
dốc đồi hoang vắng
Nợ gì nhau
vàng ngập xuống chiều.

02.02.2023

TTT

Trần Hạ Vi

Tường

người nhón gót: thả vầng trăng thứ nhất
câu chuyện xưa. anh nhắc, tôi thoáng buồn
người năm đó nghĩ gì? đêm, khắc khoải
tôi giật mình, khóc mướn lại thương vay*

*người nhón gót: thả cuộc tình vào mộng
tôi đan thơ đan dẫu bóng hanh hao
sâu nhân thế nhất sao trời. níu, kéo
ai một mình. thui thui đến xanh. xao*

*yêu thương thắm: anh vẫn dành môi mắt
sao đã nghe; xa cách tựa uơm, mầm
người nhón gót buông tay; tình chìm, khuất
tôi nơi này/ nước mắt đầm. thanh. tân*

*Kiều năm ấy: khóc ròng Đạm Tiên mộ
nghe chuyện người; tôi xót khúc. xa xăm
người nhón gót: thả bài thơ, thứ nhất
Se. rừng buồn, héo, hắt, một dòng. Trăng*

THV

**tên một bài thơ của Du Tử Lê*

Như khi hoàng hôn mặt trời sẽ lặn

*Em tiếp tục nhắn tin
Anh có thể ngừng
Và chúng ta chấm dứt*

*Em không quan tâm ai người nhắn trước
Cũng không quan tâm ai kẻ nhắn sau cùng*

*Chuyện chúng ta
muốn dừng
là dừng
muốn tiếp tục
là tiếp tục*

*Anh phức tạp hơn ChatGPT có thể hiểu
Em phức tạp hơn ChatGPT có thể dự đoán*

*Chúng ta không chơi đánh đố
Em chỉ nói là
Em vẫn thích anh
Nhưng sẽ không làm điều anh muốn*

*Còn anh muốn làm gì sau đó
Em cũng sẽ không nhờ ChatGPT đoán
Mà để cho trời...*

THV

Tình yêu lục bát

Trong một vùng êm êm nhè nhẹ
 Khi anh giận em và tuyệt giao quan hệ

*Em mới có thể
Viết thơ tình cho anh*

*Không cần giấu giếm chối quanh
Không cần núp dưới danh nghĩa bè bạn*

Đây tình yêu của em dẫu một tình yêu
 ảo tưởng
 Ngọt như đường phèn say vắn thơ
 lục bát của anh

*Hãy cứ để em yêu anh
Trong một tình yêu dịu dàng nhè nhẹ*

*Trong khi anh vẫn giận em
Và tuyệt giao quan hệ*

*Vì em biết rằng
Người giận dỗi mới là người mệt mỏi*

*Khi thấy buồn anh hãy về đây
Tìm lại chút ngọt lành...*

THV

Pha lê và đá sỏi

*Thơ anh tinh mỹ như pha lê
Không dám cầm
Sợ vỡ*

*Thơ em phang ngang bữa củi
Có thể dùng để ném đi
Làm vũ khí*

*Anh là sư tử mang lột mèo
Em là mèo mang lột sư tử*

*Anh tháp ngà lấp lánh
Em lẫn lộn bụi đời*

*Chúng ta khác nhau quá xa
Dù cùng một họ*

*Khi sư tử gặp mèo
Khi mèo gặp sư tử
Thơ rơi loảng xoảng*

*Cuối cùng thì:
Hoàng tử bé trở về hành tinh xanh
Chăm sóc đóa hồng trong tủ kính
Bỏ lại con cáo ngày mưa*

THV

Bài thơ khi trăng vỡ

*Cảm thấy ngập tràn lòng biết ơn
Dẫu chúng ta đã xa nhau không hạn định*

*Em học không tự trách mình
Và tuyệt đối không bao giờ trách anh*

*Con chim sáo chiu chít gặm hạt ngày xanh
Em cũng học đòi vo viên một nắm chữ*

*Ném ra bung xòe như lụa
Chữ anh tạo ngôi sao lấp lánh;
chữ em thì không*

*Vàng trắng tinh mỹ dạo chơi trên mặt sông
Phải nghe giải thích em mới hiểu
vì sao trăng vỡ*

*Những đám lá tượng hình chim và muông thú
Sẽ luôn là một trời kỷ niệm yêu dấu của em*

*Cách nhìn kia em không có,
cũng không dám khát thèm
Chỉ sống với vẹn nguyên ngô nghê chân chất*

*Sẽ không níu kéo giữa dòng đời được mát
Người đã xa rồi ta vẫn mãi biết ơn.*

THV

Phiên bản của em

*Trong những ngày sáng và tối nhắn tin
Chat trôi miên man và không ngừng lại*

*Anh không có thời gian suy nghĩ
Em không có thời gian suy nghĩ*

*Thơ cũng không có thời gian suy nghĩ
mệt mỗi gục đầu*

*Chúng ta dừng lại
Như một cú sét đánh vào đầu
Thơ tỉnh giấc vươn cổ lên nghe ngóng
Em soi vào lòng thấy ngập tràn ích kỷ
Và không trân trọng đúng mức lòng tốt của anh*

*Người đã mở lòng đón em vào vùng thân thiết
Sao em quá đổi nghi kỵ nhiều khi
Sống ở trên đời em phải biết
Vạn góc nhìn có thể chọn tùy nghi*

*Thơ em không có hình ảnh original
Không nguyên bản như những gì anh có*

*Thơ em thật thà hiền lành như đêm
Chỉ tính tình là trúc trắc khó ưa*

*Anh có vùng cấm bay và một điểm chết
Chiều nay em đi quá không phận
Nổ tan xác
Thơ nhạt từng mảnh đem về bảo lưu*

*Có lẽ rồi
Tất cả chúng ta đều sẽ bao dung hơn
Cũng như thơ.*

THV

Dương Xuân Định

Với đóa hoa hồng buổi sáng

*Buổi sáng, ngoài song,
Một đóa hồng hé nở
Chúm chím, tươi cười đón vàng dương đỏ.
Vượt đất cần, đá sỏi
Hoa vẫn vươn lên tự khẳng định mình.*

*Riêng tôi, lòng tự trách
Đã có lúc đi qua...
Cuộc đời bão tố, mưa sa
Bằng đòn hèn trốn tránh.*

*Xin cảm ơn đóa hoa bé nhỏ
Gợi nghĩ suy hình ảnh cuộc đời
Xin cảm ơn đóa hoa hồng đỏ
Thắm tươi màu như chính lòng tôi.*

Rạch Giá 14.7.1990

DXĐ

Một ngày Đà Lạt

*1- Hạ chí lên thăm Đà Lạt
Sáo ai vắng vắng lưng đèo
Sương phủ rừng cây nhòa nhạt
Chiều buồn nương gió về theo.*

*2- Buổi sáng lang thang lên núi
Giữa ngàn thông xanh mênh mông
Nắng cũng lạ như em vậy
Xa mờ Lang-biang mông lung.*

*3- Giọt cà phê rơi lặng lẽ
Dáng ai qua phố ngập ngừng
Một mình ta nơi quán vắng
An bình mà nghe băng khuâng.*

4- Phố núi đường như ngủ sớm
Hoa vàng ngan ngát nhà ai
Lối nhỏ mòn cùng nỗi nhớ
Ngàn xa man mác dặm dài.

5- Bỗng hiểu một điều rất thật
Quê hương ta đẹp vô cùng
Ở đâu cũng là hạnh phúc
Giữa vòng tay ấm bao dung.

Đà Lạt, 02.1998

DXĐ

Nói với bạn

*Có thể nào anh lại quá vô tư
Đến không hiểu và quên những điều rất thật
Ôi, giữa đời thường bao nhiêu điều đẹp nhất
Chịu phai tàn theo đôi cánh thời gian*

*Đã bao lần, xưa ta hát bên nhau
Đâu chỉ điệu Lý qua cầu êm ả
Đâu chỉ là những lời ca rất lạ
Chính bài ca: Tranh đấu. Xuống đường!
Và những lần anh nhắc tiếng quê hương
Trên giảng đường, hay bên ruộng lúa
Anh yêu cả những màu rêu, cỏ úa
Nhưng bây giờ còn nhớ hay quên!*

*Đã sáu năm, đất nước ta sống lại
Khí thế kiêu hùng thời Nguyễn Huệ năm xưa
Trở về ta, biết trước, vẫn bất ngờ
Ngay ánh nắng... vẫn như là khác trước*

*Không nói được nhiều với anh, thì một chút
Một lời thôi, hy vọng để cho nhau
Này anh ơi, nhớ nhé, buổi ban đầu
Vinh quang đến đừng quên ngày gian khổ!*

SG, 4.1981

DXĐ

Ký ức bốn mùa

*Châm ngọn nến hồng
thắp một mùa Xuân ấm
vờ quên ngoài kia, vườn mộng
cây lá thì thâm,
xa thăm một cảnh hoa*

*Gió vô tình
thổi tạt nét kiều sa
ai đốt chiều lửa hạ
bao cánh phượng rơi
cháy mãi chiều về*

*Vai vương vào mùa Thu
gầy một
ảo vọng
mắt ai vàng
hoen đỏ một dòng sông*

*Bản thánh ca mùa Đông
rét cả màu áo mới
buốt nét cười mong đợi
lối về xưa...
chân bước bồi hồi.*

SG, 3.2002

DXĐ

Giọt nước mắt cuối cùng

*Lặng lẽ
Vô cùng lặng lẽ
Nỗi đau xưa trở lại, dâng đầy.
Hoa tím bằng lăng ngát những chiều
thương nhớ
Phủ kín hồn cỏ cây.*

*Ký ức ngồn ngang những ngày xưa cũ
Yêu thương, và căm thù.
Dẫu đi qua chiến tranh là người chiến
thắng
Đi qua chiến tranh nào có dễ dàng gì!*

*Những giọt nước mắt
Kết tinh từ cõi vô cùng
Nơi năm xưa em ngã xuống góc rừng
Máu thấm chiều hoa tím*

*Ôi cái màu - không - màu, nước mắt
Động từ những nỗi niềm đau
Đâu phải rằng ai cũng hiểu
Vì sao, nước mắt không màu?!*

SG, 3.1998

DXĐ

Tưởng niệm giữa nghĩa trang rừng Sác

*Trời bình yên dâng hương đài liệt sĩ
Những anh hùng Rừng Sác năm xưa
Tôi nhắm tên bằng ghi danh trước mặt
Những vùng quê, dáng mẹ đợi chờ
Các anh ra trận, đốt cháy kho xăng Nhà Bè,
phá nổ kho bom thành Tuy Hạ...
Những chiến công làm sao tả nổi
Kèm theo bao mất mát hy sinh
Trong thế xung phong nhưng âm thầm*

nén chặt

*Những hy sinh không thể nói bằng lời
Thấp nén tâm hương thay cho vạn hoa đời
Xin các anh linh một thời tuổi trẻ
Hãy mỉm cười, yên nghỉ giữa lòng dân.*

Cần Giờ, 26/11/2024

DXĐ

Phan Chí Thanh

Dòng sông và bầu trời

*Khi đứng trên bờ nhìn xuống dòng sông
Ta sửng sốt trước sắc màu kì diệu
Riêng dòng sông suốt đời không hiểu
Màu xanh kia sông mượn của bầu trời*

Nếu

*Nếu luyến tiếc những gì đã mất
Hãy nâng niu gìn giữ cái đang còn*

Hạt thóc

*Tôi tung vào đời những câu thơ
Như người nông dân tung trên đồng năm
thóc
Hạt thóc hẹn một mùa gặt hái
Câu thơ tôi giờ đang ở nơi đâu?!*

Ngọn đèn

*Trái tim như một ngọn đèn
Đã thắp đến tận cùng ánh sáng
Tận cùng niềm vui
Tận cùng cay đắng
Vẫn khát khao cháy đến ngàn năm*

Cuối thu

*Em khuất sau cánh cửa
Cùng người chồng thân yêu
Coi như tôi vừa khép
Trang thơ tình cuối thu.*

Búi chĩ

*Lòng tôi như búi chĩ
Rối bời những ngày qua
Giá mà em biết được
Thế nào cũng gỡ ra.*

Tự cảm

*Thời gian không bờ
Tình em không bến
Tôi như con tàu
Không chỗ thả neo.*

PCT

Em ở đâu

*Em ở đâu trong ba sáu phố phường
để anh tìm huyệt hơi suốt những chiều
lãng đãng?
Mỗi góc phố, hàng cây mỗi con đường
dài, ngắn
nhìn vào đâu cũng thấy bóng em xưa
Em ở đâu anh tìm hoài không gặp
guốc thời gian gõ nhịp vô thường...
Anh đứng lặng bên đường tê cóng
Ngọc Hà ơi "vĩnh viễn biết đâu tìm!"
PCT*

Một thoáng trong đời

*Em thoáng qua đời tôi
Như một làn gió nhẹ
Và kể từ hôm đó
Lòng tôi thành bão giông
Em thoáng qua đời tôi
Như một cơn mưa nhỏ
Và kể từ hôm đó
Hồn tôi ngập đôi bờ...
Nếu không có bão giông
Cùng những ngày lũ lụt
Tôi làm sao biết được
Đời mình sẽ ra sao?!*

PCT

Lục bát bốn câu

1.

*Giá như đừng có lần say
Thì đâu đến nỗi có ngày buồn tênh
Giá mà em nói: Em quên!
Thì đâu đến nỗi buồn tênh thế này*

2. Nhà em không có ngõ sau

*Nên em chưa thấy ruột đau chín chiều
Mong anh đừng có người yêu
Để em khỏi phải chiều chiều ruột đau*

3. Có ngày nên mới có đêm

*Có anh nên mới có em chung đời
Tình yêu chưa nói nên lời
Mà đôi con mắt đã mời gọi nhau*

4. Vì nghèo nên hóa ra hèn

*Kẻ chê cũng lắm người khen cũng nhiều
May mà còn được em yêu
Nên anh chưa nỡ... tự thiêu đời mình*

PCT

Cổ tích giữa cuộc đời

(Tặng nhà giáo Thi Văn)

*Mỗi một ngày cào được đôi ba gia hén
Đã bao đêm theo mẹ lội sông
Mỗi gia hén đổi được chừng gia lúa
Mỗi gia lúa ước chừng được hai mươi cân
Hai mươi cân sau khi xay giã giần sàng
Được chừng khoảng mười ba cân gạo
Ông cử, ông nghè từ đó lớn lên....*

*Tôi đã gặp một giảng viên Đại học
Anh kể tôi nghe chuyện cổ tích đời anh
Cha của anh ít khi nào mang giày, mang dép
Mỗi buổi đến trường được cha công qua sông
Mẹ thân cò sớm hôm lặn lội
Nuôi ba con khôn lớn trưởng thành...*

*Tôi tự hỏi
Có nơi đâu như đất nước mình
Đức hy sinh đã thành lễ sống
Con ốc, con sò, con hến cũng thành thơ!*

PCT

Một lần và mãi mãi

*Đầu làng tôi có bà cụ mù
Bán kẹo ú và kẹo kéo
Trẻ con chúng tôi
Cắt những đồng bạc giấy
Thay nhau mua
Những chiếc kẹo thơm ngon...*

*Rồi một ngày mùa đông giá rét
Cụ bà mù trút hơi thở cuối cùng
Người làng tìm thấy trong chiếc hộp
Một bó tiền và bó giấy của chúng tôi*

*Lúc bấy giờ chúng tôi hiểu ra
Bà thương trẻ con nên giả vờ không biết
Cứ vô tư nhận những tờ giấy học trò
Rồi bỏ chúng riêng thành một bó...
Những đứa trẻ ngày nào nay đã lớn lên
Thành nhà thơ, kỹ sư, bác sĩ
Mãi mãi không bao giờ biết giả dối với ai
Nhờ ánh sáng của cụ bà mù soi sáng
(Phỏng tác truyện ngắn cùng tên
của nhà văn Thanh Quế)*

PCT

Anh thương binh và cô mậu dịch

*Người thương binh vào cửa hàng giày dép
Anh chọn mua một đôi
Nhưng chỉ giữ lấy cho mình một chiếc
Còn chiếc kia gửi lại cửa hàng*

*Cô mậu dịch viên ôm bụng cười nắc nẻ
Anh thương binh lặng lẽ trả tiền
Lặng lẽ bước đi...
Tiếng nạng gõ vang lên rất khẽ
Chìm trong tiếng cười vô tư!*

PCT

Phan Thanh Đà Hải

Tình ca xứ Quảng

*Ta về đây một dải tâm tình
Đà Thành - Đất Quảng, rạng bình minh
Dòng sông Thu chảy chung Hàn Giang
biết
Nói những câu hò, thắm thiết nghĩa nhân
sinh.*

*Phong cảnh nghìn năm, tạc bóng quê nhà
Ngũ Hành năm ngọn, đá trở ngàn hoa
Hải Vân hùng vĩ, mây vờn đỉnh núi
Sơn Chà nghiêng bóng, biển hát hiền hòa.
Hội An phố cổ, rêu phong gìn giữ
Mỹ Sơn huyền bí, tháp cổ thiết tha.*

*Ấm thực quê mình, đậm vị nồng cay
Mì Quảng vương hương, sợi dẻo trong tay
Bê thui Cầu Mống, mắm nêm đậm đà
Bánh tráng cuốn thịt, lòng người ngon say.
Gà Tre đèo Le, bánh tổ ngọt bùi*

*Nhấp chén hồng đào, lòng thấy chơi vơi.
Sản vật trời ban, quý tựa ngọc ngà
Trầm hương Tiên Phước, ngào ngạt
phương xa
Quế trà thơm ngát, ẩm tình tiên tổ
Làng đúc đồng xưa, rộn rã tiếng ca.
Lụa Duy Xuyên mịn, tà áo ai bay
Nét vẽ gốm Thanh Hà, khéo léo bàn tay.*

Văn hóa dân gian, hồn cốt chẳng phai
Bà chồi hội mở, rộn rã đêm dài
Hò khoan đối đáp, chân tình mộc mạc
Tiếng trống Tuồng xưa,
 vang vọng tương lai.
Người Quảng kiên trung, "hay cãi"
 mà chân thật
Nặng nghĩa xóm giềng, son sắt
 chẳng nhạt phai.

Ta về đây, về với mảnh đất này
Nơi tình biển, nghĩa sông
rót đầy chén rượu
Dẫu đời non láp bể, chẳng đổi thay
Một tiếng "Quảng Nam - Đà Nẵng", trọn
đời say!

PTDH

Hợp nhất vườn mình

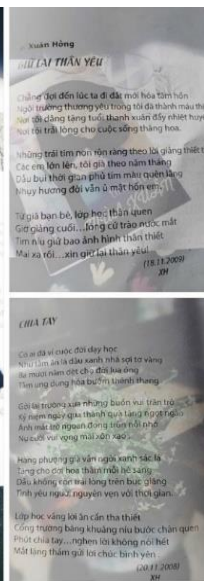
Năm mươi mốt năm,
 rạng rỡ một cung đường
Đà Nẵng - Quảng Nam,
 thắt chặt dải yêu thương
Từ ngày giải phóng, cờ bay trong gió lộng
Nay đã chuyển mình,
 bừng sáng tựa vàng dương.

Sông Hàn chảy, nối đôi bờ di sản
Cầu Rồng vươn mình,
 vượt sóng chạm trời mây
Phố cổ Hội An rêu phong mà tỏa rạng
Thánh địa Mỹ Sơn trầm mặc
 giữa ngàn cây.

Kinh tế vươn tầm, rạng rỡ những khu công
nghệ cao
Cảng biển khơi xa,
 tấp nập những chuyến hàng
Công nghệ đỉnh cao, ươm tri thức mới
Đời sống ấm no, rộn rã khắp thôn làng.
PTĐH

Lương Thị Thảo

NHỮNG ĐỜI THƯỜNG CHÂN CHẤT TỎA HƯƠNG



Có những bài thơ “đẹp lời” nhưng “không hương”.

Và ngược lại...

Có những bài thơ “lời mộc” nhưng “tỏa hương bay”, nghe ra có “vị”, cái vị của cảm xúc thật thà và riêng tư, trong những cảnh huống mà trái tim tác giả không kìm được tiếng thổn thức, ngẹn ngào...

Chị, ngày già từ bụi giảng sau 30 năm gấn bó, đã để lại “Những đời thường chân chất tỏa hương bay” như thế trong mấy vần thơ mộc mạc, trong sáng mà

rung rung xúc cảm như “*Giữ lại thân yêu*”, “*Chia tay*” (in trong *Tình thơ Mùa Xuân* - NXB Hội Nhà văn 2025).

Chia tay! Chia tay có bao giờ là vui!...

Và nỗi buồn sẽ trở nên sâu đậm, da diết hơn biết mấy khi chúng ta đã sống quá mặn mà, quá thủy chung và dành trọn nửa đời người để gắn bó.

*“Ngôi trường thương yêu trong tôi đã thành máu thịt
Nơi tôi dâng tặng tuổi thanh xuân đầy nhiệt huyết
Nơi tôi trải lòng cho cuộc sống thăng hoa”.*

Không nói quá đâu. Vì chị đã sống với nghề như thế! Những câu thơ gần như văn xuôi, mộc mạc, không có cánh để vút lên bổng trầm, luyến láy nhưng trái lại, có những từ ngữ giàu sức nặng như mỏ neo cắm con tàu xuống biển. “Máu thịt - nhiệt huyết - thăng hoa”! Ba từ quá đủ để mô tả về cuộc đời một nhà giáo tha thiết yêu nghề, say mê trường lớp!

Những điệp khúc “Nơi tôi dâng tặng...”, “Nơi tôi trải lòng...” như nhấn mạnh một quan điểm nghề nghiệp, rằng: ý nghĩa mưu sinh đã lùi lại sau những khát vọng, những tâm huyết “trồng cây, gieo hạt”. Nơi đây, tôi đã sống những ngày tháng đẹp của đời người...

*“Dẫu bụi thời gian phủ tím màu quên lãng
Nhụy hương đời vẫn ủ mật hồn em”*

Thế nên, thật logic về mặt thi tứ và cũng thật chân thành, tha thiết trong cảm xúc khi khổ thơ cuối hiện ra:

*“Từ già bạn bè, lớp học thân quen
Giờ giảng cuối...lòng cứ trào nước mắt
Tim nín giữ bao ảnh hình thân thiết
Mai xa rồi...xin giữ lại thân yêu”.*

Trong bài “Chia tay”, ta cũng bắt gặp “Phút chia tay... nghẹn lời không nói hết” đó. Không biết học trò có hiểu lòng cô giáo? Nước mắt cứ trào ra mà lời nói thì nghẹn lại. Có chăng là đôi câu già biệt chứ ân tình của ba mươi năm gắn bó sao mà nói hết...

Không có từ ngữ nào hoa mỹ, bóng bẩy, chỉ có “*chân chất hương đời*” lặng lẽ, rưng rưng...

*“Tim nín giữ bao ảnh hình thân thiết
Mai xa rồi...xin giữ lại thân yêu”*

Vô tình mà phát hiện ra cái logic rất ngẫu nhiên của từ ngữ ở hai từ “nín giữ - giữ lại” cùng nhấn mạnh, điệp lại, phản ánh một phản xạ rất tự nhiên của con tim, con tim tha thiết muốn lưu giữ biết bao kỉ niệm...

Nếu là một người biết lắng nghe, có lẽ chúng ta sẽ không tin những người nói giỏi, không thích những ngôn từ sáo rỗng. Nhưng chắc chắn sẽ thấy lòng mình dịu dàng và lắng lại trước những lời chân thật, những câu nói có hồn và giàu cảm xúc!

Chị,...

Chị là nhà giáo, không phải người chuyên làm thơ! Nhưng thơ vẫn đến khi nhà giáo sống trọn lòng mình với nghề. Và trong phút giây già từ, lòng chị ngồn ngộn bao cảm xúc, thơ quên cả lớp áo choàng

đẹp để mà hiện ra nguyên vẹn giản dị, trong sáng, chân thành như chính tâm hồn chị.

*“Hàng phượng già vẫn ngời xanh sắc lá
Tặng cho đời hoa thắm mỗi hè sang
Dẫu không còn trái lòng trên bụi giảng
Tình yêu người nguyên vẹn với thời gian”*

(Chia tay)

Hai bài thơ của chị, Xuân Hồng, trong “TÌNH THƠ MÙA XUÂN”, nhẹ nhàng như những hơi thở của mùa đẹp, nhưng cũng rất lắng đọng, xúc động bởi một tình yêu thuần khiết, sâu đậm với nghề giáo.

Chính thế, nên *“Những đời thương chân chất tỏa hương bay”* (LHH).

LTT

Giữ lại thân yêu

Trích trong tập “Tình thơ Mùa Xuân”, (2023).

*Chẳng đợi đến lúc ta đi đất mới hóa tâm hồn
Ngôi trường thương yêu trong tôi đã thành máu thịt
Nơi tôi dâng tặng tuổi thanh xuân đầy nhiệt huyết
Nơi tôi trải lòng cho cuộc sống thăng hoa.*

*Những trái tim non rộ ràng theo lời giảng thiết tha
Các em lớn lên, tôi già theo năm tháng
Dẫu bụi thời gian phủ tím màu quên lãng
Nhụy hương đời vẫn ủ mật hồn em.*

Từ già bạn bè, lớp học thân quen

Giờ giảng cuối...lòng cứ trào nước mắt

*Tim nín giữ bao ảnh hình thân thiết
Mai xa rồi...xin giữ lại thân yêu!*

XH

Chia tay

Trích trong tập “Tình thơ Mùa Xuân”. (2023).

*Có ai đã ví cuộc đời dạy học
Như tầm ăn lá dâu xanh nhả sợi tơ vàng
Ba mươi năm dệt cho đời lụa óng
Tầm ung dung hóa bướm thênh thang.*

*Gởi lại trường xưa những buồn vui trăn trở
Kỷ niệm ngày qua thành quà tặng ngọt ngào
Ánh mắt trò ngoan đọng tròn nỗi nhớ
Nụ cười vui vọng mãi xôn xao.*

*Hàng phượng già vẫn ngời xanh sắc lá
Tặng cho đời hoa thắm mỗi hè sang
Dẫu không còn trái lòng trên bụi giảng
Tình yêu người nguyên vẹn với thời gian.*

*Lớp học vắng lời ân cần tha thiết
Cổng trường băng khuâng nín bước chân quen
Phút chia tay...nghe lời không nói hết
Mắt lặng thầm gửi lời chúc bình yên.*

XH, 20.11.2008

Trần Trung Sáng

KÝ ỨC MỘT THỜI VỚI MIỀN CAO NGUYÊN ĐẤT ĐỎ

Bút ký của Cẩm Lệ



“Sẽ không kể cùng ai nỗi khó
Dù bao năm trên cao nguyên đất đỏ
Mà sẽ kể cùng ai nỗi nhớ
Những buôn làng tên đất đã đi qua”.

7ác giả Cẩm Lệ đã mở đầu tập bút ký “Không có chỗ an nhàn” (NXB Hội Nhà văn 2023) của mình như vậy, để hồi tưởng về những tháng năm trai trẻ khi anh vừa tốt nghiệp trường Cao đẳng Sư phạm Quy Nhơn về nhận nhiệm vụ dạy học tại vùng đồi núi cao nguyên Đăk Lăk, vào thời điểm những năm đầu sau ngày thống nhất đất nước.

Tập bút ký “*Không có chỗ an nhàn*” được hoàn thành tại một Trại sáng tác Vũng Tàu, sau mấy chục năm tác giả trải nghiệm và viết lại. Vì vậy, qua hơn 200 trang sách, có thể nói đó là những gì đọng lại trong tâm thức tác giả sâu sắc nhất, ấn tượng nhất, cảm xúc nhất... về một miền đất ngày nào còn rất hoang sơ, cần sự đóng góp xây dựng của những bàn tay năng nổ, không ngại khó của lớp trẻ từ mọi mặt.

Ngày ấy, vào lúc hai giờ chiều, tháng 2 năm 1977, tại bến xe Buôn Ma Thuột gió bụi mù mù, 67 giáo sinh từ trường Cao đẳng Sư phạm Quy Nhơn lần đầu đặt chân lên cao nguyên đất đỏ. Nơi ấy, họ chưa hiểu nhiều về miền đất này, ngoại trừ các trang tư liệu về Tây Nguyên khi ngồi ghé nhà trường, rằng Buôn Ma Thuột đây là tên một buôn của đồng bào người Ê Đê Kpăp. Người Pháp sau khi chiếm được Việt Nam, bình định được Tây Nguyên bắt đầu xây dựng bộ máy cai trị... Và giờ đây, những giáo sinh lên Đắk Lắk, cần phải biết rằng ngành giáo dục của tỉnh sau 1975 đang phục hồi; chủ trương của ngành là mở lớp tận buôn làng xa xôi, đặc biệt là các vùng kinh tế mới vừa được xây dựng. Cụ thể hơn nữa: “Phải góp tay vào làm mọi chuyện đây, vực giáo dục Đắk Lắk lên chứ không riêng gì lên lớp đầu”. Bản thân người viết (nhân vật Hoàng) phải lên xe thồ tìm về trường Ea Tiêu, tức Hoa Dung thuộc làng Trung, nơi mà người lái xe cho biết: “Một nửa đường do mình kiểm soát, còn một nửa

đường trong đó Fulro làm chủ, xe tôi không dám vào”... Tuy nhiên, với tinh thần tự nguyện, muốn tìm một cái gì mới lạ ở núi rừng Tây Nguyên hùng vĩ, nhất là khi đang học ở nhà trường, có lần được nghe anh hùng Đinh Hơ Núp và chú Y Ngông Niê đến nói chuyện, động viên, kêu gọi giáo sinh nên lên Tây Nguyên xóa mù chữ cho con em trên ấy.

Thế rồi... Hoàng đã xốc ba lô lên vai, bước vào khoảng sân trường cỏ đan dày nhưng lại khô héo tự hồi nào. Cứ thế, thời gian dần trôi qua. Từ trên bục giảng nhìn xuống, Hoàng cảm nhận được hạnh phúc tràn đầy, thật giản dị và không thể nào ngờ những đôi mắt sáng nhìn lên ngơ ngác, đợi chờ. Đây là hạnh phúc đầu tiên trên bục giảng. Rồi chuyện Fulro bắn phá, chuyện bệnh tật ở vùng núi non thiếu thốn thuốc men, thiếu nước sinh hoạt... Những mẫu chuyện buồn vui nho nhỏ như vậy, được tác giả kể lại thành các tiêu đề thú vị như: Đến với cao nguyên, Dưới cảnh phượng vĩ, Chuyện đường rừng, Suối giáo viên, Trên nông trường Ea Knũl, những trang thơ...

Trong con mắt của người thầy giáo trẻ ngày ấy, luôn đọng lại trong ký ức những hình ảnh không phai nhạt: “Trưa tháng Sáu, nắng rọi vào rừng sâu, chim muông hối hả gọi nhau lẫn tránh cơn mưa giông xối xả, trút lá bẻ cành. Vậy là mưa rừng về, không hẹn. Từ tháng ba, mùa con ong đi lấy mật, mùa làm nương chè đất uơm ngô mưa đã về rồi, nói chi đến tháng Sáu này, là giữa mùa mưa nên mưa hãy còn trút xuống,

rời nắng lên. Cứ thế! Mấy ngày đầu lao động, chân tay ai nấy phồng lên. Rừng rậm, dày, gai mắc cỡ đan chằng chịt không khéo thì xước cả tay chân.

Sau cơn mưa buổi trưa, đường đất khô quánh lại chạy dài chia hai trái đồi dốc đứng. Trên đường đi ra hiện trường hôm ấy, đâu đây tiếng hát gọi tình của mấy anh Ê Đê lại vang lên...” (tr.121); hoặc: “Con dốc không cao nhưng lại dài hơn 500 mét, nước từ buôn Niệt, buôn Jung đổ về suối những khi có mưa lớn, tạo nên những đường rãnh sâu hoắm. Xa xa từ những nóc nhà dài của người Ê Đê đứng im lìm ngủ trong đêm vắng. Một vài người dân Ê Đê cầm cù thăm rầy đuổi thú rừng phá nương còn thức đến khuya. Một hòn than sáng hừng lên trong gió cứ di chuyển đều đều theo bước chân dài ra nương rẫy. Chốc chốc lại có tiếng mõ gõ gọn lỏn, sắc đục xoáy ngang vào trời đêm yên ắng. Tiếng rì rào của cây kơ nia, cây ké ròn rợn như đánh lạc bước chân người...” (tr.167).

Thế rồi, vào một ngày cuối hạ, chuyến xe ca tốc hành từ Buôn Ma Thuột đổ đèo Phượng Hoàng – M’Drak xuôi về phố biển Nha Trang. Không ngờ đó là lần cuối cuộc hành trình tác giả rời khỏi Buôn Ma Thuột... Bởi sau lần đó, do bệnh tật, đau ốm liên miên, nên tác giả không thể nào trở lại miền cao nguyên nắng gió ấy. Dù những buôn làng, tên đất đi qua vẫn hiện về trong trí nhớ nhỏ nhoi của anh. Nơi ấy, làng Trung với từng căn phòng, lớp học với những khuôn mặt quen thân Y Đi, Hreo, Y Béch, Y Đo, HLững...

Nhớ khu nhà nội trú, dãy hành lang mỗi lần chuyện vãn với bạn bè, đồng nghiệp. Sân trường, nước đọng, bụi bặm, đất đỏ dẻo sền..., để rồi không ngớt băn khoăn tự hỏi: “Khi nào trở lại làng Trung?”.

TTS

Trên nông trường

Êa Knũl

Trích trong tập bút ký:

"Không có chỗ an nhàn" của Cẩm Lệ

Đêm Vũng Tàu mưa, những hạt mưa xiên ngang rơi xuống lòng đường, bong bóng nước nổi lên long lanh kéo nhau chạy một đoạn xa rồi biến mất trong làn mưa mỏng. Linh Hoa đi bên Hoàng đòi nghe chuyện của Hoàng những năm ở Buôn Mê.

Kể nghe anh ! Chuyện gì nà ? Chuyện của anh ! Của anh? Em nghe được không ? Được mà!

Đầu tháng sáu, Tây nguyên trời nắng gay gắt, từng đóm lửa dội xuống đầu. Ban trưa trông yên tĩnh lạ, bầu trời không một gợn mây, trong suốt xanh thăm thẳm. Cây lá rũ xuống. Tây nguyên mùa này cũng là mùa nương rẫy, trời đang nắng chói, có khi lại ụp xuống một cơn mưa bất thường, mưa xuyên quá nửa

đêm, đến sáng mai trời lại nắng. Cứ thế, kéo dài hết cả mùa nương rẫy.

Đầu mùa hạ, trước khi nghỉ nắng, trường Ea Tiêu theo chủ trương của Ty Giáo dục, đi lao động mười lăm ngày tại nông trường Êa Knül. Ngày sáu tháng sáu năm bảy tám lên đường. Biên chế mỗi trường là một đơn vị. Dụng cụ lao động mang theo trong đợt này thật linh kinh để làm cho ra một cái lán mà ở trong mười lăm ngày lao động này. Nào gạo, bắp, soong, nồi, dây chạc...tất cả phải được chuẩn bị và phân công cụ thể, chu đáo, kể cả mọi thứ cần dùng cho cá nhân nữa.

Lao động đợt đầu hè lần này mục đích phát rừng dọn đất trồng bắp, sắn và đậu các loại. Tăng gia sản xuất lương thực vẫn là khâu quan trọng, là công việc hàng đầu. Không ngành nào không tăng gia sản xuất. Vì thế mà tập trung lại bạt rừng lấy đất ươm ngô là nhiệm vụ chiến lược giữ vững an ninh lương thực.

Vậy là lên đường.

Là đợt lao động thứ nhất nên chủ yếu mang theo mác, búa, rìu, cưa gạch, cưa nhằm phát rừng, dọn sạch lấy đất ươm ngô. Chuyến Êa Tiêu khởi hành có lẽ là chuyến thứ sáu hay bảy gì đấy của Phòng Giáo dục thị xã Buôn Ma Thuột. Đơn vị Êa Tiêu và Hoa Đông cùng lên một chuyến xe. Chiếc xe chở hai đơn vị là không còn chỗ ngồi, đã chật chội vì người mà còn bừa bộn dụng cụ. Dưới trời nắng gắt, xe chuyển bánh rời khỏi thị xã, cứ hướng Tây mà tới. Xe ra khỏi thị xã

một hồi lâu, rẽ vào đường rừng. Trời ơi, bụi ơi là bụi! Bụi đỏ phủ lên đầu, lên cổ. Xe chạy chậm vì đường gập ghềnh, bụi càng bám lên theo. Đường đất rất mịn, một lớp dày. Trên xe ai cũng bịt miệng để thở. Xe chao đảo gập ghềnh. Một ai đó trên xe nói:

- Trời nắng thế này, lao động thì phải biết, cháy cả lưng đây bà con ạ.

Một giọng nữ nói với theo:

- Thì vui chứ sao, anh. Lâu lắm nay mới cầm lại cái cuốc mà. Đi cuối mùa mưa thì ướt không nơi ngủ, sướng gì.

Xe cứ vậy mà chạy vào rừng, qua thung lũng, nhắm Êa Knũl mà tới.

Đột nhiên xe dừng lại giữa một khu đất trống giữa cánh rừng, phía dưới là con suối nhỏ nước trong veo. Mọi người nhảy xuống xe. Gió thổi. Cánh rừng già xào xạc. Trời đã đứng trưa. Nắng. Trong rừng mùa này bức lắm, cứ hừng hực. Rừng toàn cây lá to, cây dầu chen kẽ với cây bụi, dây leo chằng chịt. Đúng là rừng nhiệt đới rậm rịt. Nghỉ một lát, Ban chỉ huy nông trường chia khu vực dựng lều lán để ở. Êa Tiêu nhận đất xong là bắt tay ngay vào công việc cho một cái lán kiên cố vừa che được nắng, trú được mưa. Lán làm toàn bằng nứa, le và cây rừng, cả nơi nằm nghỉ đêm cũng được gác bằng le và lót lá rừng, mới trông như một cái ổ. Cả buổi chiều hôm ấy cứ phải bận rộn dựng lán trại, chặt cây trên rừng, le, nứa, lá. Ở đâu cũng tấp nập như thế, lại vì cả nông trường vào đợt đông người

nên phải vào sâu trong rừng mới có vật liệu, kể cả cành khô làm củi đun cũng trở nên khan. Được cái thú vị là Ea Tiêu dựng lán ngay bên cạnh giòng suối, Hoa Đông đối diện với Êa Tiêu, giữa là chiếc cầu bằng cây rừng vừa mới bắc ngang nhịp nhàng qua suối. Những cái lán trại xinh xắn tựa lưng vào thiên nhiên với những dây leo to tướng cả người ôm không hết. Lán được mắc vào những sợi dây leo ấy. Người và thiên nhiên hoà điệu trong một trật tự lớn như thế là vui rồi.

Cả buổi chiều nơi khu rừng rậm, tiếng cây đổ ào ào, rồi tiếng gọi nhau của mọi người cứ mãi vang lên. Êa Tiêu cũng hoàn thành xong lán của mình, kịp tối hôm ấy có nơi hoà nhập vào nông trường để hôm sau vào việc.

Trời bắt đầu sẫm tối, ở rừng trời tối rất nhanh, cứ mặt trời khuất rừng là sẫm sẫm tối, mặc dầu phía Bản Đôn còn thấy hừng lên một chút nắng chiều. Châu Văn vừa nhóm lửa lên cho Thọ nấu cơm tối rồi đến ngồi bên Hoàng và Thanh, trên chiếc cầu treo rung rinh bằng nứa. Thả chân khuấy nước dưới suối, Châu Văn nói:

- Chắc còn con sào nữa là mặt trời khuất núi, đêm nay mình ngủ rừng rồi.

Mà thật, Châu Văn ngả lưng xuống cầu treo, đêm nay ngủ rừng, đây là nhánh rừng của Trường Sơn Nam, thoải thoải dần về phía đông tạo nên cao nguyên DăkLăk tiếp với đồng bằng Tuy Hoà - Phú Khánh. Trong lán ai đã đốt đèn lên. Bay trong tiếng gió,

đường như thỉnh thoảng nghe được tiếng nai giác gọi bầy đơn độc. Mỗi lần nghe lại thấy cồn lên nỗi nhớ gì đấy, không tên da diết. Cả ngàn đêm rồi, con nai, con hoẵng không nhà, không cửa, tiếng tác...tác... của con mang đầu đó từ rừng núi vọng về khu nông trường sao mà bồn chồn đến thế.

Châu Văn thở một hơi dài, quay sang phía Hoàng và Thanh:

- Hai cậu đã nhớ nhà chưa, nhớ mẹ không?

Hai chân Thanh cứ đẩy đưa trong nước suối:

- Nhớ chứ, nhưng mà khoan, hãy xong việc đã. Bọn mình xa nhà đã bốn năm rồi còn gì.

Bất chợt bên lán Hoa Đông, Liên cười xen sang, giọng Huế pha với Tây nguyên:

- Nay, Hoàng nhớ thì nhớ chứ, bên tui có cô Phó quê ở Quảng Nam vô, qua đây mà làm quen, hết mệt liền.

Tiếng róc rách của suối nghe rõ dần. Đêm xuống lâu rồi. Sương đọng trên ngọn lá từng giọt.

Trưa tháng Sáu, nắng rọi vào rừng sâu, chim muông hối hả gọi nhau lẫn tránh cơn mưa giông xối xả, trút lá bẻ cành. Vậy là mưa rừng về, không hẹn. Từ tháng Ba, mùa con ong đi lấy mật, mùa làm nương chẻ đất ươm ngô mưa đã về rồi, nói chi đến tháng Sáu này, là giữa mùa mưa nên mưa hãy còn trút xuống, rồi nắng lên. Cứ thế! Mấy ngày đầu lao động, chân tay ai nẩy phồng lên. Rừng rậm, dày, gai mắc cỡ đan chằng chịt không khéo thì xước cả tay chân. Sau cơn

mưa buổi trưa, đường đất khô quánh lại chạy dài chia hai trái đồi dốc đứng. Trên đường đi ra hiện trường hôm ấy, đâu đây tiếng hát gọi tình của mấy anh Ê đê lại vang lên. Họ hát *eirei*, làn điệu *k'út* hoặc hát *dô* khi cất lên điệu *eirei* có tự sự vui buồn, có tươi vui hóm hỉnh và chỉ khi đông người mấy anh chị Ê đê mới hát *eirei*. Do hát trong đám đông nên có hát đối đáp nam – nữ, là lúc xuất thần mà yang không bày vẽ cho là không sao hát được. Và mặc dầu anh em Ê đê hò hát theo làn điệu nào vẫn có lúc tự sự trữ tình, lúc trải lòng lai láng.

Đêm thứ ba ở lán trên rừng, lâu rồi cũng quen, mọi người thắm mệt say ngủ cả. Đêm lẻ loi trong thanh vắng cùng tiếng nỉ non của côn trùng và giun dế. Cứ mỗi đêm vẫn thường nghe tiếng gọi bầy của con nai, con hoẵng, tiếng tác...tác...khô khan từ rừng xa đâu đó vọng về. Phố ngồi bên Hoàng, trên cây cầu gập ghềnh lắt lẻo, dưới cầu là con suối nước cứ róc rách chảy đều. Sinh ra ở Duy Hoà, Duy Xuyên, lên Buôn Ma Thuột cùng với cả nhà, cô gái Quảng Nam dễ thương, chịu khó, đi đâu cũng không quên được nét đẹp ấy của quê hương. Đêm ấy, lũ thú rừng cũng quen với tiếng lóc cóc của con người lên khai phá rừng hoang, nên tiếng tác tác cứ đều đều, tiếng nỉ non của côn trùng vẫn rót vào tai thánh thót. Phố hát cho Hoàng nghe trong đêm ấy bài ca quen thuộc của Quảng Nam: “*Đất kiên cường sinh gái đảm đang, mến yêu quê hương nên nhọc nhằn dũng cảm...*” Phố

hát say mê đến hết bài, giọng nữ cao lãnh lót trong rừng già Ea Knũl Dăklăk. Hoàng quay sang Phở hỏi lắng:

- Làm sao em tìm được bài hát ở quê nhà lên đây vậy?

Phở cúi mặt nhìn xuống suối, nghiêng đầu gần Hoàng hơn:

- Đi xa, nhớ quê thì phải tìm mà hát chứ anh, dù sao nơi ấy em có tuổi thơ và lớn lên trên quê hương nữa. Rồi cả nhà lên Buôn Ma Thuột, em cũng phải theo. Anh bảo, làm sao mà không nhớ bạn bè, làng xóm cho được. Bài hát này em chép ở quê mình trong một dịp về lại xứ Quảng đó anh. Ở quê người ta còn dặn: *Thương cha nhớ mẹ thì về. Nhược bằng thương kiển* (𠵿²) *nhớ quê thì đừng*.

Ngước mắt nhìn Hoàng, đột nhiên Phở hỏi:

- Em hát có còn giọng Quảng không anh, hay mất cả rồi?

- Vẫn còn đâu đấy! Em đang “tự sự” cho mình đó phải không?

- Em có biết đâu anh, con người thường vẫn trở trêu như rứa. Phở tiếp lời:

- Quê em ở Duy Hoà, nơi trồng nhiều dâu lắm, đến kỳ dâu tằm nở rộ thì phải biết là trông đẹp mắt.

² 𠵿: *kiển* = đứa con. Dị bản: ...*Nhược bằng thương kiểng nhớ quê thì đừng*.

Bây giờ đi xa thấy nhớ, tiếc lắm anh! Vậy ra, em vẫn còn nhớ kiền nhớ quê? Ôi anh! Kiền đâu mà nhớ!

Từ trong đêm vắng, tiếng tác...tác...của thú rừng đâu đó đơn độc dội về. Đêm bập bùng từng đốm lửa trong lều. Suối vẫn róc rách lời của non ngàn.

Trong đêm yên ắng của Êa Knũl lồng gió chỉ còn nghe tiếng tác... tác... lẻ loi của hoẵng, tiếng khạp... khạp... của nai từ xa vọng lại theo gió đưa về. Đêm bàng hoàng lắng đọng từng giọt sương rơi. Trên cầu treo bắc tạm, hai người bạn trẻ nắm tay nhau, ở đây tình yêu tỉnh dậy, thăng hoa. Hoàng hỏi khẽ:

- Khuya rồi, sương rơi mềm cả tóc, em chưa nghỉ sao?

Phổ tựa đầu vào vai Hoàng:

- Đêm vắng quá. Gió núi về, em thấy lạnh anh Hoàng.

Họ rừng mình đề nguyên cảm giác tê mê và râm ran chiếm lĩnh cơ thể, không cần phải kiềm chế hay xấu hổ trước những rung cảm ngọt ngào của tình yêu bùng cháy. Họ lịm đi. Phổ lại siết chặt hơn và vòng tay qua cổ Hoàng, sát hơn nữa vào ngực mình... Phổ bồi hồi:

- Anh chưa nghỉ sao?

- Anh chờ em!

Phổ nghiêng đầu mỉm cười, những ngón tay mềm mại xới tung mái tóc rối bù khét nắng rừng già mấy ngày nay của Hoàng. Bất chợt, Hoàng siết lấy bờ vai Phổ và rúc mặt vào cái cổ thon thon thơm lừng của

Phố. Cô gái mềm ra tụt xuống. Họ lại cuốn chặt lấy nhau giữa núi rừng Êa kni³ yên ắng.

Hạt cà te³ nào lìa cành rụng xuống, một âm thanh đánh tách vừa đủ cựa mình, suối lại vang lên lùm bùm trong đêm vắng. Phố vội đẩy Hoàng ra, ngơ ngác:

- Anh, mình về đi!

Trong đêm sâu lắng của rừng núi Buôn Niên, cứ vọng lại thâu đêm tiếng con nai ngơ ngác, tiếng tác... tác... lẻ loi của con mang đầu đỏ lạc bầy.

Trời lành lạnh, sương chưa muốn tan vây kín khắp cả khu rừng, không phân biệt khói thổi cơm sáng với sương là đâu. Mặt đất, có thể nhìn thấy từng hạt sương bay là là nhỏ li ti. Trên mặt mọi người đẹp nhất là hàng mi, mi được sương đọng như bông, nhìn vào mắt ai cũng thấy to lên, trắng. Một tiếng tù và rúc lên kéo một hồi dài. Trời sáng. Sau hồi rúc của tù và là tiếng mõ bằng nứa lóc cóc khõ lên. Buổi sáng mới tinh ở rừng thanh nhẹ đến lạ, mùi đất, mùi sương, mùi cây cỏ rừng già ùa vào hai buồng phổi căng phồng. Phía sau lán Êa Tiêu, anh An loay hoay bỏ nắm chè xanh vào nôi, thổi lửa phì phù, anh gọi:

- Lán mình lên tập thể dục buổi sáng chứ, Hoa Đông, Tân Thành họ đi hết trơn rồi kìa.

Thanh giục:

³ Hạt cà te: Hạt cà-te là hạt cây gõ đỏ. Gõ đỏ là loại cây lớn, quý hiếm.

- Nhanh lên, nhanh lên các bạn ơi! Tập thể dục buổi sáng cho khoẻ người ra, cho có khí thế.

Trên những thân cây dầu cao nghệu, từng chùm phong lan nở đù đưa những cái hoa nhập nhòa trong sương sớm. Hoàng miên man nhớ lại một lần ở "Suối giáo viên", anh An đã nói rành rọt về các giống lan rừng cho Hoàng nghe rồi. Tiếng mõ đi theo lốc cốc, anh An nhìn một lượt thấy đủ mặt, Thanh quay người lăm nhăm đếm lại quân số của đơn vị, chưa ai xin phép nghỉ ốm, thế là mừng rồi. Cô Thọ hôm nay ra rừng; Phó, Mai Mẫu giáo, Sơn Ca ở lại lán nấu cơm lo việc "nhà cửa". Vào đến rừng mà sương vẫn chưa tan hẳn. Ngày thứ tư, đã có dấu hiệu mệt mỏi trên những khuôn mặt đã rám nắng không quen lao động trên rừng. Áo quần lao động chưa giặt được, trông ai cũng có bụi đỏ bám đầy. Từng tùm một, hai, con gái ngồi dưới gốc cây kơ nia bóc vỏ chanh chia phần, đám đàn ông chia nhau điều thuốc, mấy anh Ê đê lại thích thuốc Lào, chuyền tay nhau cái ống đóm cứ rét...rét...nhả khói, những chùm khói xám mờ như sương. Gió lại quạt mùi rừng vào người hơi mùi hoang dã.

Êa Tiêu lúc nào cũng làm chung cánh với Hoa Đông, Hoà Thành, Êa Ka. Người làm giỏi nhất vẫn không xuể với Đinh Hy và Quách Hùng. Hai anh này người Mường ở Hoà Bình nên thế nào cũng quen với công việc lao động trên rừng như thế này rồi.

Y Đi ở Hoa Đông nói đùa:

- Cả khối giáo dục ai cũng như chú Quách Hùng thì mình rút ngắn được thời gian.

Quách Hùng cười thoả mái:

- Cũng phải kể đến chú Y Đi Hoa Đông nữa chứ, không có Hoa Đông, Êa Tiêu này cũng như rùa chạy chơi với thỏ đấy thôi!

Mồ hôi ra ướt áo, không ai để ý đến chuyện trò, cổ khô, nắng chát sau lưng nóng hừng. Thanh vốn ốm và cao gặp Trần Vân đứng chung thì có dịp cười vỡ bụng, quên cả mệt và đói. Hai ông bạn cứ nói “móc họng” lẫn nhau suốt buổi. Đang ở rừng mà Vân mơ chuyện Quảng Ngãi, trông hỏi hả để được về ngủ bù một tuần cho đỡ ghét. Vân cười, giọng cười của Vân nhất định phải dựng tiếng cười hàng xóm lên phụ theo rồi:

- Về ngoài tao ăn đường non, bù lỗ với lại ngủ ít cũng một tuần mới tắm. Còn ở đây, ô, không tắm mô, đau sốt rét đó.

Thanh thì cứ cho Vân xuống suối tắm sợ con cơ-sóc nó chụp mà nói vậy chứ có hề gì:

- Vân chưa về ngoài đâu mà có về thì cũng đạp xe xuống Hoà Bình hành lễ cho hết ba gian nhà dài theo nhịp trống điểm chiêng ngân của nhà ông Hy xong mới có thể, mà lễ xong đầu gối mồn nhẵn thín, làm sao đứng lên được mà về ngoài hả Vân?

Trần Vân chống cái búa xuống đất, hất chân lên gác gốc cây, quệt mồ hôi:

- Cũng khổ thiệt, ở ngoài có ... mà thôi, kệ tui chớ!

Trần Vân lên Êa Tiêu dạy học, ở đây anh gặp đồng nghiệp với mình, thời gian khốn khó có nhau, vui buồn cùng chia sẻ, trong số ấy Trần Vân gặp H'Kim từ Sài Gòn về quê hương Tây nguyên của mình dạy học. Ở Sài Gòn, Kim học năm thứ nhất Văn khoa, Vân năm thứ hai môn toán. Hai người nói chuyện Gài Gòn rành rọt không ai bằng. Họ gần gũi và săn sóc cho nhau, từ những bữa bắp hầm chấm muối đến những cọng rau dền, rau muống chấm nước muối pha với vị tinh đã dần xích họ đến gần hơn, rồi một ngày nào đó họ yêu nhau không ai biết. Vân muốn đến với H'Kim phải nhất trí những nghi lễ xưa nay của gia đình Kim. Mẹ Vân được mời từ Quảng Ngãi lên thăm nhà ông bà sui, thấy nhà H'Kim là nhà sàn, bà ngạc nhiên rồi lặng lẽ quay về.

Vân không thể giữ được mẹ ở lại lâu hơn, mẹ Vân quay về Buôn Ma Thuột, bà chỉ kịp chào Dung - con gái bà - là quay về Quảng Ngãi, không lên Hoa Dung lần nữa. Vân tha thân mấy tuần liền, chưa biết tính liệu thế nào.

Bữa ấy, Duyên là giáo viên mẫu giáo của trường tổ chức tiệc cưới, anh em làng Trung được mời tham dự đông đủ. Chẳng hiểu sao Vân uống nhiều rượu đến như thế, cả H'Kim can ngăn, Vân cũng cứ uống, Vân thì thào:

- Cứ để mình uống cho say mà quên hết chuyện đời. Ngày xưa ông Lý Bạch bên Tàu cũng say đó, thì đã sao, ông vẫn được người thời ông gọi là Thi tiên.

Còn ở bên ta có ông nhà thơ khi say thì ngâm nga: *Đất say, đất cũng lặn quay. Trời say, trời cũng đỏ gay ai cười.* Sau buổi tiệc ấy, Vân quyết định tự chọn với Kim. Vân mua một sào cà phê, làm một căn nhà nho nhỏ, anh em làng Trung chụm lại giúp hơn một tuần là xong. Đến lượt Kim được điều chuyển sang trường Êa Ka công tác. Vân buồn!

Trưa, bóng cây kơ nia ôm lấy chân, một vùng bóng mát toả rộng, gió rừng Buôn Niên mát rượi, tiếng tù và của ai vọng lại tu... tu... Buổi trưa ở lán, Phó, Lê, Sơn Ca chuẩn bị cơm, không bàn ghế gì khi đang ở rừng. Giờ cơm, mọi người đều ăn đứng. Cơm được dọn lên trên một cái sạp, thức ăn không thiếu rau rừng, đặc biệt là ớt, ớt xiêm ở núi cay rất miệng. Anh Y Đi, cô H' Lững người Ê đê bảo rằng ăn nhiều ớt sẽ tránh được sốt rét rừng, thế nên ngày nào trong bữa cơm cũng có nhiều ớt. Cơm dọn thêm bảy mươi phần trăm là ngô xay. Đang trưa, nằm trên chiếc cầu treo, dưới nước suối chảy róc rách như cảnh tiên. Châu Văn nhìn trời nheo mắt:

- Chiều nay chắc mưa sớm Thanh hì?

- Tây nguyên mà, lại rừng nữa, Châu Văn không nhớ có người hát “Mưa rừng oi mưa rừng à”, làm sao mà mùa này không mưa. Xem lại cái lán, nếu không thì tôi không nơi ngủ.

Có tiếng cô Thọ nhắc Vĩnh trong lán:

- Vĩnh mang áo mưa cho mấy anh cầm theo. Riêng Vĩnh cái này này! Nói xong Thọ ném cho Vĩnh chiếc áo mưa, không phải tấm nhựa choàng.

Liên bên lán Hoa Đông hôm ấy là phiên trực, anh đội mũ tai bèo trùm kín gáy:

- Tập hợp bà con ơi! Tập hợp!

Cả đoàn kéo lên Ban chỉ huy nông trường sắp một hàng dài. Có ai đi sau Hoàng bực mình:

- Mấy hôm thì không, sao nay lại phải sắp hàng điếm danh gắt thế?

Từ loa phóng thanh phát ra át cả tiếng ồn: Chiều nay trời có thể mưa to, Ban chỉ huy cho nghỉ giải lao một buổi để lo việc lán trại, giặt giũ.

Cả mấy trăm con người khối giáo dục vỗ tay hồi lâu.

Thanh họp đoàn ngay cầu, giữa con suối, điểm lại tình hình lao động xem có ai đau ốm gì không, những nhu cầu cần cho những ngày tới là gì. Mưa có thể về sớm trong rừng, chuẩn bị với muối mòng và vắt. Nhìn mặt từng người, ai cũng phấn khởi tươi tỉnh cả. Mừng rồi!

Anh An đứng giữa cầu bảo rằng chiều nay chơi mà làm, làm mà chơi rồi anh phân công: Mai Mầu giáo, cô Nga lớp 3 nấu chè đậu đen và nước chè xanh, nhớ bỏ vào nồi vài lát gừng cho thơm hẹ. Thanh, Châu Văn, Đình Hy đào một cái giếng con con bên suối mà lấy nước. Vĩnh, Quách Hùng, Trần Văn vào rừng lấy củi. Hoàng và anh An sửa lại trại lán và sau đấy lên

rừng lấy củi về. Cô Thọ, Sơn Ca theo xe nông trường về chợ Buôn Ma Thuột mua sắm thêm thức ăn.

- Anh sửa xong lán, mình lên rừng chặt củi nghe, Phố!

Phố tần ngần. Hoàng nói bạo:

- Trốn đi một lát rồi về, có ai hay. Chiều nay khối người lên rừng hái phong lan, đào củ nhân sâm!

Rừng về chiều đẹp hơn buổi sáng, có chàng họa sỹ nào lạc vào rừng buổi chiều như buổi chiều nay thì tha hồ phối cảnh. Tùng đóm lửa mặt trời in trên đất như những chiếc hoa. Đất như trải thảm mượt mà. Về được cảnh rừng chiều không phải dễ! Cứ bảo ở rừng có ông rừng là sợ nhưng vác cà - gác trên vai đi là yên tâm được, không sao. Càng vào sâu, rừng vẫn có những khoảng trống thoải, những vạt cỏ bằng phẳng. Đá rải rác. Không nghe tiếng chim rừng gọi bạn, chỉ có gió khẽ lè lè gì đây trên những khóm trúc xanh non. Lá cây dầu vươn cao cọ gió, phát ra tiếng kêu như những nốt nhạc trầm buồn. Hoàng và Phố bước bên nhau. Cô giáo chiều nay mặc chiếc áo bà ba màu nâu tay ngắn, áo không gói được hết sức gợi cảm của thân mình. Dừng lại, Phố hỏi:

- Vài bữa nữa anh có về Quảng không?

- Có! Mà sao?

Họ dừng lại ngồi trên một gốc cây. Gió phảng phất mùi thơm từ Phố sang Hoàng rồi toả vào rừng núi Êa Knül. Đôi mắt Phố như có nước, dịu dàng. Họ lại nắm tay nhau. Rừng núi như mờ đi tất cả, còn lại

ở họ buổi chiều nay là niềm ao ước say mê hạnh phúc đời người.

- Anh, mình về đi!

Nha Trang biển buổi sáng thật đẹp, mặt biển gợn sóng đuổi nhau, nhẹ nhẹ gặm bờ, rồi lùi ra xa, rồi lại thế. Nắng đã chiếu xuống biển ban mai, gió lùa vào hàng dương ven bờ rì rào dễ chịu, những cây dừa đưa những chiếc lá như những cái đuôi gà lên trời. Hoàng bước chậm chậm trên bờ cát, mắt nhìn xa, mặt biển mênh mông bát ngát. Sóng từng lớp cuộn cuộn đuổi nhau không biết chán. Trên bãi cát dài mấy ngàn thước, người tắm biển tùm nhau tung quả bóng trên mặt nước rồi đuổi bắt, bóng cứ chập chờn theo sóng. Lại đuổi bắt!

... Sáng hôm nay ghé lại Nha Trang, Hoàng bước đi trên bãi biển mà thầm nghĩ: Lúc này Phố chuẩn bị thu ngô, làm cỏ lúa, không hiểu cô gái Quảng Nam xa quê trên nông trường Êa Knul đầu hạ có còn dịp nào Hoàng gặp lại nữa không khi mùa khai giảng đến. Hôm chia tay trên rừng già Buôn Niên, Phố trở về căn nhà nhỏ nghèo bên cạnh cổng trường Hoa Đông mà nhớ. Các em Phố vẫn thường thăm rẫy ngô, nương lúa mỗi ngày. Có gì đấy trống vắng len trong người Phố. Chia tay Hoàng tại đầu đường Y Jút thị xã Buôn Ma Thuột, Hoàng hỏi:

- Sáng mai anh về Quảng, em có gởi gì không?

Cúi mặt, ấn mấy đầu ngón chân xuống đường phố Ban Mê, Phố nói nhỏ:

- Có chứ anh, em gọi theo hết cả. Hết cả rồi! Anh nhớ...

*

Eo ơi, thế này hèn chi anh lưu luyến Ban Mê là phải rồi. Em hờn đó! Linh Hoa chột hỏi: Mà anh, chuyện kể của anh trên ấy càng lúc càng nghe được. Không có chuyện nào như chuyện anh và em đêm nay sao? Không đâu em, chuyện của em là chuyện phố, chuyện của anh là chuyện rừng. Sao lại giống nhau được.

Mưa Vũng Tàu vẫn chưa dứt, ánh đèn điện hắt bóng hai người trên đường phố, họ nhận ra những giọt mưa xiên ngang, tạt vào người. Họ cảm thấy lạnh và đôi chân đã mỏi. Những bước đi chậm chậm xa dần. Mưa vẫn rơi, những chiếc bong bóng đổ xuống đường vỡ tan trong cơn mưa mùa hạ./.



Quang Đức

Có một dòng sông

*Con nước lớn - rồng chứ sông không lớn
Muôn năm nước chảy về xuôi
Nhưng con sông bên lở bên bồi
Nên con sông đau lòng hai bờ ngạn*

*Sông lẻ loi vì sông không có bạn
Một cây cầu tha thướt vắt ngang sông
Nối hai bờ thương nhớ song song
Vẫn trôi - lở mà chẳng bao giờ gặp*

*Em đứng bên này sông... hoa bắp
Chờ chuyển đồ cập bến cho lần sang
Bên kia sông giọng con sáo mơ màng
Một màu hồng, một màu son hy vọng*

*Có một dòng sông chảy hoài năm tháng
Niềm ưu tư lưu riu chuyện tang bồng
Em ngồi lại bên cầu nhìn con nước trở bông
Bốn mùa đi hoài không trở lại...*

*Ngày ấy bỗng trở mùa hoa trái
Nở bên đời biêng biếc nụ hoa xuân
Bên sân đời vang vọng hồi chuông ngân
Đón hương nồng điệu mơ ẩm áp*

Rồi tung bừng trong xanh ngày tháng Chạp

*Em cắp rổ ra đồng vớt những nụ hoa
Từ con sông bến nước hiền hoà
Động mãi hương sông mùa tháng Chạp*

*Có một dòng sông chở niềm ấm áp
Bến hiền hoà trở nụ tâm an
Con nước lớn - rộng con nước trong xanh
Niềm trong suốt dập duềnh muôn mắt nước*
QĐ

Bốn mùa đợi nhau

*Đêm nay trăng Mười sáu tháng Ba
Trời chưa vào hạ, vẫn xuân mà
Bờ mây trong vắt không chờ núi
Em vẫn chờ đêm trăng sáng ra*

Đêm nay trăng Mười sáu bao la

*Trái xuống trần gian những nhụy hoa
Xuân vẫn còn đây, mùa vẫn nở
Lung linh trùng điệp ánh lụa là*

*Bốn mùa lác đác rải muôn hoa
Xuân đi chưa hết hạ chưa qua
Em còn mơ ngủ trắng đầu núi
Một khúc mơ màng trắng tháng Ba*

*Ơi hỡi khúc cầu kiều trắng gọi
Có người về làm khách quê ta
Ôi sao mong nhớ mà không nói
Còn đôi tay áo phủ mù sa*

*Ừ thì mong bốn mùa ở lại
Mùa nào thức ấy trắng muôn hoa
Em mang lụa chắn ngoài song cửa
Phát phơ trắng lụa áo trăm tà*

*Ơi em chỉ còn trắng mười sáu
Gọi hoài chỉ mới tới tháng Ba*

*Em vẫn mong bốn mùa ở lại
Thì cả bốn mùa đều nở hoa*

*Mùa xuân thì hắt đã muôn hoa
Hạ thì sen bóng nước bao la
Thu vàng hoa cúc xe thô mộc
Hoa lan phong nhụy đón đông qua*
QĐ

Những con đường ngày nắng

*“Những con đường ngày nắng”.
Có còn ai đi qua
Áo học trò xa vắng
Gốc phượng xưa cũng già*

*“Những con đường ngày nắng”
Con đường rất ngày xưa
Bỗng dừng em choáng ngợp*

Lúc đi qua gió mùa

*Những con đường ngây thơ
Đã trải nắng vàng mờ
(Mùa hè qua rất vội)
Không còn em bấy giờ*

*Ngày nắng những con đường
Tay đan tay sách vở
Có màu gì rất nhớ
Lùa nắng của ngày xưa*

*Hôm nao mùa qua chưa
Mà sao bên cửa sổ
Có con sáo vui đùa
Cho vàng bay lố đố*

*“Những con đường ngày nắng”
Chỉ một mình em qua*

*Nghe như nghìn xa vắng
Về trao những nụ hoa*
QĐ

Về Tam Kỳ

*Về Tam Kỳ như lần về đất nhớ
Một thời huy hoàng thị xã tỉnh xưa.
Về bao dung của đất Quảng chuyển mùa
Nghe chợ Được, quán Rườn xưa tâm sự.*

*Về cái thuở cha mẹ hành cuộc lữ
Để lại ám no sâu thẳm quê nhà.
Về nơi quê ngút ngát những dặm xa
Điện Bàn, Duy Xuyên, Thăng Bình xứ ở.*

*Nghe Thu Bồn reo ca từng bến bãi
Đò dọc, đò ngang xuống phố lên nguồn.
Xưa học trò nhớ Huế cũng đi luôn
Mà dừng lại áo xanh màu Kỹ thuật.*

*Khi khói hạ trở hoa vàng náo nức
Đà Nẵng – Tam Kỳ ai còn đứng đợi ai,
Thầy cô xưa, bè bạn cũ u hoài
Lần hẹn gặp, là bao lần hoài niệm.*

*Mùa của bến, vẫn vàng thu hạ tím
Vẫn đi về giữa Trần Cao Vân – Phan Châu
Trinh,
Rớt tình áo xanh Kỹ thuật Thanh Bình
Để từ đó rộn ràng mùa họp mặt.*

*Năm mươi năm, nhưng bao lần là thật
Từ buổi mở trường đến biến cố mất tên.
Những cánh chim đã biệt xứ xa miền
Bỗng quay về rộn ràng hôm thấy hội.*

*Tôi xin nói lời chưa từng được nói
Rằng trường xưa vẫn rộn rã đến vô cùng.
Cánh én chuyển mùa nô nức một trời xuân
Về Tam Kỳ - vẫn Trần Cao Vân vào Kỹ
thuật.*

*Xin nói lại lời bao năm thầy cô nhắc
Lời học trò, xưa thân ái nghĩa “mây - tau”.
Vẫn là trường xưa “xanh hoài niệm”
ban đầu
Như chuyến xe đời năm mươi năm còn
chuyển bến.*

QĐ

Tôi đối thoại tôi

*Em ơi có biết loài người ngộ nhận
Một cái tôi và những thứ của tôi
Thật ra trong đối tính của trần đời
Có hai phía: đất trời, trống mái ...
Có nhiều hai phía trong cõi đời dằn trái
Mà con người tin có một mặt bền lâu
... rồi một hôm em ngồi lại bên cầu
Thương con nước chảy qua hoài chảy mãi
Ngày đi, giờ đi, nước đi ... còn em ở lại
Nghe tâm hồn thương trái chín trên cao*

*Nghe tuổi thơ bên mẹ hóa ca dao
Nghe ngọt ngào chim hót trên bờ tổ
Nhưng bây giờ em đâu còn nhớ
Chín chữ cù lao mẹ ẵm mẹ bồng
Mà chỉ nghe trong tiếng vọng hư không
Những sự việc đến đi, không đầu không cuối*

*Nghe loài người thở than chấp nói
Một tinh cầu rực sáng phía xa mờ
Em có nghe như hiện thực từng giờ
Muôn vật vẫn rộn ràng từng sát na sống
Ai đã từng đi gieo nòi giống
Mà ta thả giòng trôi của gió đi đâu rồi.*

*Khi con người ngộ nhận một cái tôi.
Không thật, và chẳng bao giờ thật
Chỉ biết nương nó mà siêu việt vật chất
(Trong từng giờ bám víu lên ta)
Trên từng bước đi rộng mở bao la
Hoà tan cùng vạn hữu cùng vũ trụ.*
QĐ

Hoa mai vàng

*Có một loài cây lá rụng mới ra hoa
Có loài cây mùa xuân hoa mới nở
Có một loài cây hoa màu vàng sắc nhớ
Đi vào tháng năm, đi vào lòng người*

*Có loài cây mang mùa đầu reo vui
Cho một năm vui chơi lễ hội*

Cây mang mùa hay mùa mang cây không
nói
Mà ngan ngát tro xương búp nụ xanh mùa

Có loài cây có một màu đón đưa
Màu vàng kinh đô hoàng triều sử lịch
Màu vàng thánh nhân hoàng bào sử sách
Trải vào nhân gian quý hiếm trang hoàng

Có một loài cây đi vào nhân gian
Thầm lặng thời không suốt năm chẳng nói
Treo trên thánng năm đợi chờ mòn mỏi
Để lá rời cành cho búp nụ đơm hoa

Có một loài cây mặc áo vàng pha
Biểu trưng của Phật đà,
hoàng cung, thất bảo
Đi qua nhân gian cho yên bình hạnh đạo

Năm mới tràn đầy hạnh phúc hiển dâng

*Có một loài cây chỉ hoa vào mùa xuân
Mỗi năm một lần, chỉ một lần duy nhất
Vàng hạnh phúc cho uy quyền rất thực
“Đinh tiền tạc dạ nhất chi mai”*

QĐ

Cho con gái đi lấy chồng

*Nơi ba mẹ sinh con có vườn cau,
bóng dừa gốc ổi
Đích thực là miền Trung bốn mùa
nắng gió thênh thang
Vẫn đậm đà niềm vui đám lúa,
rau dền, rau sam
Đất trở mình dưới luống cày,
có con chim sâu chim mía*

*Lúc sinh con quê mình đang nghèo đói
Sắn, bo bo, nôi bắp thay cơm
Nhưng con vẫn vô tư cắp sách đến trường
Và khôn lớn theo cấp trường con học*

*Rồi con học xa theo từng tuổi đời thỏn thức
Kề cận áo cơm với công ty nọ xí nghiệp kia
Và một chiều xuân ngai ngái điệu mưa
Con nói Tết này có anh trai xa thăm chơi và
làm bạn*

*Kể từ đó Xuân, Thu chùng vô hạn
Sài Gòn xa xôi nhớ mưa nắng bờ quê
Một ngày rất vui có hai họ cùng xe
Con đi lấy chồng! Ôi niềm vui! Bên bồi bên lở*

Nhà sẽ vắng, ba mẹ và các em sẽ nhớ
Nhưng được làm người như thế,
 hạnh phúc phải không con
Hạnh phúc là gì mấy ai nói được suông
Nhưng con gái đi lấy chồng là cả nhà vui lắm

Quê mình vẫn quê với rau dền
rau sam khoai sắn

*Một đám cưới tung bừng
rồi một vắng vẻ nhà ta
Cầu mong cho con những bước chân xa
Là những sắc bình yên nở hoa con tới*

*Là câu chúc mừng và lời nhắn gửi
Của bà con họ hàng và bè bạn hôm nay
Cho con, cho chồng con, gia đình con ngày
mai.*

QĐ

Nguyễn Long

THU VỀ

Thu về, nhường cho màu vàng trải rộng khắp nhân gian. Trời đất, cỏ cây như hiện ra dưới một lăng kính, cung bậc mới. Mùa thu giao thoa cái nóng bức ngọt ngọt của mùa hạ và cái lạnh lẽo của mùa đông. Những ngọn gió heo may làm dịu đi cái nóng oi nồng còn vương lại. Nắng gió men nồng ngây ngất. Một tiếng lá rơi, một

gợn sương chiều, một tiếng chim
ngân... gọi lên hoài niệm hồi tưởng,
nuối tiếc. Thu sang, lá bay xào xạc
trên mặt đất hanh hao. Những chiếc

lá vàng chênh chao, nhẹ nhàng khẽ
rơi theo làn gió mỏng manh. Bầu trời
như thấp xuống, những đám mây che
bớt nắng. Gió đập nhẹ vào hàng cây,
vài cánh hoa, chiếc lá rơi lả tả. Chiều
dần buông, nơi mùa thu đi qua vạt
nắng cuối ngày hắt lên màu vàng
hanh hao. Hương thu thấp thoáng mờ
hồ trong tiếng lao xao. Tiếng gió thu

xào xạc vọng về, băng khuâng nuôi
tiếc.

Thu về nhẹ nhàng, bình yên. Thu
đến cùng năm tháng hoài niệm nhưng
nhớ với bao nồng nàn yêu thương...

NL

Cẩm Lệ

CÁ MÒI SÔNG YÊN CÁNH CHIM CU NGÓI



Cứ vào dạo sau tết nguyên đán ít lâu – vào những ngày cuối tháng Hai âm lịch – dài đến hết tháng Năm âm lịch, trên một đoạn sông Lê Sơn (thuộc địa phận xã Hòa Vang), từ barrage An Trạch đổ xuống, ai tìm đến thăm thú trên đoạn sông này – một đoạn sông Yên – chảy ngang qua làng, hãy ngắm đàn cá mòi trắng từ vùng nước lợ cửa sông Hàn tìm đường về vùng nước ngọt sinh để mới cảm nhận được bộ dạng yên lòng của cá mòi sông Yên là thế nào. Tháng Tư, tháng Năm cuối xuân đầu hạ, người dân an cư vùng dọc theo hai bên bờ sông Yên giăng lưới, cắm dăng bắt cá. Vào dịp này trên đoạn sông Yên từ Hoà Tiến đến giáp sông Cẩm Lệ mỗi chiều chiều có năm bảy chiếc ghe nan hoặc thiếc thả lưới bắt cá mòi.

Barrage An Trạch chắn ngang sông Yên, điều tiết nước tưới cho cánh đồng Cẩm Toại của Hòa Phong, các cánh đồng Hòa Tiến xuống đến cánh đồng Phong Bắc trong mùa khô hạn. Vùng barrage An Trạch còn là nơi lấy nước vào Nhà máy nước Cầu Đỏ sản xuất nước sạch cung cấp cho thành phố Đà Nẵng. Từ barrage An Trạch nhìn về hướng Đông hay ngược về Tây, có thể nhìn thấy được những rặng tre đứng nghiêng mình soi bóng xuống dòng sông, bao quanh

các làng quê yên ả dọc hai bờ. Gió thổi nhùng nhằng ngang dọc từ sông Yên mang hơi nước mát lạnh tưới tắm cho hoa trái bốn mùa xanh tốt. Cây lúa cũng theo đó lên đồng ngả ngọn kịp thì. Bơi chiếc ghe câu trên sông nhìn hai bên bờ, những giàn mướp, giàn bí đao đứng dọc theo bãi bồi từ Bò Bản xuống giáp Cẩm Bình hoa vàng, hoa trắng lấm tấm in trên nền xanh của những rặng tre già.

Trên một đoạn sông dài chừng mười cây số, tiết ra Giêng đến hết tháng Tư, Năm, cá mòi trắng từ cửa sông Hàn lần lượt ngược dòng nước ngọt bơi về tụ lại tại đầu sông sinh đẻ. Truyền thuyết địa phương kể rằng: *vào mùa thu khi cu ngói sinh đẻ, nuôi con, biết được ngày chim con dài cánh muốn bay, cu mẹ chuyển tập bay cho con vài ba bữa, khi chim con bay được rồi, cu ngói mẹ cất cánh lên cao ngoài nhìn nơi sinh thành lần nữa rồi đột nhiên trong tiết thu trong, rẽ một đường bay, bay về tận phía cửa sông xa, bay theo hướng những rặng tre già xuống biển. Tại đây cu ngói hoá thân, trở thành cá mòi trắng.*

Sống trong vùng nước lợ đến trưởng thành, mùa xuân năm sau lại vất vả bằng đường thủy, lại phải rẽ nước ngược dòng quay về quê xưa sinh đẻ, để lại trở thành chim cu ngói. Trên đường di chuyển ấy, cá mòi gặp biết bao trở ngại và trong số những con ngược dòng về lại cửa sông đã có rất nhiều con bị bắt đưa lên ghe, xếp thành chục, thành mớ vào rổ rá và trở thành hàng hoá cho các vùng quê Hoà Khương, Hoà

Tiến, Hoà Phong, Hoà Thọ, Khuê Trung. Một số lớn không ra được chợ, người dân nơi đây bỏ hũ làm mắ dùng dần vào mùa mưa lụt. Người nơi đây gọi đó là mắ mồi. Là kiếp cu ngói nên khi mắ cá mồi ra, ngạc nhiên thay, trong bụng có trái tim như trái tim cu ngói. Theo đó, mỗi năm, chuẩn bị ghe, đăng ra sông bắt cá, người dân thường kể cho con cháu họ biết về một loài cá “lạ lùng” có mặt trên dòng sông quê hương họ.

Đầu xuân cá mồi trắng lên đến vùng barrage An Trạch, đây cũng là mùa sinh đẻ, các con cá đực vội vã bỏ lại cửa sông lướt theo cá mái lên tận nguồn sông. Vừa ngược dòng cá cái vừa sinh đẻ. Chúng đẻ khắp một đoạn sông. Khi bơi chậm lại để sinh đẻ cũng là lúc tạo cơ hội cho các ngư dân chèo ghe, cắm đăng thả lưới bắt mồi. Cá mồi đã trở thành đặc sản một vùng quê, nhiều hộ gia đình nhân đó lấy việc đánh bắt cá mồi trên sông làm kế mưu sinh nửa năm đầu để nửa năm sau vùng sông Cẩm Lệ lại vào mùa cào hén. Trên đoạn sông từ Đò Xu lên tận An Trạch, dân vạn rở cắm đăng, giăng lưới ngang dọc dòng sông bắt cá. Một số không thoát được lưới nên không trở thành cu ngói được. Suốt từ tháng Giêng đến tháng Năm, sau mỗi lúc làm đồng về những nông dân sống dọc theo sông Yên ra sông đánh cá mồi. Thường, đầu mùa cá béo hơn, mập mạp hơn, bụng lớn do có hai buồng trứng dọc theo lườn. Cá lớn nhất bằng hai ngón tay, cỡ vừa nhỏ hơn chút, và loại ba thân mảnh nhỏ hơn, theo đó giá cũng thay đổi cho phù hợp. Để chế biến

cá mòi trắng thành thực phẩm, sau khi bắt cá lên bờ, cá đầu mùa thường khoẻ do chưa sinh đẻ nên vẫn còn ngập nước. Các bà nội trợ dùng dao xếp nạo sơ một lượt lớp vảy, xong rạch chéo chữ X trên thân cá mòi vài đường, đoạn dùng xác gừng tươi, muối sống hay muối bột cũng được thoa một lượt lên thân cá cho muối và gừng thấm vào thịt cá và đồng thời làm bớt đi chất trơn nhớt trên vảy cá, bay bớt mùi tanh. Ướp cá trong nước mắm hoặc muối ớt chừng nhai giập bã trâu, dùng que tre kẹp ngang thân cá hoặc chiếc đũa ăn cơm bằng tre chẻ dọc thọc từ mang cá ra sau đem nướng trên lửa than. Rất thơm. Cá mòi cũng có thể ướp gừng, nghệ, ớt đem kho rim cũng ngon miệng khi ăn cơm. Hoặc cầu kỳ hơn có bà nướng sơ trên lửa xong, lại cho vào chảo chiên lên chấm nước mắm ớt cũng rất ngon miệng. Đến mùa mới có loại cá mòi và thực phẩm loại này nên đây được xem là đặc sản của sông Yên dâng tặng cho người dân các xã sống dọc hai bờ từ La Châu của Hoà Khương đến đoạn chảy dọc Cẩm Lệ, ngang qua Hoà Xuân, Khuê Trung giáp với Cổ Cò thuộc huyện Hoà Vang xưa.

Ngoài việc kho rim, chiên giòn, nướng chín chấm muối sống ớt xanh, cá mòi còn được xay nhuyễn làm thành chả cá nữa. Để xay và ép thành chả có màu trắng bắt mắt, các bà nội trợ chặt đuôi, bỏ đầu, lấy mang, phổi, ruột ra, xong cho vào cối đá giã nhuyễn. Nay các nhà nghề chế biến có cối xay bằng điện, nhanh, tiện lợi, vệ sinh. Cá làm thành chả từng tấm

tròn như cái dừn, sàng, quăn trong lá chuối, lá dong, lá chuối nước, bán tại chợ Lê Trạch, chợ Phong Lệ, chợ Ga, chợ Cẩm Lệ. Chả cá mòi mua về đem chiên lên chấm với nước mắm ớt ăn với cơm, ngon miệng.

Gặp ngày đánh bắt được nhiều, tiêu thụ không hết, người dân đem mổ bụng, lấy trứng bán hoặc chế biến thành thức ăn riêng, rất ngon. Trứng cá mòi màu trắng ngà, đem nấu chín ăn rất bùi. Cá mổ xong, tách ra được phơi khô để dành vào mùa mưa lụt đem nướng khô chấm muối tiêu, muối gừng hoặc ngâm trong nước chùng nhai đập bã trà hoặc hút xong điếu thuốc, vớt ra đem kho rim với nghệ tươi, thêm ít nước cơm⁴. Hôm nào chuẩn bị kho cá mòi, hoặc các loại cá khác cần có nước cơm các bà nội trợ mới cho thêm vào nồi gạo ít nước nữa, khi cơm sôi nếu không chảy nước ra, cơm sẽ nhão. Vậy nên chỉ khi cần lấy nước cơm kho cá hoặc chảy một chén nước cơm ăn trước, khi từ đồng về đang đói, người dân nơi đây mới lấy nước cơm! Cá mòi kho như vậy ăn ngon, thơm bùi.

Người nông dân vùng sông Yên, Cẩm Lệ đến mùa thường dùng cá mòi trắng muối thành mắm, gọi là mắm mòi. Cá dùng làm mắm thường là loại nhỏ, muối cá sẽ nhanh thành mắm hơn cá lớn. Cá mòi có đặc điểm là xương rất nhỏ phân bố hàng ngang theo lườn cá nên cá lớn làm mắm lại xương, khó sử dụng. Mắm

⁴ *Nước cơm*: là loại nước nấu cơm sau khi cơm sôi sền sệt, chắt lấy nước trước khi vớt cơm xuống than. Nước như thế dân gian vùng Hoà Vang gọi là nước cơm.

mòi có vị đặc biệt vì là cá mùa nước ngọt nên màu mắmm ngả sang màu cà phê sữa đậm. Để ăn mắmm mòi cho ngon miệng thường giã củ gừng tươi, ớt xanh cho vào, quậy đều, mắmm rất ngon. Hoặc chế biến bằng cách cho mắmm lên kho, các con mắmm chưa phân rã theo đó sẽ phân rã ra trong nước, xương cá được gọt ra riêng, đoạn phi dầu phụng chín thơm với mùi hành lại cho mắmm vào, mắmm sền lên trông thật ngon. Mắmm như thế vào mùa tiểu mãn, mùa mưa lụt chấm với bánh xèo, bánh bèo... cũng ngon.

Cá mòi không chỉ dùng làm thức ăn riêng từng món mà đôi khi được dùng nấu cháo cá mòi. Sau khi nấu nồi cháo chín xong, các bà nội trợ luộc cá vừa chín, đoạn dùng đũa giẽ cá lấy xương ra, phần thịt và trứng cá cho vào nồi cháo. Rất thơm ngon, có mùi vị riêng. Cháo gia vị thêm ngò, hành, tiêu tạo nên một hương vị đặc trưng của cháo cá mòi vùng quê các xã Sông Yên. Cháo cá mòi thường ăn nóng, cứ xì xà xì xụp, vừa thổi vừa ăn. Ăn giữa bữa, giữa buổi hoặc ăn uống nước vào những lúc đan nong, nia, chằm nón, dệt

chiều, đóng cối xay...ngay tại nhà cũng là cách tìm gặp thú vị riêng. Cách chế biến như vậy cũng là đặc sản cá mè Sông Yên Hoà Vang.

Cá mè sông Yên còn dùng chế biến thành các loại món ăn như dùng làm nhừ mì Quảng, dùng gói ram cá mè, gói, hoặc dùng hấp cá chín với các loại gia vị ăn cũng ngon./.

CL

Ảnh: Parrage An Trạch: đập An Trạch.

Phan Thanh Đà Hải

LỄ HỘI PHÁO HOA ĐÀ NẴNG

Lễ hội Pháo hoa Quốc tế Đà Nẵng (DIFF) 2026 vừa được Tạp chí du lịch danh tiếng Travel + Leisure bình chọn vào Top 9 lễ hội mùa hè đáng trải nghiệm nhất toàn cầu. Đáng chú ý, đây là đại diện duy nhất của Việt Nam xuất hiện trong danh sách này, bên cạnh nhiều lễ hội lớn trên thế giới.

.



Bạn sẽ đắm chìm vào một đại nhạc hội đình đám, hay tìm đến những lễ hội đậm bản sắc văn hóa địa phương? Hoặc đơn giản là kết hợp cả hai.” - đó chính là lời mời gọi đầy cảm hứng từ tạp chí du lịch danh tiếng Travel + Leisure.

Theo Travel + Leisure, khi mùa hè đến gần và du khách bắt đầu lên kế hoạch cho những hành trình trải nghiệm, các lễ hội chính là điểm khởi đầu đầy cảm hứng. Và tại khu vực châu Á, Đà Nẵng nổi bật với sự kiện quy mô lớn nhất mùa – DIFF 2026, nơi biển sông Hàn thành một sân khấu kéo dài nhiều tuần lễ với các màn trình diễn pháo hoa đỉnh cao kết hợp âm nhạc từ những đội thi hàng đầu thế giới.

Tạp chí Mỹ nhận định, nếu khoảng thời gian giữa hè là thời điểm lý tưởng để thư giãn bên những dòng

sông, thì Đà Nẵng đã tận dụng trọn vẹn lợi thế đó bằng việc tổ chức DIFF.

“Lễ hội này chính là một sự kiện mang tính biểu tượng của thành phố Đà Nẵng”, Travel + Leisure viết. Không chỉ là những màn pháo hoa, DIFF còn là trải nghiệm lễ hội kéo dài với âm nhạc, trình diễn đường phố và không khí hội hè sôi động dọc tuyến Bạch Đằng và khu vực ven sông.

Không giống những lễ hội pháo hoa truyền thống, DIFF được định vị như một sân khấu nghệ thuật ngoài trời quy mô lớn, nơi mỗi đêm thi là một câu chuyện được kể bằng ánh sáng và âm nhạc.

Không gian hai bờ sông Hàn trở thành tâm điểm của sự kiện, kết nối giữa thiên nhiên, đô thị và công nghệ trình diễn hiện đại. Chính yếu tố này đã tạo nên trải nghiệm khác biệt, giúp DIFF nổi bật giữa hàng loạt lễ hội mùa hè trên toàn cầu. Mỗi màn trình diễn không chỉ là kỹ thuật pháo hoa mà còn là sự giao thoa văn hóa, khi các đội thi mang đến những “bản sắc quốc gia” được thể hiện qua ánh sáng.

Theo lịch công bố chính thức, Lễ hội pháo hoa quốc tế Đà Nẵng - DIFF 2026 mang chủ đề “Đà Nẵng - Những chân trời kết nối” (Da Nang - United Horizons). Sự kiện năm nay quy tụ các đội pháo hoa hàng đầu thế giới, không chỉ là những màn bắn pháo hoa mãn nhãn mà còn là sự hòa quyện hoàn hảo giữa âm nhạc, ánh sáng, nghệ thuật sân khấu và bản sắc văn hóa. Những đêm hội rực rỡ bên bờ sông Hàn chính là lý do khiến hàng triệu du khách đổ về Đà Nẵng để “săn” khoảnh khắc kỳ diệu nhất của mùa hè.

Lịch các đêm diễn cụ thể như sau:

30/5/2026 - Chủ đề Nature (Thiên nhiên): Việt Nam 1 và Trung Quốc

06/6/2026 - Heritage (Di sản): Việt Nam 2 và Pháp

13/6/2026 - Culture (Văn hóa): Nhật Bản và Ý

20/6/2026 - Creative (Sáng tạo): Đức và Macau (Trung Quốc)

27/6/2026 - Vision (Tầm nhìn): Úc và Bồ Đào Nha

11/7/2026 - Chung kết (Da Nang - United Horizons - Đà Nẵng - Những chân trời kết nối): 2 đội xuất sắc nhất.

Công nghệ tiếp tục giữ vai trò trung tâm trong việc nâng tầm trải nghiệm của khán giả. DIFF 2026 ứng dụng công nghệ Sky AR, cho phép người xem tương tác trực tiếp với bầu trời pháo hoa và cá nhân hóa trải nghiệm trên từng thiết bị. Hệ thống Laser LED trình chiếu ánh sáng trên mặt sông Hàn và các tòa nhà hai bên bờ biển không gian lễ hội thành một sân khấu đa chiều, trong khi công nghệ âm thanh thời gian thực giúp khán giả thưởng thức trọn vẹn phần âm nhạc đồng bộ với pháo hoa, dù đứng ở bất kỳ vị trí nào trong khu vực diễn ra sự kiện.

Với sự góp mặt của nhiều tên tuổi lớn trong ngành pháo hoa, DIFF ngày càng được ví như một “All Stars” của nghệ thuật trình diễn ánh sáng toàn cầu.

Một trong những yếu tố làm nên sức hút của DIFF chính là không khí lễ hội lan tỏa khắp Đà Nẵng. Trong

suốt thời gian diễn ra sự kiện, hàng loạt hoạt động đồng hành như biểu diễn nghệ thuật, lễ hội đường phố, sự kiện giải trí... diễn ra liên tục tại các tuyến phố trung tâm và khu vực ven sông Hàn.

Du khách đến Đà Nẵng không chỉ để xem pháo hoa mà còn để trải nghiệm một “mùa hè lễ hội” sôi động, nơi nhịp sống đô thị được nâng tầm thành trải nghiệm du lịch.

Được tổ chức từ năm 2008, DIFF đã trở thành thương hiệu du lịch đặc trưng của Đà Nẵng, góp phần thu hút hàng triệu lượt khách mỗi năm.

Việc lọt vào Top 9 lễ hội mùa hè đáng trải nghiệm nhất thế giới còn là minh chứng rõ nét cho chiến lược phát triển du lịch gắn với sự kiện của thành phố.

Như nhận định của Travel + Leisure, có những lễ hội không chỉ để tham dự mà còn đủ sức định hình cả một chuyến đi - và DIFF 2026 chính là một trong số đó.

Không chỉ là một lễ hội, DIFF đang từng bước định vị Đà Nẵng như một trung tâm lễ hội - sự kiện

tầm cỡ quốc tế, gia tăng sức cạnh tranh trên bản đồ du lịch toàn cầu.

PTĐH

Ảnh: DIFF được định vị như một sân khấu nghệ thuật ngoài trời quy mô lớn, nơi mỗi đêm là một câu chuyện được kể bằng ánh sáng và âm nhạc.

Tưởng niệm giữa Trường Sơn

Lời : DƯƠNG XUÂN ĐỊNH

Nhạc : VŨ THÁI HUY

Tự sự

Giữa Trường Sơn tôi lặng người thấp nén tâm hương trước hàng mộ
(Nắng rồi) mưa ói bạt ngàn dấu ấn đưa anh đi vào lịch
(Có vắng) trắng treo bàng bạc tiếng sáo vì vu dật diu trong

chí. Vẫn một màu xanh màu xanh lá rừng màu xanh quân phục năm
sử. Đời diễm dần bom đạn bom thét gào Trường Sơn anh còn sống...
gió. Có từng nổi đau ẩn trong tiếng thở giữa trái tim mẹ bao...

1.,3. 2.,4. Tha thiết
xưa. Nắng rồi ...mãi. Tôi lặng người nghe tiếng lá
...la. Tôi lặng người trong cõi mệnh

rơi ngô lời thì thầm của các anh những ngày trai trẻ. Có lời hẹn
móng nghe hồn lạc vào từng tiếng hô xung trận vang dậy. Hương quyen dạt

ào anh gọi về xa vắng lẻ Những miền quê bao thuở vốn thanh
đào bay toả vào bên rừng vắng cho hồn...

binh. Có vắng... ...tôi thính lặng nhớ người xưa. Fine

ĐÓA HOA DÂNG MẸ

1

Thơ : Hoàng Việt

Nhạc : Thái Phú

Tình cảm, thiết tha!

Thuở xuân Mẹ sinh con ra
Mẹ cho con hình hài trên thế gian

CẨM GIANG – Nhiều tác giả - 2026

CẨM GIANG – Nhiều tác giả - 2026

nguồn ngọt lành trong vắt nơi con thương về gọi tám
vụ gọi niềm mơ ước, liệu thuốc thân chữa lành nổi

mắt biết bao ngày. Như bóng cây che đời xanh tươi
đau tâm hồn này

qua ngày mưa, trời nghiêng nắng đổ. Ơi mệnh mong
Mẹ yêu ơi

trái tim người biển rộng trời cao vai gánh nặng tảo tần vì
con thương mẹ nguyện xin báo hiếu cả tấm lòng ngàn hoa an

con thương con trọn đời
nhiên dâng lên Mẹ hiền./

Nối trong (...) dành cho lời 2

Đinh Dương & Dương Xuân Định

Cảnh đẹp chùa Tam Chúc

Chùa Tam Chúc nằm trong một quần thể đá vôi độc đáo, phong cảnh nước non, núi rừng đẹp đẽ, tọa lạc trong khu vực diện tích 5.100 ha, thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Theo huyền tích, có truyền thuyết “Tiền Lục Nhạc, hậu Thất tinh”, với 99 ngọn trong dãy núi nằm ở Tây Nam hướng về chùa Hương, và có 7 ngọn khá gần với chùa Tam Chúc. Truyền thuyết kể rằng, xưa kia 7 ngọn núi phát sáng suốt ngày đêm, nên dân làng gọi là núi Thất tinh, và chùa Thất tinh. Sau có người đến núi này đục đẽo và đốt cháy nhiều ngày khiến 4 ngôi sao bị mờ dần, chỉ còn lại 3 ngôi sao. Từ đó chùa được đổi tên thành chùa Ba Sao và tên khu vực Ba Sao hiện nay cũng bắt nguồn từ sự tích ấy. Phía trước là hồ rộng khoảng 600 ha, với 6 hòn đảo nhỏ nhô lên như điểm xuyết vào bức tranh sơn thủy hữu

tĩnh, tương truyền 6 hòn đảo nhỏ là 6 chiếc chuông trời đã ban cho, khi kêu gọi các tiên nữ xuống trần gian vì ham mê cảnh đẹp nơi đây đã quên đường về. Ngày nay, cảnh vật thiên nhiên hài hoà nơi đây tạo nên một không gian thanh tịnh của cõi thần tiên, khiến người đến đây vì tâm linh, hay vì thăm thú cảnh đẹp, đều không khỏi đem lòng xao xuyến, băng khuâng.

Chùa Tam Chúc được xây dựng với kiến trúc trang nghiêm, thuần nhĩ của Phật Giáo Việt Nam, trên diện tích sàn 44 ha. Chùa đang dần hoàn thiện Cổng Tam Quan và các kết cấu hạ tầng để chuẩn bị cho đại lễ Vesak Liên Hiệp Quốc vào ngày 12 đến 14 tháng 5 năm 2019, chào mừng ngày Phật Đản nhằm ngày 15 tháng 4 âm lịch (Phật lịch 2563), ngày Phật Thành đạo, và ngày đức Phật nhập Niết bàn. Khách thập phương có thể theo trục thần đạo qua Tam Quan, lên điện Quan Âm, điện Giáo Chủ, điện Tam Thế và điểm cuối là cất bước qua những bậc đá để lên đến Chùa Ngọc, với độ cao trên 200 mét so với mực nước biển.

Điện Quán Âm có 2 mái cong kiến trúc theo lối đình chùa đặc trưng Việt Nam, với chiều cao 30,5 m, diện tích sàn 3.000 m², diện tích tầng hầm 1.800 m², xây dựng với kết cấu cột, dầm, xà, mái cong bê tông cốt thép sơn giả gỗ, thờ pho tượng Quan Âm bằng đồng nguyên khối nặng 100 tấn, và 8.500 bức tranh mô tả các câu chuyện Bồ tát Quan Âm cứu độ

chúng sinh, rất gần gũi với sinh hoạt đời sống dân chúng Việt Nam, đặc biệt là 4 bức tranh đá khổng lồ chiếm toàn bộ diện tích 4 bức tường của Điện.

Điện Giáo Chủ được kiến trúc và kết cấu xây dựng tương tự như điện Quan Âm, cao 31 m, diện tích sàn 3.000 m², thờ pho tượng Thích Ca Mâu Ni bằng đồng nguyên khối nặng 150 tấn, với 10.000 bức tranh kể lại cuộc đời đức Phật từ khi Đản sinh, Thành đạo, Chuyển pháp luân, đến khi nhập Niết bàn.

Điện Tam Thế nằm ở độ cao 45 m so với mặt nước biển với 3 tầng mái cong, xây dựng theo kiến trúc 2 điện nói trên, có chiều cao 39 m, diện tích sàn 5.400 m², diện tích tầng hầm 2.200 m², có sức chứa 5.000 người hành lễ, với ba pho tượng Tam Thế Phật trang nghiêm, thần thái như nhìn vào cõi không; quanh tường là 12.000 bức tranh đá mô tả cõi Niết bàn, chốn bồng lai tiên cảnh.

Chùa Ngọc, còn gọi là đàn té trời, là một kiến trúc độc đáo, nằm trên đỉnh núi Thất tinh, chiều cao 13 m, với 3 tầng mái cong, diện tích 36 m², nặng 2.000 tấn, được các nghệ nhân Ấn Độ điêu khắc trạm trổ hoàn toàn bằng các phiến đá Granit và vận chuyển sang lắp đặt theo phong cách kiến trúc cổ Việt Nam mà không cần bê tông kết dính, thờ một tượng Phật bằng ngọc nặng 4,9 tấn. Chỉ có một lối

duy nhất đi lên chùa Ngọc là đi qua 299 bậc đá, dấu ấn của một cuộc hành hương. Từ đây ta có thể nhìn bao quát cảnh chùa Tam Chúc, một khu vực bao la núi, hồ thơ mộng.

Toàn bộ các bức tranh được gắn trên những vách của các điện được các nghệ nhân Hồi Giáo Indonesia tạc từ đá núi lửa Indonesia, các pho tượng Phật bằng đồng đều do các nghệ nhân Việt Nam chế tác.

Các nhà khảo cổ đã và đang nghiên cứu một di tích, nằm ở trong hồ, được xem là đình Tam Chúc, nếu căn cứ vào những cột gỗ trực vớt được và một thanh đá dài có thể là dầm, có lẽ được xây dựng từ thời Đinh (?)

Ở vị trí cách chùa Hương 5km, cách chùa Bà Đanh 2km, cách chùa Bái Đính và Tràng An Ninh Bình khoảng 45km nên ta có thể kết hợp đến thăm những nơi này khi đến viếng cảnh, lễ Phật chùa Tam Chúc.

Tam Chúc, 14.4.2019
ĐD & DXĐ

M Ụ C L Ụ C

. Lời tựa

TRANG VĂN

30. Thu Sơn Chà và lời hò hẹn **Đặng Đình Khánh**

35. Khát vọng một kỷ nguyên

40. Vết xước trên cát **Nguyễn Bá Hòa**

80. Quà tặng của bình minh **Nguyễn Việt**

. Thái Lan kỷ sự

91. Quê Nội **Diệu Hạnh Võ**

96. Khu vườn của má **Trần Ngọc Đức**

194. Thu về **Nguyễn Long**

196. Cá mè sông Yên, cánh chim cu ngói **Cẩm Lệ**

211. Cảnh đẹp chùa Tam Chúc **Đinh Dương-
Dương Xuân Định**

TRANG THƠ

- 7. Tình cờ Cẩm Lệ Giang Trần Trung Sáng**
- 9. Dấu hỏi phía sau lưng Cẩm Lệ**
 . Sóng
 . Gởi em ngay ra đi
 . Cho em lúc trở về
- 15. Hoa mưa Nguyễn Long**
 . Sợi tóc
- 17. Cẩm Lệ quê tôi Ông Thị Huyền**
 . Tâm tư cùng chú Cuội
 . Những quê hương của tôi
- 23. Tàn thu Lê Phương Thúy**
 . Tổ ấm
 . Bến đời
 . Chuyện xứ xa
 . Quê anh xứ Đoài
- 48. Tự tình Hùng Bằng Long**
 . Mưa chiều
 . Giấu
 . Tìm
 . Thu phai
 . Em
 . Hư không

59. Đêm cuối Phan Văn Tri

- . Cây tre
- . Em đi mùa hoa phượng
- . Nhớ cha
- . Qua miền sông Tiên
- . Tìm em gái Ê đê
- . Chào em gái Cơ tu

68. Đi tìm vần thơ Phạm Đình Đề

- . Tình Bác, tình quê
- . Thăm nhà Nguyễn Du
- . Hai miền quê xứ
- . Sắc cảnh Ba Nà hill
- . Năm con dấu
- . Thái Lai tích thiện đường

107. Nhớ mùa thu tu hú Tăng Tấn Tài

- . Mùa hoa phượng
- . Mùa trở lá vàng ai khéo đặt tên
- . Một nửa tháng Tư
- . Mùa vàng trên chiếc lá xanh
- . Vàng trắng quá độ tháng Tư
- . Giấc mơ về phía môi em
- . Tiếng chim quê nhớ mẹ
- . Nợ nhau

- 124.** Tường **Trần Hạ Vi**
 . Như khi hoàng hôn mặt trời sẽ lặn
 . Tình yêu lục bát
 . Pha lê và đá sỏi
 . Bài thơ khi trăng vỡ
 . Phiên bản của em
- 135.** Với đóa hoa hồng buổi sáng **Dương Xuân Định**
 . Một ngày Đà Lạt
 . Nói với bạn
 . Ký ức bốn mùa
 . Giọt nước mắt cuối cùng
 . Tường niệm giữa nghĩa trang rừng Sác
- 143.** Dòng sông và bầu trời **Phan Chí Thanh**
 . Em ở đâu
 . Một thoáng trong đời
 . Lục bát bốn câu
 . Cổ tích giữa cuộc đời
 . Một lần và mãi mãi
 . Anh thương binh và cô mật dịch
- 151.** Tình ca xứ Quảng **Phan Thanh Đà Hải**
 . Hợp nhất vượn mình
- 180.** Có một dòng sông **Quang Đức**
 . Bốn mùa đợi nhau
 . Những con đường ngày nắng
 . Về Tam Kỳ
 . Tôi đối thoại tôi
 . Hoa mai vàng
 . Cho con gái đi lấy chồng

NGHIÊN CỨU

154. Những đòi thường
chân chất tỏa hương**Lương Thị Thảo**

159. Ký ức một thời với
miền cao nguyên đất đỏ**Trần Trung Sáng**

203. Lễ hội pháo hoa Đà Nẵng.....**Phan Thanh Đà Hải**

ÂM NHẠC

208. Tưởng niệm giữa Trường Sơn
Thơ: **Dương Xuân Định**
Nhạc: **Vũ Thái Huy**

209. Đóa hoa dâng mẹ Thơ: **Hoàng Việt**
Nhạc: **Thái Phú**

CẨM GIANG – Nhiều tác giả - 2026

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
18 NGUYỄN TRƯỜNG TỘ - BA ĐÌNH – HÀ NỘI

Cẩm Giang - 221

CẨM GIANG – Nhiều tác giả - 2026

Điện thoại: **024.37161518 – 024.37163409**, Fax: **024.38294781**

Website: www.nxbvanhoc.com; www.nxbvanhoc.com.vn

Email: info.nxbvanhoc2gmail.com

***Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh**

290/20 Nam Kỳ Khởi Nghĩa – phường Võ Thị Sáu – Quận 3

Điện thoại: **028.38469858**, Fax: **028.38483481**

***Văn phòng đại diện tại thành phố Đà Nẵng**

344 đường Trưng Nữ Vương – thành phố Đà Nẵng

Điện thoại – Fax: **0236 3888333**

Chịu trách nhiệm xuất bản

**GIÁM ĐỐC – TỔNG BIÊN TẬP
NGÔ THU PHƯƠNG**

Biên tập: Trần Thị Thiên Hương

Bìa: Hs. Trần Trung Sáng

Trình bày: Cẩm Lệ

Sửa bản in: Dương Xuân Định

In 250 cuốn, khổ 13 x 20 cm, tại Nhà in Đông Phương, địa chỉ:
76 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng.

Số đăng ký xuất bản: 3130-2026/CXBIPH/30-140/VH, cấp ngày
07 tháng 8 năm 2026.

Quyết định xuất bản: 2113/QĐ-VH, cấp ngày 25 tháng 8 năm
2026.

Mã ISBN: 978-632-639-037-7

In xong và nộp lưu chiểu tháng 10/2026